

# TỰ DO NGÔN LUẬN

*Ban biên tập*

Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI

Lm PHAN VĂN LỢI

Lm NGUYỄN VĂN LÝ

*Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận*

## **N**guyên nhân và nền tảng của vụ án và phiên tòa Tiên Lãng !!!

Vụ án của thế kỷ 21 (mà đối ảnh của nó là vụ án của thế kỷ 20 ở Nọc Nạn năm 1928) đã kết thúc hôm nay (05-04-2013)\* theo đó ông Đoàn Văn Vươn (SN 1963) bị tuyên phạt 5 năm tù, Đoàn Văn Quý (1966): 5 năm tù, Đoàn Văn Sinh (SN 1957): 3 năm 6 tháng tù; Đoàn Văn Vệ (SN 1974): 2 năm tù về tội "giết người" theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 93 Bộ luật Hình sự. Hai bị cáo Phạm Thị Báu (SN 1982, vợ Đoàn Văn Quý) bị 18 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 36 tháng và Nguyễn Thị Thương (SN 1970, vợ Đoàn Văn Vươn) bị 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 30 tháng về tội "chống người thi hành công vụ" quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 257 Bộ luật Hình sự.

Suốt 15 tháng trời kể từ ngày họ bị bắt giam hoặc quản chế (từ 05-01-2012), mọi tầng lớp nhân dân quốc nội (trong đó có cả một số quan chức), đồng bào hải ngoại, người Việt lẫn người ngoại quốc, đều đã chăm chú theo dõi vụ việc tại cổng Rộc, xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, tỉnh Hải Phòng này. Hầu hết đều bênh vực cho các bị can nói trên, coi họ như những nạn nhân vô tội của một vụ cưỡng chiếm đất đai tài sản do nhà cầm quyền địa phương thực hiện.

Ai cũng tưởng sau khi sự thật đã bị phơi bày trên hàng trăm tờ báo, hàng ngàn trang mạng, hàng vạn bài biết, công lý sẽ được thực thi và các nông dân được hoàn trả tự do, tài sản lẫn danh dự. Thế nhưng công luận đã hết sức bàng hoàng phần nộ khi ngày 04-01-2013, Viện Kiểm sát thành phố Hải Phòng đã ra một bản cáo trạng nặng nề truy tố anh em nhà ông Vươn, một bản cáo trạng không có những nguyên tắc xác định sự thật của vụ án, không làm rõ những chứng cứ quy kết, chẳng liệt kê được bản chất sự việc, nghĩa là nói lấy nói được theo cung cách xưa rày của Cộng sản! Tiếp đó, ngày 18-03-2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã quyết định đưa họ ra xét xử với các tội danh nói trên.

Theo các chuyên viên luật, phiên tòa xét xử anh em Đoàn Văn Vươn trong 3 ngày qua đã vi phạm nghiêm trọng các nguyên tắc cơ bản của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Trước nhất là Điều 10: "*Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án phải áp dụng mọi biện pháp hợp pháp để xác định sự thật của vụ án một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ, làm rõ những chứng cứ xác định có tội và chứng cứ xác định vô tội, những tình tiết tăng nặng và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị can, bị cáo.*" Đến Điều 18: "*Việc xét xử của Tòa án được tiến hành công khai, mọi người đều có quyền tham dự, trừ trường hợp do Bộ luật này quy định.*" Rồi Điều 218: "*Người tham gia tranh luận có quyền đáp lại ý kiến của người khác. Chủ tọa phiên tòa không được hạn chế thời gian tranh luận, tạo điều kiện cho những người tham gia tranh luận trình bày hết ý kiến...*".

Quả thế, theo Facebook của ông Trần Đình Triển, một trong những luật sư biện hộ: "*Đa số các bị cáo đều tố cáo trong giai đoạn điều tra, họ đã bị đánh đập, bức cung, mớm cung, dụ cung. Có nhiều trường hợp đưa giấy trắng ép bị cáo ký không vào... Nội dung cơ bản chưa cần xác định theo cáo trạng đúng hay sai về người bị hại và người làm chứng, nhưng nóng lên tại phiên tòa chính là việc Hội đồng Xét xử và Viện Kiểm sát hỏi theo hướng buộc tội hoặc mang tính chất để buộc tội. Đến phần luật sư thẩm vấn thì đa số bị Chủ tọa phiên tòa dùng quyền uy để cắt hoặc dừng câu hỏi, tạo nên không khí căng thẳng tại phiên tòa không đáng có. Chủ tọa thì cho rằng mình có quyền cắt hoặc dừng theo ý mình. Luật sư thì cho rằng: Chủ tọa có quyền nhưng phải trên cơ sở pháp luật được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự...*". Có lúc quan tòa lại đóng vai công tố nữa, một điều hết sức quái đản đối với pháp chế của nhân loại văn minh!

Sau mấy ngày xét xử, vụ án Đoàn Văn Vươn lại lộ ra nhiều tình tiết mới, ví dụ như không phải anh em nhà họ Đoàn nổ súng trước, anh Vươn đã chỉ đạo em trai mình là Đoàn Văn Quý chọn loại đạn 2,5-3mm thay vì đạn 5,5mm để tránh gây chết người... Rồi cả phòng xử giạt mình khi anh Đoàn Văn Vệ khai trong quá trình thẩm vấn, có một điều tra viên đưa điện thoại để anh gọi về bảo vợ đưa tiền bạc cho tay này. Lần đầu 20 triệu, lần sau 10 triệu, vì điều tra viên hứa sẽ lo cho anh thoát tội. Nhưng sau đó không thấy kết quả (vì vẫn tiếp tục bị giam giữ), nên anh Vệ đã đề nghị thay đổi điều tra viên nhưng chẳng được đáp ứng...

Bên ngoài phòng xử, thì như mọi phiên tòa chính trị mấy năm nay, tuy luôn được tuyên bố là công khai, nhưng người dân và bạn bè, thậm chí thân nhân các bị cáo đều bị ngăn chặn từ xa, rào chắn dựng cách tòa án cả trăm mét, sóng điện thoại bị phá cả vùng. Công an sắc phục lần thường phục dày đặc, còn đồ thì lúc nhúc, nhiều gấp mấy lần số dân đến tham dự. Bọn này chỉ làm có mỗi một việc là xô đẩy, đánh đập, giật biểu ngữ, cướp điện thoại và máy chụp ảnh, bị nhân dân chất vấn cho ra lẽ vẫn không thèm trả lời. Một số blogger nổi tiếng đến lấy tin tức và ủng hộ nạn nhân của pháp luật đã bị hành hung, có người trọng thương phải vào bệnh viện nhưng ngay sau đó cũng bị tống ra ngoài, có người bị áp tải lên Hà Nội như kẻ tội phạm...

Rốt cuộc sau 3 ngày, bất chấp lời kêu gọi mãnh liệt của công luận, đến từ nhiều chuyên viên pháp luật, nhiều nhân sĩ trí thức, nhiều chức sắc tôn giáo hoặc từ nhiều dân oan đồng cảnh ngộ, các ông Phạm Đức Tuyên - Phó Chánh án Tòa án Nhân dân Hải Phòng, chủ tọa phiên tòa, Trần Mạnh Hùng - Thẩm phán, Bùi Đăng Dung và Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên giữ quyền công tố, cùng Hội thẩm nhân dân - với lối xét xử coi thường lương tri và luật pháp- đã biến các nạn nhân thành tội phạm với những bản án bất công nặng nề. Dẫu có chút kiến thức, nhóm "cầm cân công lý" ấy đã tỏ ra hoàn toàn vô tư cách! Thay vì can đảm thực hiện đúng vai trò xét xử cao quý của mình cách khách quan và độc lập, họ đã tối mật làm theo lệnh trên, cụ thể là từ Bộ chính trị CS. Những kẻ đó -y như đám thẩm phán tại mấy phiên tòa xét xử các chiến sĩ nhân quyền Cù Huy Hà Vũ, Trần Huỳnh Duy Thức, Nguyễn Văn Hải- là nỗi nhục khôn cùng cho nền công lý của Việt Nam và cả nhân loại! So với vụ án Nọc Nạn gần 100 năm trước, thì quả thật Thực dân Pháp còn có ý thức tôn trọng công lý và công luận hơn nhiều, mặc dầu họ là những kẻ thống trị ngoại chủng. Chưa kể là qua gần 80 năm cai trị, "bọn Thực dân tàn ác" đó còn làm nhiều điều hữu ích cho đất Việt và giết sinh mạng của người Việt ít hơn những kẻ cùng bóc lột mẹ Âu Cơ, cùng da vàng máu đỏ

**GIẢI NHÂN QUYỀN  
VIỆT NAM 2008  
GIẢI TRUYỀN THÔNG  
LIÊN MẠNG 2011**

**TRONG SỐ NÀY**

- Trg 01** ▶ Nguyên nhân và nền tảng của vụ án và phiên tòa Tiên Lãng!!!
- Trg 03** ▶ Lời Tuyên bố về vụ án và phiên tòa tại Tiên Lãng, HP.  
-Nhóm LM Nguyễn Kim Điền.
- Trg 04** ▶ Tuyên ngôn: Công lý cho Đoàn Văn Vươn.  
-Nhóm SV Luật Sài Gòn.
- Trg 05** ▶ Thông bạch khâm tuân “Lời kêu gọi hậu thuẫn dân chủ...”  
-HT Thích Viên Định.
- Trg 06** ▶ Thư gửi Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.  
-UB Công lý Hòa bình VN.
- Trg 07** ▶ Bạch thư tuyệt mệnh.  
-Nguyễn Thị Ngọc Lan.
- Trg 09** ▶ Cách mạng phải có tổ chức!  
-Hugo Dixon.
- Trg 11** ▶ Việt Nam sau nụ cười của Tập Cận Bình.  
-Phạm Trần.
- Trg 13** ▶ Nước Tàu và Đặng Tiểu Bình  
-Chu Chi Nam.
- Trg 16** ▶ Sức Mạnh Quân Chúng VN tuyên bố thẳng với Bộ Chính trị  
-Nguyễn Đan Quế.
- Trg 17** ▶ Hiến pháp: con dao hai lưỡi.  
-Nguyễn Hưng Quốc.
- Trg 18** ▶ Thấy gì trong bài viết của trung tướng Tô Lâm?  
-Nguyễn Trung Chính.
- Trg 20** ▶ Dự thảo Hiến pháp: luật pháp hóa các tội phạm nhân quyền?  
-Nguyễn Hộ.
- Trg 21** ▶ Hoan hô Nhà nước (thơ).  
-Ngô Minh Hằng.
- Trg 22** ▶ Trí nô ký sinh!  
-Bác sĩ Ngọc.
- Trg 24** ▶ Chống thi hành công vụ: bắt hay không?  
-BBC 15-03-2013.
- Trg 25** ▶ Chiếc áo giáp cho quỷ dữ.  
-Hoàng Anh.
- Trg 26** ▶ Mệnh đề bịp: “Đất đai là sở hữu toàn dân”.  
-Đỗ Thúy Hương.
- Trg 28** ▶ Cãi nhau mà làm gì?  
-Nguyễn Văn Thạnh.
- Trg 29** ▶ Bauxite: “Thí điểm” thành “Thí mạng”  
-Lê Diễm Đức.
- Trg 30** ▶ Điều lạ ở Vĩnh Yên.  
-Nguyễn Lễ.

nhưng đã bị mù quáng vì chủ nghĩa Mác Lê phi nhân bản phản dân tộc!

• Nguyên nhân của vụ án, phiên tòa và những bản án đang làm cho toàn dân và quốc tế công phẫn như thế, đó chính là vì nó động tới Công sản Việt Nam, một đảng cầm quyền và một nhà cầm quyền độc tài độc đoán, không do dân bầu, chẳng được dân chọn, chuyên thao túng quốc hội lẫn tòa án, độc dụng công an lẫn quân đội, tự tạo Hiến pháp, bày ra luật pháp chỉ có lợi cho riêng bè đảng, phe nhóm và hoàn toàn thẳng tay đàn áp tất cả những ai động tới ngai vàng và túi bạc của họ. Cụ thể là họ đã bày ra Luật Đất đai hết sức bất công phi lý, với lối khẳng định kiểu mị dân lừa bịp: “đất đai thuộc về toàn dân” rồi kiểu độc chiếm trắng trợn: “...do nhà nước đại diện sở hữu”, để biến mình thành ông chủ độc nhất của mọi tài nguyên đất Việt! Hơn 20 năm qua, bộ luật với nguyên tắc quái đản đó đã khiến cho hàng triệu nông dân bị tước đoạt ruộng vườn, lâm vào cảnh đói sống dở chết, lếch thếch kiện tụng vô vọng từ địa phương tới trung ương, từ đời ông đến đời cháu, thậm chí nhiều người còn bị hành hung, bức tử và tống ngục, hay bị đẩy đến đường cùng phải phản ứng như anh em nhà Đoàn Văn Vươn. Trong khi đó thì đảng viên và cán bộ ngày càng trở thành địa chủ đồ, tư bản đồ, bóc lột dân lành thì tài, hưởng thụ của cướp thì giỏi, điều hành kinh tế thì ngu, quản lý quốc gia thì tệ, khiến đất nước rơi vào cảnh xáo trộn xã hội, bất ổn chính trị, suy sụp mức sống của toàn dân. Những cảnh tượng tang thương đau lòng đã và đang xảy ra ở nhiều nơi trên đất nước như Văn Giang, Kiên Giang, Phước Long, Thủ Thiêm, Vụ Bản, Dương Nội... tại các vườn hoa công cộng lần trước các cơ quan công quyền, nơi hàng vạn dân lành ngang nhiên bị tước đoạt nguồn sống, tước đoạt tương lai và bị tước đoạt cả quyền lên tiếng, quyền kêu khổ...

• Nền tảng cho tất cả chính sách cai trị độc đoán, bóc lột trắng trợn và chà đạp công lý đó chính là bản “Hiến pháp” mà Cộng sản đang đưa ra cho toàn dân để gọi là “lấy ý kiến” từ đầu năm nay, với một vài thay đổi râu ria sau khi đã ngồi trên nó 20 năm và nay không thấy em nữa. Đọc kỹ “Dự thảo sửa đổi” này, ai cũng thấy đó vẫn là thứ “cương lĩnh của đảng” (lời mở đầu), vẫn tiếp tục khẳng định đảng là “lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội” (điều 4), không chịu quyền kiểm soát từ bất cứ chỗ nào và không chịu nhường quyền cai trị cho bất cứ ai, vẫn tiếp tục duy trì nguyên tắc sai trái đã từ lâu đem cho đảng nói chung và đảng viên nói riêng biết bao quyền lực lẫn của cải: “Đất đai tài nguyên quốc gia thuộc sở hữu toàn dân cho Nhà nước đại diện chủ sở hữu” (điều 57). Rồi để bảo vệ độc quyền chính trị và độc hữu tài nguyên này (chưa kể độc tôn văn hóa qua việc áp đặt chủ thuyết Mác-Lê), Hiến pháp dự thảo sửa đổi lại ngang nhiên tuyên bố (điều chưa từng có trong các bản HP trước) là: “Lực lượng vũ trang nhân dân [tức công an, quân đội, dân phòng...] phải tuyệt đối trung thành với Đảng cộng sản Việt Nam” trước cả Tổ quốc và nhân dân, “có nhiệm vụ bảo vệ Đảng và Nhà nước” trước cả đồng bào và dân tộc (điều 70). Chưa hết, như để củng cố quyền lực của chính đảng và quyền hành của công cụ đảng, mới đây lại còn có dự thảo bộ Công an đề xuất cho bản kê bị coi là “chống cán bộ thi hành công vụ”!

Viết lên những điều như thế, phải chăng đảng và nhà cầm quyền CSVN muốn hợp pháp hóa những gì họ đã làm trong quá khứ, đặc biệt qua vụ Tiên Lãng, và sẽ làm trong các vụ Tiên Lãng tương lai mà họ dự đoán sẽ ngày càng có cơ bùng nổ sau khi tân Hiến pháp và tân Luật đất đai được “đổi mới như cũ” với nhiều tiềm năng tai hại cho đất nước và dân tộc? Thành ra, để trừ hậu họa này, toàn dân Việt Nam, ngoài chuyện “biểu tình trên mạng” qua việc ký vào các bản kiến nghị, các lời tuyên bố, còn phải “biểu tình trên đường” hàng ngàn, hàng vạn, hàng ức, hàng triệu người để bày tỏ ý chí và sức mạnh của toàn dân. Ý chí và sức mạnh đập tan áp bức độc tài, đòi hỏi công lý sự thật, xây dựng tự do dân chủ!

**BAN BIÊN TẬP**



Nạn nhân của chế độ ăn cướp (Babui - Danchimviet.info)

# LỜI TUYÊN BỐ VỀ VỤ ÁN VÀ PHIÊN TÒA TẠI TIỀN LĂNG, HẢI PHÒNG, VN

Việt Nam 29-03-2013



NHÓM LINH MỤC NGUYỄN KIM ĐIỀN

Kính thưa toàn thể Đồng bào VN và Anh Chị Em Tín hữu Công giáo.

Ngày 2 đến 5-4-2013 tới đây, quý nông dân Đoàn Văn Vươn, Đoàn Văn Quý, Đoàn Văn Sinh, Đoàn Văn Vệ, Nguyễn Thị Thương, Phạm Thị Hiền sẽ bị nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam -qua Tòa án Nhân dân thành phố Hải Phòng- đưa ra xét xử về tội gọi là “giết người” theo điểm D khoản 1 điều 93 Bộ luật Hình sự, và “chống người thi hành công vụ” theo điểm D khoản 2 điều 257 Bộ luật Hình sự, sau khi họ đã bị bắt giam hoặc quản chế hơn một năm trời (từ 05-01-2012).

Suốt thời gian 15 tháng này, nhân dân mọi giới lẫn giới chức cầm quyền, công luận trong lẫn ngoài nước, người Việt lẫn người ngoại quốc, đều theo dõi sát sao vụ việc tại cống Rộc, xã Vinh Quang, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, và hầu hết đều bênh vực cho các bị can nói trên, coi họ như là những nạn nhân vô tội của một vụ cưỡng chiếm đất đai tài sản do người của nhà cầm quyền.

Ai cũng tưởng sau khi sự thật đã bị phơi bày thì công lý sẽ được thực thi và các nông dân được hoàn trả tự do, tài sản lẫn danh dự. Thế nhưng công luận đã hết sức bàng hoàng và phẫn nộ khi ngày 18-03-2013 vừa qua, “tòa án nhân dân” Tp Hải Phòng đã quyết định đưa họ ra xét xử với các tội danh nói trên, sau 1 quá trình điều tra lăm mưù đồ và đầy gian lận.

**Hiệp thông với tiếng kêu cứu của mẹ và vợ các bị can, với những phân tích xác đáng của các chuyên gia luật độc lập và những đòi hỏi đúng đắn của nhiều tầng lớp đồng bào, nhóm Linh mục Ng. Kim Điền chúng tôi tuyên bố:**

**1- Sau mấy chục năm hi sinh tất cả nguồn lực, sức khỏe và thậm chí sinh mạng** để quai đê lấn biển theo chủ trương của nhà nước, tạo ra khu đầm nuôi tôm tại bãi bồi ngoài đê biển, các nông dân nói trên thực sự là những anh hùng khai phá, những công dân đầy công trạng, xứng đáng được biểu dương và hưởng thụ công sức của họ lâu dài.

Thế nhưng, vì lòng tham lam vô đáy, nhà cầm quyền tại Hải Phòng, Tiên Lãng, Vinh Quang đã lợi dụng

Luật đất đai đầy bất công, lạm dụng quyền chính trị độc tài, sử dụng các lực lượng công cụ (như tòa án, công an, quân đội...) để cùng nhau thực hiện nhiều hành vi trái pháp luật và đạo lý nhằm chiếm đoạt thành quả của các công dân gương mẫu trong lao động nói trên. Đỉnh điểm của loạt hành vi ô nhục đó là sáng ngày 5-1-2012, một đoàn bao gồm công an, cán bộ, bộ đội -mạo danh “cưỡng chế”- đã ập đến bao vây, bắt bớ, nổ súng, cướp bóc và tàn phá tài sản của họ, kể cả những tài sản, nhà cửa ngoài vùng cưỡng chế.

Trước tình huống bất ngờ bị cướp phá tài sản và uy hiếp tính mạng do những kẻ “nhân danh chính quyền”, “thi hành công vụ” nhưng thực chất chỉ là một bọn cướp ngày không hơn không kém, các công dân nói trên đã buộc lòng phải ngăn chặn. Đây là hành động tự vệ hết sức chính đáng. Sự việc đã được hệ thống truyền thông lề đảng lẫn lề dân loan báo rộng rãi và hầu hết đều đồng tình bênh vực. Thậm chí chính Thủ tướng CS Nguyễn Tấn Dũng cũng đã kết luận về động thái của nhà cầm quyền Tiên Lãng: “Đây là việc làm trái cả pháp lý lẫn đạo đức”.

Thành thử chúng tôi cực lực phản đối đảng và nhà cầm quyền CSVN -qua Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Hải Phòng (vốn cũng chỉ là công cụ của đảng)- sắp truy tố các công dân vô tội nói trên về tội “Giết người” và “Chống người thi hành công vụ”. Đây là sự thóa mạ công lý, thách thức công luận, chà đạp nhân quyền và vi phạm luật pháp quốc gia (nhất là công pháp quốc tế) một cách ngang nhiên trắng trợn. Đây cũng là sự bao che lấp liếm cho hành vi đàn áp nhân dân và cướp bóc tư sản của nhà cầm quyền địa phương vùng đất Cảng.

**2- Sở dĩ có vụ án và phiên tòa đang làm toàn dân và quốc tế công phẫn như thế,** chính là vì tại Việt Nam đang tồn tại một đảng cầm quyền và một nhà cầm quyền độc tài độc đoán, không do dân bầu, chẳng được dân chọn, thao túng quốc hội lẫn tòa án, độc dụng công an lẫn quân đội, tự tạo Hiến pháp, bày ra luật pháp chỉ có lợi cho riêng đảng, phe, nhóm mình. Cụ thể là họ đã bày ra Luật Đất đai hết sức phi lý và bất

công, khẳng định kiểu hư ảo lường gạt: “đất đai thuộc về toàn dân” và kiểu độc chiếm trắng trợn: “...do nhà nước đại diện sở hữu” để biến mình thành ông chủ độc nhất của mọi tài nguyên trên đất Việt! Hơn 20 năm qua, bộ luật với nguyên tắc quái đản đó đã khiến cho hàng triệu nông dân bị tước đoạt ruộng vườn, lâm vào cảnh dờ sống dờ chết, lếch thếch kiện tụng cách vô vọng từ địa phương tới trung ương, từ đời ông đến đời cháu, thậm chí nhiều người còn bị hành hung, bức tử và tống ngục, khiến đất nước rơi vào cảnh xáo trộn xã hội và bất ổn chính trị không cùng, chưa kể đến sự suy thoái kinh tế chung. Những cảnh tượng tang thương đau lòng đã và đang xảy ra ở nhiều nơi trên đất nước như Văn Giang, Vụ Bản, Dương Nội, Phước Long, Thủ Thiêm... tại các vườn hoa công cộng lẫn trước các cơ quan công quyền...

**3- Liên quan tới những vụ việc vừa nói, bản “Hiến pháp dự thảo sửa đổi”** mà nhà cầm quyền đưa ra cho toàn dân từ đầu năm nay vẫn là thứ “cương lĩnh của đảng CS” (lời mở đầu), vẫn tiếp tục khẳng định đảng là “lực lượng lãnh đạo nhà nước và xã hội” (điều 4), không chịu bất cứ quyền kiểm soát nào, vẫn tiếp tục duy trì nguyên tắc sai trái: “Đất đai tài nguyên quốc gia thuộc sở hữu toàn dân cho Nhà nước đại diện chủ sở hữu” (điều 57). Rồi để bảo vệ độc quyền chính trị và độc hữu tài nguyên này, HP dự thảo sửa đổi lại ngay nhiên tuyên bố: “Lực lượng vũ trang nhân dân [tức công an, quân đội, dân phòng...] phải tuyệt đối trung thành với Đảng cộng sản Việt Nam” (trước cả Tổ quốc và nhân dân), “có nhiệm vụ bảo vệ Đảng, Nhà nước” (trước cả nhân dân nữa) (điều 70). Mới đây lại còn có dự thảo bộ Công an đề xuất cho bán người bị coi là “chống cán bộ thi hành công vụ”!

Viết những điều như thế, phải chăng đảng và nhà cầm quyền CSVN muốn hợp pháp hóa những gì họ đã làm trong quá khứ, đặc biệt qua vụ Tiên Lãng, và sẽ làm trong các vụ Tiên Lãng tương lai mà họ dự đoán sẽ ngày càng có cơ bùng nổ sau khi tân Hiến pháp và tân Luật đất đai được “đổi mới như cũ” với nhiều tiềm năng tai hại cho đất nước và dân tộc?

**4- Chúng tôi thiết tha kêu gọi** đồng bào trong lẫn ngoài nước, các nhân sĩ trí thức, các lãnh đạo tinh thần, các chính phủ dân chủ, các tổ chức nhân quyền, các cơ quan truyền thông, các tòa đại sứ ngoại quốc tại Việt Nam, hãy lên tiếng tố cáo vụ án bất công, phản đối phiên tòa rừng rú

chống lại gia đình ông Đoàn Văn Vươn. Để ủng hộ tinh thần và chính nghĩa của các bị cáo, xin tất cả Quý vị hãy kéo nhau về tòa án Hải Phòng, hãy đồng loạt “xuống đường trên mạng” và tốt hơn nữa hãy đồng loạt “xuống đường trên phố” để bày tỏ ý chí và sức mạnh của toàn dân. Ý chí và sức mạnh đập tan áp bức độc tài, đòi hỏi công lý sự thật, xây dựng tự do dân chủ!

Chúng tôi nguyện cầu Thiên Chúa ban cho những ai có tâm hồn thiện chí, ao ước chân lý, công bình, tình thương và tự do cho VN, biết can đảm, ôn hòa và đoàn kết đáp lại 2 thách thức to lớn hiện thời: “Các phiên tòa kết tội nạn nhân” và “Việc lấy ý kiến đồng tình với HP” của ĐCS.

**Làm tại Việt Nam ngày 29-03-2013, Thứ Sáu Tuần Thánh, kỷ niệm việc Chúa Giê-su đã bị kết án tử trong một “tòa án nhân dân” vì bệnh vực công lý, tình thương và sự thật.**

**Đại diện Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền:**

- Lm Phêrô Nguyễn Hữu Giải

- Lm Phêrô Phan Văn Lợi

với sự hiệp thông của Lm Tadêô Nguyễn Văn Lý đang ở trong lao tù Cộng sản.

## Tuyên ngôn: Công lý cho Đoàn Văn Vươn

.....**Nhóm Sinh viên Luật Sài Gòn khởi xướng 31-03-2013**.....

Xét rằng, trong vụ án Đoàn Văn Vươn, chính quyền huyện Tiên Lãng, Hải Phòng đã có nhiều sai phạm trong việc thực hiện ‘công vụ’, vi phạm nguyên tắc thượng tôn pháp luật và đi ngược lại lợi ích của người dân,

Xét rằng, căn cứ truy tố Đoàn Văn Vươn cùng một số thân nhân về tội giết người thi hành công vụ, theo điểm d, Khoản 1, Điều 93, Bộ luật hình sự, và chống người thi hành công vụ, theo điểm d, Khoản 2, Điều 257, cùng bộ luật, là không thỏa đáng, do căn cứ này vi phạm nguyên tắc về tính hợp pháp của công vụ,

Xét rằng, hành vi chống trả của Đoàn Văn Vươn cùng một số thân nhân, xuất phát từ quyền tự vệ và quyền bảo vệ đối với tài sản của gia đình đã được gây dựng trong nhiều năm, là hệ quả của ‘công vụ’ sai pháp luật,

Xét rằng, phiên xử sơ thẩm của vụ án vào tháng Tư tới đây có thể sẽ

không đảm bảo được tính khách quan, bởi cáo trạng không lột tả được bản chất sự việc, không làm rõ những chứng cứ và nguyên tắc xác định sự thật của vụ án, cùng nhiều bất cập khác,

**Chúng ta, những người nhận thức rõ về các vấn đề trên, xướng lên bản Tuyên ngôn Công lý cho Đoàn Văn Vươn, nhằm nhắc nhở cơ quan xét xử (Tòa án Nhân dân TP. Hải Phòng), phải thực hiện xét xử công minh, tuân thủ các nguyên tắc xét xử của luật quốc gia và luật quốc tế, cùng các chuẩn mực nghề nghiệp khác. Cụ thể như sau:**

Theo Điều 130, Hiến pháp Việt Nam hiện hành, “Khi xét xử, Thẩm phán và Hội thẩm độc lập và chỉ tuân theo pháp luật.”

Theo Điều 10, Tuyên ngôn Phổ quát về Nhân quyền, 1948: “Ai cũng có quyền, trên căn bản hoàn toàn bình đẳng, được một toà án độc lập và vô tư xét xử một cách công khai và công bằng để phán xử về những quyền lợi và nghĩa vụ của

minh, hay về những tội trạng hình sự mà mình bị cáo buộc.”

Theo Khoản 1, Điều 14, Công ước Quốc tế về Các Quyền Dân sự & Chính trị, 1966, mà Việt Nam đã gia nhập và do đó có nghĩa vụ thực hiện: “Mọi người đều bình đẳng trước các toà án và cơ quan tài phán. Mọi người đều có quyền được xét xử công bằng và công khai bởi một toà án có thẩm quyền, độc lập, không thiên vị và được lập ra trên cơ sở pháp luật...”

**Tuyên ngôn của chúng ta, những người yêu chuộng lẽ phải, không chỉ nhắc nhở, mà còn khuyến khích cơ quan xét xử hãy can đảm và thực hiện đúng vai trò quan tòa của mình, một cách độc lập và khách quan nhất có thể, trong việc phân định đâu là công lý.**

Và vì thế, chúng ta ký tên vào bản tuyên ngôn này.

Chúng ta hiểu rằng, sự hưởng ứng dù chỉ bằng một chữ ký, cũng

có thể góp phần đáng kể để tạo nên một danh sách hàng vạn chữ ký nhằm làm mạnh mẽ thêm tinh thần của Đoàn Văn Vươn.

Chúng ta hiểu rằng, sự hưởng ứng dù chỉ bằng một chữ ký, cũng có thể góp phần làm cho bóng tối khiếp sợ, và lùi bước trước sự lan tỏa của ánh sáng.

Chúng ta hiểu rằng, mỗi chữ ký của chúng ta, sẽ góp phần làm lay động những người bàng quan, và từ chỗ bàng quan, họ trở thành những chiến hữu.

Chúng ta hiểu rằng, mỗi chữ ký của chúng ta, sẽ góp phần tạo nên sức mạnh lớn lao của lẽ phải, để làm bừng lên ánh sáng công lý cho Đoàn Văn Vươn.

**Đồng ký tên khởi xướng cho tuyên ngôn này:**

**Nhóm sinh viên Luật, TP. HCM:**

**1. Nguyễn Trang Nhung, Sinh viên Luật, ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, lớp 4B Văn bằng 2 Chính quy, niên khóa 2011-2014**

Quote yêu thích: "Ngay cả khi bạn không làm chính trị, chính trị sẽ đến với bạn." (Aung San Suu Kyi)

**2. Bùi Quang Viễn, Sinh viên Luật, ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, lớp 3B Văn bằng 2 Chính quy, niên khóa 2010-2013**

Quote yêu thích: "Điều duy nhất giúp cái ác chiến thắng là những người tốt không làm gì cả." (Edmond Burke)

**3. Phạm Lê Vương Các, Sinh viên Luật, ĐH Luật TP. Hồ Chí Minh, lớp AUF35 Văn bằng 1 Chính quy, niên khóa 2010-2014**

Quote yêu thích: "Hạnh phúc trong tâm tay là biết chủ động dẫn thân lựa chọn những khó khăn cho mình." (Phạm Lê Vương Các)

**Cập nhật đến sáng 05-04-2013 là 2260 chữ ký**

<http://tuyenngondvv.blogspot.com/2013/03/tuyen-ngon-cong-ly-cho-oan-van-vuon.html>



# PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

## THÔNG CÁO BÁO CHÍ

### Thông bạch khâm tuân "Lời Kêu gọi hậu thuẫn dân chủ đa nguyên và thay đổi Hiến pháp" của HT Thích Viên Định, Viện trưởng Viện Hoá đạo

❀❀❀❀ Paris 14-03-2013 ❀❀❀❀

#### GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VNTN VIỆN TĂNG THỐNG

Chùa Giác Hoa, 15/7 Nơ Trang Long,  
Phường 7, Q. Bình Thạnh, Sài Gòn  
Phật lịch 2556 Số: 03/VHĐ/TB/VT

#### THÔNG BẠCH

Khâm tuân Lời Kêu Gọi của Đức  
Tăng Thống

V/v: cần phải thay đổi Hiến pháp để  
chuyển sang dân chủ cho Việt Nam

Kính bạch chư Tôn đức,

Kính thưa Quý Đồng bào, Phật tử  
Việt Nam trong và ngoài nước,

Kính thưa Liệt quý vị,

Đã 68 năm qua, đảng Cộng sản cai trị đất nước bằng chế độ độc tài, gây ra bao cuộc chiến tranh, tan nát trên đất nước này; làm cho dân tộc phải gánh chịu không biết bao nhiêu chết chóc, đau thương, ly tán, đói nghèo; làm cho tình người khô cạn, văn hoá, giáo dục xuống cấp, đạo đức suy đồi, tham nhũng, hối lộ trở thành quốc nạn, thanh niên nam nữ phải đi làm thuê, làm mướn khắp nơi trên thế giới, người Việt không còn được ai tôn trọng. Nay hoạ mất nước lại gần kề.

Để nói lên những bức xúc này, năm 1994, Hoà thượng Thích Quảng Độ, Tổng thư ký Viện Hoá Đạo GHPG VNTN, đã gửi cho Tổng Bí thư Đỗ Mười bản "**Nhận định về những sai lầm tai hại của đảng Cộng sản Việt Nam đối với Dân tộc và Phật giáo**".

Năm 2001, Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ, Viện trưởng Viện Hoá đạo đã đưa ra "**Lời Kêu gọi Dân chủ hoá Việt Nam**" bằng sách lược gồm 8 điểm, mong thay đổi vận mạng đất nước và dân tộc.

Ngày 05-3-2013, Đức Đệ ngũ Tăng thống GHPGVNTN, Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ đã thay mặt Hội đồng Lưỡng Viện lại một lần nữa, cất lời kêu gọi cần phải thay đổi Hiến pháp hiện nay để chuyển từ chế độ độc tài sang nền dân chủ đa nguyên đa đảng vì: "**Dân chủ là nền tảng phát triển kinh tế, đem lại no cơm ấm áo, hạnh phúc và tự do cho toàn dân**".

"Qua Lời Tuyên bố, Đức Tăng thống đã nhân danh Hội đồng Lưỡng viện tán thán sự can đảm, cấp thời và đề cao hai vấn đề vừa tung ra trong nước: "**Kiến nghị sửa đổi Hiến pháp**" viết ngày 19-1-2013 đăng trên **Mạng Bauxite Việt Nam** với 72 chữ

ký và "**Lời tuyên bố của các Công dân Tự do**" gợi ý từ bài viết của Nhà báo Nguyễn Đắc Kiên, công bố ngày 28-2-2013 trên **Mạng Dân Làm Báo** với 5 yêu sách: *Bỏ điều 4 trên Hiến pháp và tổ chức Hội nghị Lập hiến / Ứng hộ đa nguyên đa đảng / Đòi hỏi một nhà nước tam quyền phân lập / Phi chính trị hóa quân đội / và Quyền tự do ngôn luận của người công dân.*

Trong chế độ độc tài, độc đảng tại Việt Nam, tuy cũng có Hiến pháp, Luật pháp, nhưng không phải dùng để bảo vệ cho người dân, bảo vệ đất nước, mà chỉ bảo vệ chế độ độc tài Cộng sản. Với bản Hiến pháp không minh bạch, nhiều bất công, Nhà cầm quyền có thể nhân đó, tùy tiện đặt ra những điều luật mơ hồ để đàn áp nhân dân, duy trì thể chế độc tài, độc đảng. Rất nhiều điều mâu thuẫn, phi lý trong Hiến pháp:

- **Điều 4** ghi rằng: "**Đảng cộng sản Việt Nam... đại biểu trung thành quyền lợi của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc... là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội...**" Điều này đã hợp pháp hoá cho đảng Cộng sản quyền kéo dài chế độ độc tài, độc đảng triền miên trên đất nước.

- Và **Điều 83** ghi rằng: "**Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam...**". Đem so với Điều 4, thì đảng Cộng sản và Quốc hội, tổ chức nào lớn hơn? Đó là sự mâu thuẫn rất lớn.

Sau những **Điều 68, 69**... đề cập về nhân quyền trong Hiến pháp, có những câu thông: "*theo qui định của pháp luật*", nhân đó, Nhà cầm quyền có thể viện dẫn để đàn áp, chà đạp mọi nhân quyền, khiến cho người dân không còn một chút nào về các quyền tự do báo chí và ngôn luận, tự do hội họp và lập hội, tự do tư tưởng và tín ngưỡng, tự do cư trú và đi lại...

Với những câu thông sau các điều khoản đó, buộc Hiến pháp phải theo Luật pháp. Lẽ ra, Luật pháp là bộ luật sau, phải dựa theo tinh thần Hiến pháp mới đúng. Điều nghịch lý này đã tạo điều kiện cho Nhà cầm quyền mặc tình đàn áp nhân dân trên mọi lãnh vực mà lẽ ra người dân có quyền được hưởng.

Đó là nguyên nhân vì sao trong Hiến pháp tuy có ghi các điều khoản về các quyền tự do, dân chủ, nhưng trên thực tế, người dân Việt Nam không được hưởng một quyền nào cả. Trong nước có đến 700 tờ báo, 100 đài phát thanh, nhưng không có một tờ báo, một đài phát thanh tư nhân nào, tất cả đều do Nhà cầm quyền làm chủ. Cũng không có một đảng phái chính trị nào khác được tồn tại ngoài đảng Cộng sản. Các tổ chức, hội đoàn dân sự đều bị áp đặt vào trong Mặt trận Tổ quốc là tổ chức ngoại vi, công cụ của đảng Cộng sản, để kiểm soát.

Hiến pháp hiện hành chứa đựng nhiều điều mâu thuẫn, phi lý, như một bản thảo chưa hoàn chỉnh.

Vì sự mù mờ, không rõ ràng, đầy phi lý của Hiến pháp và Luật pháp, Nhà cầm quyền độc tài muốn suy diễn thế nào cũng được, nên mới có việc đảng Cộng sản chưa thắng cử lần nào, nhưng vẫn ngang nhiên lãnh đạo đất nước suốt 68 năm qua, bên cạnh những cuộc bầu cử được dàn dựng cho có vẻ dân chủ để đánh lừa nhân dân và dư luận quốc tế.

Gần đây, để đàn áp các thành phần tôn giáo, nhân sĩ, trí thức, công nhân, nông dân, sinh viên học sinh, những người lên tiếng, biểu tình, tranh đấu cho dân chủ, nhân quyền, ngoài lực lượng công an, Nhà cầm quyền lại dùng đến cả các nhóm xã hội đen, hoặc bằng những hành động đen tối, phi pháp khác để đàn áp, nên nhiều người than thở rằng: VN tuy "có cả rừng luật nhưng lại dùng luật rừng"

Trong các khẩu hiệu, văn bản, Nhà cầm quyền đã đặt tổ quốc, dân tộc đứng sau đảng: "**Đảng và Tổ quốc**", "**Đảng, nhà nước và nhân dân**", "**Công an nhân dân phục vụ cho Đảng, tổ quốc và dân tộc**". Nay, bản Dự thảo Hiến pháp mới, lại còn muốn bắt "**Quân đội trung với Đảng, hiếu với Dân**", Đảng trước rồi mới đến Dân sau... Điều đó chứng tỏ đảng Cộng sản đã thiếu tôn trọng Tổ quốc và dân tộc Việt Nam.

Hiến pháp là để bảo vệ nhân dân, bảo vệ đất nước. Hiến pháp phải do toàn dân quyết định. Hiến pháp không để bảo vệ một tổ chức, đảng phái chính trị nào.

Phải có một Hiến pháp theo tinh thần dân chủ, tự do, nhân quyền theo tiêu chuẩn văn minh. Căn bản của HP mới là phải: **Bỏ điều 4 HP hiện nay. Phải tôn trọng Nhân quyền và Dân quyền. Phải thực hiện tam quyền phân lập. Sờ hữu đất đai phải thuộc về tư nhân, tập thể và nhà nước. Quân đội phải trung thành với Tổ quốc và nhân dân chứ**

**không phải trung thành với đảng.**

Nói một đảng, làm một nẻo, Nhà cầm quyền Cộng sản kêu gọi toàn dân góp ý sửa đổi Hiến pháp nhưng lại đang ra sức dùng báo đài để tuyên truyền một chiều theo ý riêng và đe dọa những người ký tên yêu cầu thay đổi Hiến pháp. Vừa kêu gọi góp ý lại vừa bóp miệng người ta.

Dùng công an để đe dọa, bắt người dân ký ủng hộ bản Dự thảo Hiến pháp là việc làm sai nguyên tắc. Trong quá khứ, cũng như lần này, bằng nhiều thủ thuật, Nhà cầm quyền đã đạt được con số 80%, hay 90% số phiếu, chữ ký ủng hộ, để tuyên truyền, đánh lừa người dân và dư luận quốc tế. Đâu có biết rằng, con số phần trăm phiếu ủng hộ, được Nhà cầm quyền độc tài đưa ra càng lớn, càng chứng tỏ sự đe dọa, khủng bố, đàn áp người dân càng nhiều.

Hiến pháp để phục vụ cho toàn dân, phải do dân quyết định. Không một tổ chức, đảng phái nào được đứng trên Hiến pháp.

Nhà cầm quyền Cộng sản hãy nhìn rõ thực tế đất nước đang lạc hậu, dân tộc đói nghèo, đạo đức suy đồi, các tệ nạn tham nhũng, lạm quyền làm khổ nhân dân vì nạn độc tài độc đảng, nhất là nguy cơ ngoại xâm, mất nước đang hiện ra trước mắt mà hãy quay lại với dân tộc, thay đổi Hiến pháp sang dân chủ mới mong đưa đất nước khỏi đổ vỡ, dân tộc thoát khỏi lạc hậu, đói nghèo, mới mong có ngày theo kịp với các nước trong khu vực và thế giới, nhất là bảo vệ toàn vẹn được lãnh thổ, lãnh hải trước nạn ngoại xâm.

Chỉ khi nào chuyển sang thể chế dân chủ đa nguyên đa đảng, đất nước mới thoát khỏi đói nghèo, người dân mới được hạnh phúc, như lời Tuyên bố của Đức Tăng thống: **“Dân chủ là nền tảng phát triển kinh tế, đem lại no cơm ấm áo, hạnh phúc và tự do cho toàn dân”**.

Viện Hoá đạo khâm tuân và tiếp lời Đức Đệ ngũ Tăng thống, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ: *“Kính xin chư liệt vị và đồng bào các giới trong và ngoài nước hãy ra tay chặn ngăn các nẻo dữ, đóng lên tiếng chuông cảnh tỉnh, đánh lên hồi trống đại hùng khai mở Đường Lành trong năm còn mới này. Đường Lành ấy là con đường dân chủ đa nguyên đưa tới sự ổn định, phát triển, và an lạc”*.

Cầu mong toàn dân Việt Nam chân cứng đá mềm.

**Viện Trường Viện Hoá Đạo**

**Tỳ kheo Thích Viên Định.**

Ủy ban Công lý và Hòa bình  
Việt Nam

6bis Tôn Đức Thắng, p. Bến  
Nghé, quận 1, Tp HCM

Tòa Giám mục Hải Phòng  
46 Hoàng Văn Thụ, quận Hồng

Bàng, Tp Hải Phòng  
Số 01/13HP-CLHB

Ngày 29 tháng 3 năm 2013

Kính gửi: Tòa án Nhân dân  
thành phố Hải Phòng

Sau khi nhận được đơn thông báo lịch xét xử và lời kêu cứu của đại diện gia đình ông Đoàn Văn Vươn ký ngày 26-03-2013, chúng tôi thấy thật thiếu sót nếu không cùng với công luận gửi Văn thư này lên quý vị về phiên tòa lịch sử này.

Vụ án rất dài với nhiều tình tiết phức tạp mà người ta dễ dàng đọc được khắp nơi trên các phương tiện thông tin đại chúng, có nội dung đơn giản là người nông dân Đoàn Văn Vươn sau khi không được giải quyết khiếu nại chính đáng của chính quyền các cấp, đã cùng với người thân, chống lại việc cưỡng chế phi pháp của chính quyền địa phương để giữ thành quả quai đê lấn biển lập đầm nuôi hải sản hàng chục năm trời bằng mồ hôi xương máu và cả tính mạng của người thân, theo lời mời gọi của nhà nước khuyến khích nông dân khai hoang lập điền.

Mặc dầu dư luận Việt Nam và quốc tế, trong đó có nhiều lãnh đạo cao cấp của Việt Nam, cảm thông sâu sắc và bênh vực hành vi công lý của anh em ông Vươn, đồng thời lên án các việc bạo quyền của chính quyền huyện Tiên Lãng và xã Vinh Quang, đã áp dụng sai pháp luật, cưỡng chế sai thẩm quyền, điều động sai nhân sự, nhằm chiếm đoạt đất đai hợp pháp của nông dân được Pháp luật bảo hộ. Điều mà chính Thủ tướng chính phủ trong cuộc họp với nhiều cơ quan ban ngành vào ngày 10-02-2012 về vụ cưỡng chế ở Tiên Lãng đã dứt khoát khẳng định: *“Do quyết định thu hồi đất không đúng với quy định của pháp luật đất đai nên Quyết định cưỡng*

*chế thu hồi đất cũng không đúng pháp luật. Mặt khác, việc tổ chức cưỡng chế thu hồi đất của UBND huyện Tiên Lãng cũng có nhiều thiếu sót, sai phạm nghiêm trọng”*.

Ấy vậy mà công an thành phố Hải Phòng đã khởi tố vụ án, bắt giam hoặc cầm đi khỏi nơi cư trú đối với anh em nhà ông Vươn để tiến hành điều tra. Ngày 04-01-2013, Viện Kiểm sát thành phố Hải Phòng đã có bản Cáo trạng nặng nề truy tố anh em nhà ông Vươn. Đặc biệt là ngày 18-03-2013, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định số 407/2013/HSST-QĐ đưa vụ án ông Vươn ra xét xử. Theo quyết định này thì bốn người trong gia đình ông Vươn gồm: ông Đoàn Văn Vươn, ông Đoàn Văn Quý, ông Đoàn Văn Sinh, ông Đoàn Văn Vệ bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về “tội giết người” theo điểm d, khoản 1, Điều 93 Bộ luật Hình sự, sẽ bị xử từ ngày 2/4 - 5/4/2013, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng. Còn bà Phạm Thị Báu, và Nguyễn Thị Thương bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về tội “chống người thi hành công vụ” theo điểm d, khoản 2, Điều 257 Bộ luật Hình sự, sẽ bị xử từ ngày 8/4 - 10/4/2013 tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Lần này công luận đã thấy một dòng họ bị tù đầy vì chống lại những hành vi bất chính, một dòng họ bị khởi tố, truy tố và xét xử vì chính sách pháp luật đất đai bất cập, nhất là vì hành động sai trái có hệ thống của chính quyền địa phương, và liệu công luận có phải chứng kiến dòng họ đó bị án tử vì sự thật? Sự thật của những người nông dân chất phác bị đẩy đến đường cùng nên tưởng rằng có thể tự sức chống lại hành vi sai pháp luật của người khác để gìn giữ phần đất mà họ đã rưới mồ hôi xương máu trên đó ròng rã đã 20 năm trường?

Liệu người ta có thể chấp nhận một bản án sẽ được tuyên dựa trên một bản Cáo trạng không tôn trọng thực tế, thiếu lý luận pháp lý và bất chấp công luận? Chúng tôi đề xuất Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng cũng như những nhà hữu

**ỦY BAN CÔNG LÝ HÒA BÌNH  
TÒA GIÁM MỤC HẢI PHÒNG  
THƯ GỬI TÒA ÁN NHÂN DÂN TP HẢI PHÒNG  
Sài Gòn-Hải Phòng 29-03-2013**

trách để cho công lý lên tiếng, lấy dân làm gốc để bảo vệ dân, bảo vệ công lý.

Theo đó, **cần thiết phải trả tự do cho anh em nhà ông Vươn** vì họ không phạm “*tội giết người*” theo điểm d, khoản 1, Điều 93 Bộ luật Hình sự hoặc tội “*chống người thi hành công vụ*” theo điểm d, khoản 2, Điều 257 Bộ luật Hình sự. Bởi lẽ, như đã nói ở trên, theo kết luận điều tra của cơ quan Chính phủ ngày 10-02-2012 thì do quyết định thu hồi đất không đúng với quy định của pháp luật, nên quyết định cưỡng chế thu hồi đất cũng trái pháp luật, đồng thời việc cưỡng chế dưới sự lãnh đạo và điều động của lãnh đạo huyện Tiên Lãng cũng vi phạm nghiêm trọng pháp luật - lạm dụng chức vụ và quyền hạn, gây thiệt hại cho tài sản và lợi ích hợp pháp của công dân, buộc chính quyền huyện Tiên Lãng phải bồi thường cho gia đình ông Đoàn Văn Vươn và thực tế đã được thi hành.

Như vậy, việc cưỡng chế của chính quyền huyện Tiên Lãng là hành vi vi phạm pháp luật, nên tự bản chất nó không còn là “*thi hành công vụ*”. Hơn nữa, lực lượng cưỡng chế bất hợp pháp được tổ chức có vũ trang để xâm phạm lợi ích hợp pháp của công dân, có tính chất nghiêm trọng, nên việc chuẩn bị của anh em ông Vươn trong việc cài chất nổ gần đơn quanh vườn và sử dụng súng hoa cải là một hành động phòng vệ chính đáng (*theo khoản 1 điều 15 Bộ luật Hình sự*) để bảo vệ tính mạng và lợi ích hợp pháp của gia đình mình. Việc phòng vệ này được xem là không vượt quá giới hạn vì thực tế đã không gây hậu quả nghiêm trọng đến tính mạng của các đối tượng xâm phạm.

Rõ ràng là ông Đoàn Văn Vươn và gia đình vì bảo vệ lợi ích hợp pháp của mình nên đã phòng vệ chính đáng trước các đối tượng đã vi phạm pháp luật xâm hại đến lợi ích hợp pháp của công dân. Hành vi phòng vệ chính đáng đó tự bản chất là không có tội vì được luật pháp Việt Nam và quốc tế cho phép. **Họ phải được trả tự do và được bồi thường thiệt hại thỏa đáng.**

Chúng tôi đề nghị Tòa án nhân

dân thành phố Hải Phòng, với tư cách là cơ quan duy nhất có quyền xét xử độc lập với các cơ quan nhà nước khác trong phiên tòa sơ thẩm này, làm việc khách quan theo như tinh thần sửa đổi Hiến pháp mà Việt Nam đang nỗ lực hoàn thiện. Trong mọi trường hợp, chỉ nhân danh Công lý để bảo vệ lợi ích hợp pháp của người dân.

Trân trọng cảm ơn

*Giám mục Giáo phận Vinh  
(ký tên và đóng dấu)*

**Phaolô Nguyễn Thái Hợp**

*Chủ tịch UB Công lý Hòa bình*

*Giám mục Giáo phận Hải Phòng  
(ký tên và đóng dấu)*

**Giuse Vũ Văn Thiên.**

ta phải làm theo cách này. Còn Tu Nhân là đền đáp bốn trọng ân: 1- Ân Tổ tiên Cha mẹ, 2- Ân Đất nước, 3- Ân Tam bảo, 4- Ân Đồng bào và Nhân loại, trong đó Ân Đất nước được đặt trước Ân Tam bảo.

Để thực thi nghĩa vụ công dân lúc nước nhà bị họa xâm lăng đô hộ “nước mất đầu để ngồi an”, với một ý chí ưu việt kế thừa truyền thống Đức Trần Nhân Tông “Tăng sĩ quyết chừa am bể cửa. Tuốt gươm vàng lên ngựa xông pha. Đền xong nợ nước thù nhà. Thiên môn trở gót Phật Đà nam mô”, Đức Huỳnh Giáo Chủ với 02 triệu tín đồ năm 1945, đã cổ súy khởi tin đồ cùng toàn dân đứng lên đánh đuổi xâm lăng, giành lại độc lập cho đất nước... Là Đấng Giáo chủ một Tôn giáo phát xuất tại VN, và là thủ lãnh Đảng Việt Nam Dân chủ Xã hội, đã chủ trương “toàn dân chính

## PHẬT GIÁO HÒA HẢO NĂM ĐẠO THỨ 74 BẠCH THƯ TUYỆT MỆNH

*Nguyễn Thị Ngọc Lan, Cản Thơ 01-04-2013*

Kính gửi :

- Ủy hội Nhân quyền Quốc tế LHQ
- Cộng đồng Nhân loại yêu chuộng Hòa bình, Công lý, Nhân quyền, Tự do Tôn giáo, Tự do DC trên thế giới.
- Các cơ quan truyền thông quốc tế.
- Đồng bào VN trong và ngoài nước.
- Đảng cầm quyền CS Việt Nam.

Tôi tên là: Nguyễn Thị Ngọc Lan sinh năm 1956, thường trú số nhà 128/2 khu vực Thới Trinh A, phường Thới An, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ. Nhân vào mùa xuân ĐẠO NAN: 25 tháng 02 và QUỐC NẠN: 30 tháng 04, kỷ niệm hằng năm trên đất nước Việt Nam, tôi một tín đồ PGHH xin kính gửi bức : BẠCH THƯ TUYỆT MỆNH này đến với mọi người để chia sẻ lý tưởng và tâm tư nguyện vọng tha thiết của tôi, có nội dung như sau:

1- Phật giáo Hòa Hảo là một tôn giáo Việt Nam, sinh ra và phát triển từ lòng dân tộc, Đức Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ là người Việt Nam, khai sinh năm 1919 và lớn lên đến năm 1939 Ngài được 19 tuổi đã mở đạo tại làng Hòa Hảo và cho đến ngày 25 tháng 02 nhuận năm Đinh Hợi, thì thọ nạn tại rạch Đốc Vàng, cũng chính trên dải đất Việt Nam này, lúc ấy Ngài được 27 tuổi. Có thể khẳng định cuộc đời và sự nghiệp Đức Huỳnh Giáo Chủ và tôn giáo PGHH đã gắn liền dòng sinh mệnh của dân tộc và tổ quốc Việt Nam, với một nền giáo lý căn bản là: Học Phật Tu Nhân. Học Phật là học theo công hạnh của Phật. Phật tu cách nào đắc đạo rồi dạy ta,

trị”, thế tất Đảng chống độc tài bất cứ hình thức nào, đã đổi lập lại chủ nghĩa ngoại lai vô thần độc tài của lãnh tụ vong bản Hồ Chí Minh, một đệ tử của CNCST, núp với chiêu bài Việt Minh. Cướp được chính quyền từ đức vua Bảo Đại, Việt Minh CS đã thủ tiêu những người thuộc các Đảng phái quốc gia chân chính, cụ thể chính là Đức Huỳnh Giáo Chủ PGHH đã bị ám hại trong một cuộc hợp hòa giải do Việt Minh tổ chức vào ngày 25 tháng 02 nhuận năm Đinh Hợi, nhằm ngày 16-04-1947. Và đoàn thể PGHH đã trở thành nạn nhân của VMCS với vô số những nắm mồ chôn tập thể, khắp nơi thuộc vùng ĐBSCL, đến nay vẫn tro gan cùng tuế nguyệt. Việt Minh CS đã khiến cho tinh thần đoàn kết dân tộc lúc bấy giờ bị tan rã, tạo cơ hội cho Pháp tái chiếm VN lần hai.

Sau biến cố ngày 30-04-1975, miền nam Việt Nam bị CSBV cưỡng chiếm, các tôn giáo bị giải thể, nhất là PGHH. Bởi ý thức hệ của chủ nghĩa CS và trong quá khứ có những cuộc tàn sát đẫm máu đối với PGHH, ĐCSVN cầm quyền đã tìm mọi cách để triệt tiêu PGHH. Giáo lý bị tịch thu hủy bỏ, các cơ sở thờ tự của đạo bị quản lý chiếm dụng, các chức sắc của đạo bị đưa đi trại tù “học tập cải tạo”, nhiều người đã chết rũ trong lao lý, hay ra tù chỉ thời gian ngắn là chết, vì bị khảo hình hoặc bị đầu độc, do tính chất bạo lực bất khoan dung của chế độ CS.

Năm 1999, do sự đấu tranh đòi

hỏi không ngừng từ trong nước, cùng cộng đồng người Việt hải ngoại và sức ép của cộng đồng quốc tế về Nhân quyền và Tự do Tôn giáo tại Việt Nam, nhà cầm quyền CS nảy sinh ý đồ “dùng PGHH để diệt PGHH”. Ngày 26-05-1999, họ đã dàn dựng tám binh phong để dối lừa công luận gồm: Ban Đại diện PGHH quốc doanh, làm tay sai công cụ để hợp pháp hóa vai trò, thủ tiêu mọi truyền thống, lịch sử, di tích quý báu của PGHH, nhất là ngày lễ thiêng liêng trọng đại 25 tháng 02 hằng năm, ngày mà VMCS đã ám hại ĐHG (cho đến nay vẫn bị cấm ngăn, khủng bố, triệt hạ tín đồ hành lễ).

Để đấu tranh bảo vệ Đạo pháp, đòi quyền Tự do Tôn giáo cho các tôn giáo Việt Nam nói chung, PGHH nói riêng, bằng chủ trương “ôn hòa bất bạo động,” người tín đồ PGHH Thuận túy đã bị nhà cầm quyền CS đàn áp, khủng bố rất dã man. Vì quyết bảo vệ Đạo pháp, bảo vệ những truyền thống quý báu không bị triệt tiêu, nhiều người đã quyết hy sinh quyền lợi gia đình và thân mạng, bằng cách tự thiêu, hay phải vào tù để phản đối sự đàn áp và đòi quyền TỰ DO TÔN GIÁO với nhà cầm quyền CSVN, cho đến nay vẫn tiếp diễn không ngừng

2- Kể từ khi có ĐCSVN do ông Hồ Chí Minh làm lãnh tụ, suốt 69 năm cầm quyền miền bắc, 38 năm cầm quyền miền nam, ĐCS đã gây ra biết bao là tội ác với dân tộc Việt Nam. Khởi động chiến tranh đã làm tang tóc đau thương cho người dân hai miền Nam Bắc phải nhà tan cửa nát, hàng ba triệu người đã tổn hao sinh mạng vì bị chết chóc, mang thương tật, do đạn bom để lại. Khi không có chiến tranh, ĐCS cầm quyền đã cướp đoạt tài sản đất đai nhà cửa nhân dân và giết người bằng khẩu hiệu, chính sách bần cùng hóa nhân dân “trí, phú, địa, hào, đào tận gốc, tróc tận rễ”, cải cách ruộng đất, Nhân văn Giai phẩm, học tập cải tạo, đánh đổ tư bản, cải tạo công thương nghiệp, đưa dân tập trung vùng kinh tế mới, làm kiệt quệ nguồn tài lực của quốc dân, trong thời kỳ gọi là “bao cấp”. Bước sang thời kỳ “mở cửa”, đảng viên Cộng sản có đầy đủ mọi quyền lực, dựa dẫm trên luật pháp, hưởng lợi ích nhóm với nhiều dịch vụ thương mại, nhận hối lộ bất chính, đồng lõa bao che, chia chác, tha hồ những lạm bóc lột, đục khoét ngân sách quốc dân, gây nợ nần chồng chất lên đầu cổ người dân Việt Nam cần cù lao động. Tệ tham nhũng này đến nay đã trở thành quốc nạn. Bị đối xử áp bức bất công, số Dân oan bị cướp mất tài sản đất đai nhà cửa, dĩ khiếu kiện kêu oan nhiều

năm, nhà cầm quyền vẫn không cứu xét, vô gia cư, cuộc sống đói nghèo lê la khắp nơi cầu thực. Phụ nữ Việt Nam phải đi làm dâu hay làm nô lệ, bán dâm cho người ngoại quốc để kiếm tiền, mong xóa đói giảm nghèo cho gia đình người thân, trẻ em nghèo đói thất học, lao động, bán vé số, ăn sinh vất vưởng đọa đày trong cuộc sống độ nhứt v.v. và v.v... Một thể chế độc đảng bất công nên sanh nhiều tệ nạn hoành hành, đã đẩy người dân xuống tận cùng vực thẳm của sự khổ đau. Tự do Dân chủ, Tự do Tôn giáo bị áp đặt cấm đoán khắc khe, nhà tù CS đã cầm giam vô số những người bất đồng chính kiến chỉ vì cất lên tiếng nói đòi quyền Tự do Tôn giáo, đòi quyền Tự do Dân chủ. Nói tóm lại từ khi ĐCS cầm quyền cho đến nay, với một chủ nghĩa ngoại lai vô thần, độc tài chuyên chế, triệt tiêu Tôn giáo, xây dựng quyền lợi trên xương máu của nhân dân, đã tạo nên một xã hội Việt Nam đau thương, đầy máu và nước mắt, phẩm chất đạo đức suy đồi, tham quan đầy dẫy, bất công áp bức lộng hành, đói nghèo tụt hậu. Tất cả đã hiện bày mà không một ai có lương tri không thấy biết. Và sự ám ảnh trước mắt: Là nguy cơ bị mất nước, dân tộc Việt Nam sắp làm nô lệ cho bọn bành trướng Tàu phù do ĐCSVN nhiều lần đã âm thầm ký kết thỏa hiệp hiến dâng Tổ quốc. (Công hàm của Thủ tướng Phạm văn Đồng đã chứng minh điều này).

Là người tín đồ PGHH phụng hành giáo pháp TỬ AN, nhân mùa Quốc Nạn 30-04-1975, ngày CS miền Bắc cưỡng chiếm miền Nam và lễ kỷ niệm 25-02 ân hàng năm ngày ĐHG PGHH vắng mặt do VMCS âm mưu hãm hại. Suốt 37 năm qua ngày lễ kỷ niệm này luôn bị nhà cầm quyền cấm ngăn và khủng bố tín đồ PGHH không cho hành lễ. Nay trước thảm cảnh lâm than: Đạo pháp ngửa nghiêng, Quốc pháp gia vong của đồng bào và tổ quốc Việt Nam. Lòng đầy bi xót, tôi xin kính gởi bức Bạch thư Tuyệt mệnh này đến các tổ chức, cơ quan nhân quyền, dân chủ trên thế giới, mong có biện pháp hữu hiệu cứu giúp. Bằng con tim khát vọng, muốn cho toàn thể đồng bào Việt Nam thân thương của tôi có một cuộc sống thật sự được ĐỘC LẬP, TỰ DO, AN NINH HẠNH PHÚC và CÔNG BẰNG XÃ HỘI, mà suốt 69 năm qua, dân tộc Việt Nam chúng tôi đã bị chế độ vô thần, độc tài CSVN cưỡng đoạt. Để biểu lộ thành ý trên, **tôi nguyện đốt lên ngọn Đuốc thân**, để phản đối chính sách đàn áp Tôn giáo và kềm kẹp Dân chủ, góp phần cùng toàn dân tháo toang ách nạn cộng sản,

kiến tạo lại một xã hội văn minh Việt Nam Mới mà Nhân quyền phải được thực thi một cách đầy đủ.

Với riêng các đảng viên ĐCS cầm quyền, những điều tôi nêu trên về chế độ cầm quyền cộng sản là hoàn toàn đúng sự thật. Và tôi dám chắc một điều: đảng các vị là tác nhân, nên các vị hiểu rõ hơn ai hết, nhưng không thể thừa nhận sự thật trên. Cụ thể như chính sử gia kiêm ĐBQH Dương Trung Quốc đã phát biểu: “Có những sự thật không thể nói ra...” Vì sự thật đó chính là sai trái là lỗi lầm là tội đồ của Dân tộc. Vì đã đặt quyền lợi đảng trên tổ quốc và đồng bào, quên cội nguồn dân tộc, tôn thờ một chủ nghĩa CSQT, cam tâm làm tay sai, hiến dâng tổ quốc cho bọn bành trướng giặc Tàu, đưa dân tộc đến chỗ khốn khổ, đói nghèo, lạc hậu, và cùm gông trong nô lệ.

Tôi chân thành tha thiết cầu mong quý vị hãy nghĩ đến tình ruột thịt, nghĩa đồng bào, da vàng “giọt máu cùng đổ, giọt nước mắt cùng mặn”. Dân tộc ta đã chịu đựng quá nhiều điều lầm than cơ cực và mất mát do ĐCSVN gây ra. Xin hãy thức tỉnh, tìm về lịch sử. Đức Vua Hùng đã có công dựng nước, các bậc Tiên nhân bao đời đã có công giữ nước, “đem máu đào tắm gội giang san”, thà “làm quỷ nước Nam, quyết không nô lệ làm vương hầu phương Bắc”. Họ đã hy sinh viết nên những trang lịch sử, độc lập về vang oanh liệt cho nòi giống. Ý chí quật cường bất khuất, niềm kiêu hãnh vốn có của Tổ tiên Hồng Lạc với một nền Văn hiến quý báu hơn bốn ngàn năm lịch sử, mang đậm đà bản sắc của dân tộc, đã bao lần đập tan mộng xâm lăng, tham tàn bành trướng trước một kẻ thù khổng lồ phương bắc.

- Hãy vì nền độc lập, chủ quyền của quốc gia dân tộc VN không bị Tàu hóa. - Hãy vì tương lai phồn vinh, thịnh vượng của quê hương VN. - Hãy vì sự tự do, ấm no hạnh phúc, công bằng xã hội cho đồng bào VN

Nay con thuyền Tổ quốc Việt Nam sắp bị diệt vong trước phong ba bão táp: áp bức, đói nghèo, nô lệ giặc xâm lăng. Các vị là người lèo lái vận mệnh, hãy chuyển đổi phương hướng, tránh cho đồng bào cuộc tương tàn tương sát đẫm máu, tiến tới hòa hợp hòa giải dân tộc, y như Miền Điện đã thực hiện một cách tuyệt vời. Hãy cùng nhau tuyên bố:

1- Giải thể đảng Cộng Sản, trả quyền làm chủ cho nhân dân. 2- Trả tự do cho các tù nhân Tôn Giáo và Chính Trị. 3- Trưng cầu dân ý, có tổ chức nhân quyền quốc tế giám sát. 4- Tiến hành bầu cử quốc hội lập hiến,



bao gồm cá nhân, các đảng phái tham gia. 5- Xây dựng Hiến pháp Việt Nam, nhân quyền, dân chủ theo đúng tinh thần HĐBA LHQ.

Có được như thế, Tổ quốc và đồng bào Việt Nam mới thoát khỏi thảm họa diệt vong trước kẻ thù phương bắc, cùng chung xây dựng xã hội dân giàu nước mạnh, và Quý vị sẽ trở thành ân nhân của đại gia đình Việt Nam. Trang lịch sử tên tuổi quý vị muôn thu mãi chói ngời. Bằng ngược lại, tốc độ vận hành bánh xe nhân quyền, dân chủ Việt Nam sẽ nghiền nát, mà không một quyền lực nào có thể kèm hãm được. Tất cả nòi thứ vật chất của việc làm phi nhân phi nghĩa lẫn danh dự sẽ không còn và bị đào thải xuống vũng bùn như bản nghìn thu./.

Phật giáo HH trường tồn bất diệt.

Tổ quốc VN đời đời bền vững.

Nòi giống Lạc Hồng tự do dân chủ, văn minh, ấm no hạnh phúc muôn năm.

*Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni  
Phật. Nam Mô A Di Đà Phật. Nam Mô  
Đại Từ Đại Bi Kim Sơn Phật.*

*Cần Thơ ngày 01-04-2013.*

*Người viết Bạch thư Tuyệt mệnh.*

**Nguyễn Thị Ngọc Lan.**

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1

và 15 mỗi tháng

**IN VÀ TẶNG TẠI VN**

Địa chỉ liên lạc:

**witness2005@gmail.com**

**Muốn đọc tờ báo trên mạng,**

**xin mời ghé:**

**<http://www.tdngonluan.com>**

**[www.tudodanchuvietnam.net](http://www.tudodanchuvietnam.net)**

**<http://tudongonluan.atspace.com>**

**<http://www.viet.no>**

**Trong trang mạng thứ 1 và**

**thứ 3 trên đây, Quý vị có**

**thể tìm thấy nhiều tài liệu**

**đấu tranh cho dân chủ tại**

tích địa chính trị đang hỏi những câu hỏi cơ bản về ý nghĩa của sự lãnh đạo trong các cuộc đấu tranh như thế. Loại lãnh đạo nào cần thiết trong các cuộc nổi dậy bất bạo động? Và trong thời đại số này, phải chăng những cuộc nổi dậy cũng phải cần có người lãnh đạo?

Câu trả lời lảng mạn là các cuộc đấu tranh bất bạo động không còn cần đến nhà lãnh đạo có tầm thu hút lớn –những cuộc đấu tranh này có thể xuất hiện tức thời khi nhân dân bị áp bức đồng loạt nổi dậy và liên lạc với nhau qua Facebook và Twitter. Người ta cho rằng sự thiếu tổ chức hay thiếu tầng lớp lãnh đạo này rất thích hợp với các mục tiêu của những phong trào như thế. Nơi nào những người nổi dậy đấu tranh cho nền pháp trị dân chủ, nơi ấy chẳng ai nên sai bảo ai. Hơn nữa, cái được coi là thiếu sự lãnh đạo ấy còn có lợi ích phụ ở chỗ nhà cầm quyền không thể nào tiêu diệt được phong trào bằng cách vây bắt những người cầm đầu. Ta không thể chém bay đầu nếu không có đầu.

Cách đây một năm, theo sau chiến thắng nức lòng của cuộc cách mạng Ai Cập, cuộc cách mạng điển hình ấy đã có tiếng vang xa. Nhưng Mùa xuân Ả Rập không trôi qua êm đềm. Libya phải trải qua cuộc đấu tranh dài và đẫm máu mới lật đổ được Đại tá Muammar Gaddafi, còn Syria càng ngày càng bị hút sâu vào cuộc nội chiến. Ngay cả Ai Cập cũng không còn là chiến thắng trọn vẹn đối với những nhà cách mạng Facebook: Huynh đệ Hồi giáo, vốn có tầng lớp lãnh đạo truyền thống hơn và tôn trọng tổ chức, hoàn toàn sẵn sàng giết lấy thành quả của phong trào dân chúng chiếm đóng quảng trường Tahrir

### KHÔNG CÒN TỨC GIẬN SUÔNG NỬA

*“Đây là cuộc chiến tranh bằng các phương tiện khác,” Robert Helvey, cựu đại tá Mỹ chuyên nghiên cứu về đấu tranh bất bạo động và huấn luyện các nhà hoạt động dân chủ về những phương pháp đấu tranh bất bạo động, nói. “Nếu ta có ý định muốn tiến*

Hãy bắt đầu từ nguyên tắc căn bản nhất: **Không có phong trào nào có thể lật đổ chế độ vững như bàn thạch trừ phi phong trào có chiến lược.** Chiến lược này nhất thiết đòi hỏi phải phân tích một cách hệ thống những điểm yếu của đối phương, vạch ra kế hoạch làm đối phương suy yếu dần, đồng thời đoán trước cuộc đấu tranh có thể diễn ra theo chiều hướng nào. **Để hình thành được chiến lược như thế, phong trào cần có sự lãnh đạo.** Và để theo đuổi chiến lược như thế qua những thời kỳ khó khăn trong tương lai –khi những cuộc biểu tình bất bạo động có thể bị dập lại bằng bạo lực– **phong trào phải cần có sự đoàn kết.** *Srdja Popovic*, lãnh đạo của Otpor, nhóm sinh viên Serbia đã góp phần lật đổ chế độ độc tài của Slobodan Milosevich vào năm 2000, bây giờ hướng dẫn các nhà hoạt động dân chủ cách thức tổ chức những phong trào tương tự. Ông nhấn mạnh đến tầm quan trọng của sự đoàn kết, và cho họ biết một trong những lý do giúp Otpor thắng được Milosevic là nhờ Otpor thuyết phục các nhóm nhà chính trị không nên tranh cãi vặt với nhau nữa mà hãy đoàn kết lại để ủng hộ một ứng cử viên duy nhất.

Lãnh đạo phải vạch ra kế hoạch cho từng giai đoạn đấu tranh khác nhau. **Helvey** nói thường có **ba giai đoạn: lật đổ chế độ; thành lập chính phủ dân chủ, hay có thể chính phủ lâm thời; và rồi bảo vệ chính phủ non trẻ chống lại các cuộc đảo chánh.** Ông chỉ ra rằng tuy sinh viên Ai Cập lật đổ được Hosni Mubarak, nhưng họ không có kế hoạch tiếp theo ngay sau đó, cho nên Huynh đệ Hồi giáo nhảy vào nắm quyền. Sinh viên đã thắng trận chiến quan trọng, nhưng kẻ khác đã cướp lấy phần thưởng từ trên tay họ.

Vấn đề ở Ai Cập đã vượt quá giai đoạn thay đổi chế độ, nhưng đa số các phong trào thậm chí vẫn còn đấu tranh để đạt đến giai đoạn đầu tiên này. Một lần nữa, đó là thường do thiếu sự lãnh đạo tài ba. **Gene Sharp**, giáo sư đại học ở Boston đã nghiên cứu về đấu tranh bất bạo động trong hơn 60 năm qua, **khẳng định thật là điên rồ khi cho rằng ta không cần những người lãnh đạo.** Lịch sử chứng minh lập luận này; không có nhiều và có lẽ cũng chẳng có những cuộc đấu tranh bất bạo động nào không có người lãnh đạo mà lại thành công, theo lời **Adam Roberts**, giáo sư danh dự về quan hệ quốc tế ở đại học Oxford. Phong trào chiếm đóng phố Wall có thể là trường hợp minh

## CÁCH MẠNG PHẢI CÓ TỔ CHỨC

*—Hugo Dixon - Reuters Magazine 11-03-2013—*

### Việt Nam

Phải chăng có thể là những nhà lãnh đạo cuộc nổi dậy được đánh giá quá cao? Theo sau Mùa xuân Ả Rập, phong trào Chiếm phố Wall, và những cuộc vùng lên khác của dân chúng trên khắp thế giới chống lại các chế độ độc tài và thối nát, các nhà phân

*hành đấu tranh bất bạo động thì mọi người cần phải thống nhất với nhau.”* Những nhà phân tích sáng suốt nhất về các phong trào bất bạo động gần đây đều không bao giờ tin những phong trào này có nhiều cơ may thành công trừ phi họ có sự lãnh đạo, đoàn kết, và chiến lược.

họa điều này. Lúc đầu danh tiếng của phong trào nổi lên như cồn nhưng những người tham gia phong trào dường như không có bất kỳ chiến lược nào ngoài chuyện dưng lều ở những nơi công cộng, nên dần dần công chúng chẳng còn quan tâm đến. Cuộc cách mạng Syria đang diễn ra là trường hợp khác về những nguy hiểm của cuộc nổi dậy mà không có chiến lược tốt. Những nhà hoạt động dân chủ ở đây dường như không có bất kỳ kế hoạch hành động nào khi chế độ của tổng thống Bashar al-Assad phản công lại bằng tra tấn, giam cầm và thảm sát, mặc dù phản ứng tàn bạo của chế độ là điều có thể tiên đoán được.

Các nhà hoạt động dân chủ Syria đã phạm phải một sai lầm khác về chiến lược: lúc đầu họ quá nhấn mạnh đến các cuộc biểu tình chống chế độ, mặc dù những cuộc biểu tình công khai rất quan trọng trong các phong trào cách mạng, nhưng những người biểu tình trực diện như thế dễ bị trấn áp tàn bạo. Những chiến thuật thay thế biểu tình, như tẩy chay và đình công, có thể là phương cách tốt hơn để thách thức chế độ trong khi duy trì mức độ thương vong của ta thấp. Muốn như thế phải cần có lãnh đạo để phối hợp hoạt động dựa theo chiến lược đó. Công bằng mà nói, những nhà hoạt động dân chủ ở Syria không thể nào tổ chức hay thậm chí liên lạc được với bất kỳ nhóm nào lớn hơn những chi bộ nhỏ vì ngay khi họ liêu lĩnh ra mặt đấu tranh, họ liền bị bắt, bị tra tấn hay bị sát hại. Sau hàng tháng trời bị chế độ đánh toi tã, chính những nhà hoạt động dân chủ Syria ngày càng quay sang đấu tranh bằng bạo lực.

#### NHỮNG NHÀ TUYÊN TRUYỀN VÀ NHỮNG NHÀ CHIẾN LƯỢC

Loại lãnh đạo nào cần thiết để duy trì cuộc cách mạng bất bạo động? Vì những cuộc cách mạng các mạng xã hội không có người đứng đầu đường như chắc chắn bị thất bại, nên người ta dễ bị quyến rũ sang đối cực khác: nhà lãnh đạo phi thường có tầm thu hút lớn. Lịch sử dường như mỉm cười với chiến thuật này: phong trào độc lập ở Ấn Độ có **Mohandas Gandhi**; phong trào dân quyền ở Mỹ có **Martin Luther King**, phong trào chống Apartheid có **Nelson Mandela**. Gần đây hơn, **Aung San Suu Kyi** là khuôn mặt cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài ở Miến Điện, và **Anna Hazare** nhà lãnh đạo phong trào chống tham nhũng ở Ấn Độ. Toàn là những nhà lãnh đạo khích lệ.

"Khi ta tổ chức cuộc cách mạng, lãnh đạo lõi cuốn có ảnh hưởng rất

thuận lợi đến sự thành công của phong trào," **Helvey** nói. Thật may mắn khi có nhà lãnh đạo mạnh biết tập hợp mọi người lại và biết làm cho mọi người quyết tâm hành động theo kế hoạch. "**Ta không thể nào có dân chủ khi tiến hành chiến tranh**," ông giải thích. "**Một khi quyết định đã thông qua, mọi người phải thực hiện theo quyết định**."

Tuy nhiên, thật sai lầm khi vội vàng kết luận rằng sự lãnh đạo thành công phải xuất phát từ nhân vật có ảnh hưởng nhất. **Đội ngũ lãnh đạo** có nhiều ưu thế hơn: **phong trào vẫn tồn tại nếu bất kỳ nhà lãnh đạo nào bị bắt hay bị sát hại; phong trào có thể ngăn chặn nhà lãnh đạo trở nên quá tự phụ hay thậm chí biến thành nhà độc tài mới, và lãnh đạo tập thể** ấy có thể nảy sinh ra nhiều ý tưởng mới lạ, vì những ý tưởng mới có thể không được lan truyền nếu có nhà lãnh đạo có quá nhiều quyền lực.

Vả lại, không phải tất cả những phong trào chúng ta nghĩ do những nhà lãnh đạo có tầm thu hút lớn đứng đầu đều đặt dưới sự lãnh đạo của một người duy nhất. Thường có vài nhà lãnh đạo khích lệ. Hãy nghĩ về sự kết hợp giữa **Jawaharlal Nehru** và **Gandhi** ở Ấn Độ; hay **Viktor Yushchenko** và **Yulia Tymoshenko** trong cuộc Cách mạng Cam ở Ukraine vào năm 2004-2005. Ngay cả khi có một nhà lãnh đạo mạnh duy nhất, người đó có lẽ không có tất cả những phẩm chất cần thiết để đưa cuộc đấu tranh đến kết thúc thắng lợi. Các phong trào cần cả các nhà tuyên truyền xuất sắc và những nhà chiến lược sáng suốt. Trong rất ít trường hợp—chẳng hạn trường hợp của **Gandhi**, người vừa là nhà lãnh đạo có nhiệt huyết vừa là nhà chiến lược bẩm sinh—cả hai phẩm chất đều có ở một người.

Trường hợp ngược lại thì điển hình hơn. Ví dụ, tài diễn thuyết xuất sắc của **Martin Luther King** kết hợp với thiên tài chiến thuật của **Bayard Rustin**, theo ông Roberts. Rustin từng sang Ấn Độ vào năm 1948 để học những bài học tranh đấu của Gandhi, đã truyền đạt lại cho King nhiều điều hay về cuộc đấu tranh bất bạo động. (Một trong những lời khuyên của ông: Không bao giờ làm điều gì hai lần.)

#### MBA\* VỀ CÁCH MẠNG BẤT BẠO ĐỘNG?

Phải chăng có thể dạy người ta cách tổ chức cuộc cách mạng bất bạo động? Đối với chiến tranh truyền thống, có các trường võ bị—chẳng hạn West Point ở Hoa Kỳ và Sandhurst ở Anh—chuyên dạy các chiến lược tác chiến. Sau khi được

đào tạo ở trường võ bị, các sĩ quan trẻ lúc đó được nhận vào tập sự để nghiên cứu các chiến dịch quân sự cho các chỉ huy cấp cao. Không có trường dạy bất bạo động tương đương với Sandhurst, nhưng vẫn có những cố gắng để đào tạo những nhà lãnh đạo cho các cuộc đấu tranh bất bạo động. Trong suốt phong trào chống Apartheid, những nhà lãnh đạo trẻ được đào tạo ở Phoenix Settlement của Gandhi gần Durban. Viện nghiên cứu Albert Einstein của Sharp tổ chức những lớp học về đấu tranh phản kháng, cũng như Trung tâm Ứng dụng Bất Bạo động (CANVAS) mới của Popovic đã đào tạo các nhà hoạt động dân chủ ở vài nước, trong đó có Ai Cập, Ukraine và Georgia.

Cũng có một vài lớp ở đại học. Một lớp là chương trình sau đại học về chiến lược và phương pháp thay đổi xã hội bất bạo động do CANVAS lập ra ở Đại học Belgrade. Lớp khác là giáo dục cao cấp về xung đột bất bạo động của Fletcher Summer Institute thuộc đại học Tufts ở Boston.

Càng ngày càng có nhiều giáo sư đại học nghiên cứu về lĩnh vực này. Sách và các bài viết của họ dần dần đang đến tay các nhà hoạt động dân chủ ở những nơi cuộc đấu tranh thực sự diễn ra, và những cuốn sách ấy đang nói với họ điều này: **Để chiến thắng trong cuộc đấu tranh bất bạo động, ta phải có sự lãnh đạo và chiến lược vững vàng**. Theo thời gian những sáng kiến như thế sẽ đưa những kiến thức liên quan đến càng ngày càng nhiều các nhà lãnh đạo mới xuất hiện để giúp họ trở thành những chiến sĩ bất bạo động giỏi hơn. Cho nên sự chia sẻ kiến thức ấy có lẽ khiến cho cuộc nổi dậy bất bạo động kế tiếp sẽ không chỉ lật đổ nhà độc tài, mà sẽ thay thế y bằng chính quyền dân chủ khả thi.

Nguồn: Tạp chí *Reuters Magazine* ngày 29/6/2012. <http://blogs.reuters.com/hugo-dixon/2012/06/29/the-revolution-will-be-organized/>

Bản tiếng Việt: Trần Quốc Việt

\* MBA : Master of Business Administration (Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh). Tác giả có lẽ có ý nói: bằng cấp đại học.

\*\*\*\*\*

Kể từ khi tái lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước năm 1991, chưa bao giờ an ninh và chủ quyền Biển Đông của VN bị Trung Cộng đe dọa nghiêm trọng như dưới thời ông Tập Cận Bình lên cầm quyền ở Bắc Kinh. Nhưng cả đảng Cộng sản Việt Nam (CSVN), từ Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng xuống đã có

tình nhắm mắt không coi đe dọa của Trung Cộng là có thật. Ngược lại, họ đã không ngừng ra sức khủng bố những ai chống bành trướng của Bắc Kinh và giữ cho bằng được quyền lãnh đạo độc tôn ghi trong Điều 4 Hiến pháp 1992 sửa đổi.

Nhà nước CSVN còn cúi đầu chịu nhục với Bắc Kinh để không cho người dân và các cựu chiến binh tổ chức lễ tưởng nhớ công ơn các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh trong các cuộc chiến tranh chống Trung Cộng tại Hoàng Sa (1974), Cuộc chiến biên giới (1979) và Trường Sa (1988)

Tính đến tháng 3 năm 2013, ông Tập mới nắm chức Tổng Bí thư đảng Cộng sản Trung Hoa hơn 100 ngày, nhưng lời nói hòa bình, hợp tác của ông và của Thủ tướng Lý Khắc Cường không phù hợp với hành động của nước này trên Biển Đông và biển Hoa Đông.

Bắc Kinh không giấu diếm tham vọng muốn chiếm nguồn năng lượng dầu khí và ngư trường của VN và của một số nước Đông Nam Á cũng như của Nhật Bản ở vùng quần đảo钓鱼台 (Senkaku).

Cả hai ông Tập Cận Bình, 60 tuổi và Lý Khắc Cường, 58 tuổi là những chính trị gia có kinh nghiệm thuộc thế hệ trẻ, năng động và kiên quyết làm đúng như lời nói của họ đã hứa với nhân dân và cấp trên trong thời gian được coi như “tập sự” 5 năm trong vai Phó cho hai người tiền nhiệm là Tổng Bí thư kiêm Chủ tịch nước Hồ Cẩm Đào và Thủ tướng Ôn Gia Bảo.

Qua cuộc bỏ phiếu của các Đại biểu Quốc hội hôm 17/3 (2013), theo các chuyên viên về Trung Cộng, thì ông Tập Cận Bình là người được tín nhiệm vào chức Chủ tịch nước với số phiếu cao tiêu biểu của mọi sắc dân và của Quân đội.

Sự thể họ Tập nắm thêm chức Chủ tịch Ủy ban Quân ủy Trung ương, có dưới tay trên 8 triệu binh sỹ, kể cả quân chính quy và trừ bị, là người có nhiều quyền hành nhất của Trung Cộng.

Nhiều nhà phân tích người Trung Hoa ở Đại lục nhận xét ông Tập Cận Bình nổi tiếng là người có kỷ luật và kiên quyết ăn náu sau nụ

cười tươi nhưng khó mà đoán được ông ta đang nghĩ gì trong đầu khi nói chuyện với người đối diện !

Vì vậy, không ai bỏ lỡ cơ hội tìm hiểu xem họ Tập muốn ám chỉ gì sau mỗi lời nói liên hệ đến Biển Đông và biển Hoa Đông.

### Nói thẳng và làm thật

Lời tuyên bố đầu tiên về điều được gọi là “lợi ích cốt lõi” của Trung Cộng về chủ quyền lãnh thổ được ông Tập Cận Bình đưa ra ngày 28-01-2013. Ông nói: “Không một quốc gia nào có thể nuối hy vọng TQ sẽ thương lượng các lợi ích quốc gia cốt lõi của mình, cũng không nên nuối hy vọng rằng TQ có thể chấp nhận quả đắng trong việc làm tổn hại lợi ích chủ quyền, an ninh và phát triển của TQ”. (Báo điện tử Biển Đông, 6-3-2013)

Thông thường khi nói như thế, giới lãnh đạo Bắc Kinh muốn ám chỉ đến Tây Tạng, Đài Loan và vùng Biển Đông trong Đường 9 Đoạn, hay còn được gọi là hình Lưỡi Bò do họ tự vẽ nhận là của TC, chiếm từ 80 đến 85% diện tích khoảng 3.500.000 cây số vuông.

Theo tài liệu của Bách khoa Toàn thư thì vùng Biển Đông có trữ lượng dầu khoảng 7,7 tỷ thùng, với ước tính tổng khối lượng là 28 tỷ thùng. Trữ lượng khí đốt được ước tính khoảng 7.500 cây số mét khối.

Đáng chú ý là từ khi ông Tập Cận Bình lên thay ông Hồ Cẩm Đào thì Trung Cộng đã thao diễn nhiều trận hành quân bắn đạn thật trên vùng biển Đông, Hoa Đông và Thái Bình Dương với lực lượng hỗn hợp của 3 binh chủng hải, lục và không quân thuộc 3 hạm đội Bắc Hải, Đông Hải và Nam Hải.

Cuộc tập trận lớn nhất diễn ra vào ngày 30-01-2013.

Song song với các cuộc tập trận thì Trung Cộng còn công bố quyết định khám xét tàu bè nước ngoài ở Biển Đông, mục đích là ngăn chặn các thuyền đánh cá của ngư dân Việt Nam, Phi Luật Tân và Mã Lai Á thường xuyên đánh bắt ở vùng biển Hoàng Sa và Trường Sa.

Bắc Kinh còn đem các tàu Hải giám có vũ trang, nhưng thật sự là của Hải quân cải trang dân sự, hộ tống từ 3,000 đến 4,000 Tàu đánh

cá của ngư dân Trung Cộng ra đánh bắt hải sản của Việt Nam ở hai vùng Hoàng Sa và Trường Sa.

Tân Hoa Xã (Xinhua) của Bắc Kinh trích lời Wu Zhuang, Giám đốc Cục Thủy sản Biển Đông thuộc Bộ Nông nghiệp Trung Quốc nhấn mạnh: “Việc thúc đẩy tuần tra ngư nghiệp thường xuyên xung quanh quần đảo Trường Sa là ưu tiên hàng đầu trong việc thực thi luật ngư nghiệp năm nay.”

Để thực hiện việc kiểm soát biển, bắt đầu từ ngày 10-3 (2013) Cục Hải dương Quốc gia Trung Quốc đã thống nhất chỉ huy lực lượng Hải giám, Cảnh sát biển và Quân đội khiến cho tình hình an ninh trên biển ở Biển Đông và Hoa Đông thêm phức tạp.

Cũng vào ngày 10-3 (2013) Cục Ngư nghiệp Nam Hải thuộc Bộ Nông nghiệp Trung Quốc loan báo sẽ phái 21 tàu ngư chính lớn, nhỏ đem theo hơn 3,000 nhân viên ra kiểm soát Biển Đông.

Sự kiện này sẽ gây căng thẳng thêm cho cuộc tranh chấp chủ quyền với Việt Nam và Phi Luật Tân, sau khi Trung Cộng đã bỏ ra 1 tỷ 600 triệu Mỹ kim để xây dựng thành phố Tam Sa, thành lập tháng 7-2012, bao gồm Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam và vùng đảo Hoàng Nham (Scarborough) mà Phi Luật Tân nhận chủ quyền.

Đến ngày 18/3 (2013), tờ Nhân Dân Nhật Báo của Trung Cộng còn xác nhận tàu khảo sát Nam Phong đã trực chỉ xuống vùng Trường Sa làm công tác điều nghiên về tài nguyên cá trong khu vực.

Tàu này cũng trang bị các máy thăm dò tối tân dưới đáy biển để phân các loại cá và kích cỡ.

Đây là hoạt động xâm phạm chủ quyền nghiêm trọng đầu tiên của Trung Cộng tại vùng biển Trường Sa của Việt Nam trong năm 2013.

Cũng vào hôm 18-3 (2013) tờ Hoàn Cầu Thời Báo, một bộ phận trong hệ thống báo Nhân Dân của đảng CS Trung Hoa đã khuyến cáo Chính phủ phải mau chóng nghiên cứu việc xây dựng các bến cảng và sân bay trong vùng Biển Đông để làm công tác cứu hộ khi các tàu bè quân sự và thường dân của Trung

Cộng gặp nạn trên vùng biển rộng lớn và quan trọng này.

Báo này cũng nói Chính phủ nên nghiên cứu hợp tác với Đài Loan trong việc xây một sân bay trên đảo Ba Bình, lớn nhất trong Trường Sa, đã do Đài Loan chiếm từ sau Thế chiến thứ II.

Đến ngày 19/3, Đài Phát thanh Quốc tế Trung Cộng (Radio China International, RCI) còn đưa tin: “Đội tàu cơ động liên hợp gồm 4 tàu chiến của Hạm đội Nam Hải Trung Quốc khởi hành tới Nam Hải (Biển Đông), tây Thái Bình Dương tiến hành huấn luyện viễn dương tuần tra sẵn sàng chiến đấu. Đây là cuộc huấn luyện quân sự thường niên của Hải quân Trung Quốc.

Đội tàu cơ động liên hợp gồm 4 tàu chiến Hải quân tàu đổ bộ Tỉnh Cương Sơn, tàu khu trục tên lửa Lan Châu, tàu Ngọc Lâm và tàu hộ vệ tên lửa Hằng Thủy, trên các tàu có 4 máy bay trực thăng và một đại đội hải quân đánh bộ, chia thành ba lực lượng, tới các vùng biển Nam Hải, tây Thái Bình Dương tiến hành huấn luyện các nội dung như thành lập bộ chỉ huy, tác chiến cơ động trên biển, bảo vệ chủ quyền trên biển, hộ tống viễn dương, chi viện tác chiến phản ứng nhanh, v.v...”

Tàu đổ bộ Tỉnh Cương Sơn là tàu quân sự lớn nhất của Trung Cộng nhưng không biết có bao nhiêu quân lính đã được đưa tới khu vực Trường Sa trong trận tập trận quan trọng này.

Rõ ràng với hành động này Trung Cộng muốn chứng tỏ là quân đội của họ đã sẵn sàng bảo vệ bằng mọi cách chủ trương “giữ vững quyền lợi biển” của TC đã được CT Tập Cận Bình chấp thuận tại Đại hội đảng hồi tháng 11 năm 2012.

### Hòa bình dao găm

Hành động thì như thế nhưng ngoài mặt các lãnh tụ mới của TC vẫn cố xúi hòa bình và hợp tác với các nước lân bang và Thế giới để cùng xây dựng và phát triển.

Trước khi lên đường dự hội nghị BRICS ở Nam Phi (khối kinh tế gồm có Brazil, Ấn Độ, Trung Cộng và Nam Phi), các báo ở Bắc Kinh cho biết ông Tập Cận Bình, người sẽ thăm Nga từ ngày 22-24/3 để bàn

về hợp tác chiến lược và thương mại giữa hai nước, nói với báo chí hôm 19/3 (2013) rằng: “Cùng với sức mạnh tổng hợp của TQ không ngừng tăng cường, TQ sẽ gánh vác càng nhiều trách nhiệm và nghĩa vụ quốc tế theo khả năng mình, đóng góp to lớn hơn cho hòa bình và phát triển của nhân loại, Trung Quốc kiên định bất di bất dịch đi con đường phát triển hòa bình.”

Trước đó vào ngày 17-3 (2013), sau khi được bầu làm Thủ tướng, ông Lý Khắc Cường nói rằng TC cam đoan giữ vững hòa bình và sự ổn định tại Á Châu và Thái Bình Dương và toàn Thế giới, cam kết có quan hệ vững chãi thêm với các cường quốc, kể cả Mỹ và Nga Xô.

Ông nói thêm: “TQ có khả năng đạt được mức phát triển kinh tế, và một nước Trung Quốc hùng mạnh sẽ không theo đuổi bá quyền.” (China is capable of achieving sustainable economic development and a stronger China will not seek hegemony- theo Tân Hoa Xã (Xinhua News Agency). Ông Lý nói thế nhưng thực tế không phải vậy.

Tô tiên người Việt có câu: “Bán anh em xa mua láng giềng gần”, nhưng phương châm 16 chữ vàng và tinh thần 4 Tốt (“láng giềng hữu nghị, hợp tác toàn diện, ổn định lâu dài, hướng tới tương lai” và “láng giềng tốt, bạn bè tốt, đồng chí tốt, đối tác tốt”) do phía Trung Cộng “nhét vào miệng” Tổng Bí thư đảng Lê Khả Phiêu năm 1999 không còn giá trị đến một đồng xu so với hành động của Trung Cộng đang diễn ra trên Biển Đông.

Thế mà lạ thay, học sinh Việt Nam ngày nay không được nhà nước cho biết tường tận về 3 cuộc chiến xâm lược Việt Nam của Trung Cộng từ 1974 ở Hoàng Sa, 1979 ở biên giới Việt-Trung và năm 1988 tại Trường Sa.

Thật trơ trẽn và đáng bị lên án phản bội khi sách giáo khoa môn Sử lớp 12 chỉ viết 10 dòng về cuộc chiến biên giới đẫm máu năm 1979.

Có đến 11 Tác giả, đứng đầu bởi ông Phan Ngọc Liên, Tổng Chủ biên, thế mà Cuộc chiến xâm lược VN của Trung Cộng giết hại trên 40 ngàn quân và dân 6 tỉnh biên giới

chỉ ghi lại có vồn vện như sau:

*“Bảo vệ biên giới phía Bắc: Hành động thù nghịch chống Việt Nam của tập đoàn Pôn Pốt được một số nhà lãnh đạo Trung Quốc lúc đó đồng tình ủng hộ. Họ còn có những hành động làm tổn hại đến tình hữu nghị của nhân dân hai nước như: cho quân khiêu khích dọc biên giới, dựng lên sự kiện “nạn kiều”, cắt viện trợ, rút chuyên gia. Nghiêm trọng hơn sáng 17-2-1979, quân đội TQ huy động 32 sư đoàn mở cuộc tiến quân dọc biên giới nước ta từ Móng Cái (Quảng Ninh) đến Phong Thổ (Lai Châu).*

*Để bảo vệ lãnh thổ Tổ quốc, quân dân ta, trực tiếp là quân dân sáu tỉnh biên giới phía Bắc, đã đứng lên chiến đấu. Đến ngày 18-3-1979, quân Trung Quốc rút khỏi nước ta.”* (Tr. 207, Lịch sử 12, Nxb Giáo dục Việt Nam, tháng 01-2012)

Tại sao lại cầu thả và cố tình che giấu sự thật đến vong ơn bạc nghĩa và đốn mạt như thế đối với những người đã đổ máu bảo vệ Quê hương?

Và tại sao nhà nước lại ra lệnh cho Công an, cảnh sát đàn áp dân mỗi khi họ tổ chức biểu tình chống chính sách bá quyền lấn đất, danh biển của Trung Cộng ?

Như vậy, so với tình hình an ninh biển đảo không còn được bảo vệ như những lời hứa “trăm voi không được bắt nước xáo” của giới lãnh đạo đảng và nhà nước CSVN thì một “bài học thứ nhì” dành cho VN bởi T.C.Bình, nếu có xảy ra, cũng không làm cho ai ngạc nhiên.

●●●Phạm Trần●●●●●●●●

*(Tiếp theo và hết)*

### Đặng Tiểu Bình (1904–1997)

Ông cùng với Tôn Dật Tiên, Trần Độc Tú, trước đó một vài năm, và cùng với Mao Trạch Đông, Lưu Thiếu Kỳ, Chu Ân Lai, Trần Vân, Dương Thượng Côn v.v..., ở Việt Nam thì có Hồ Chí Minh, Trần Phú, Nguyễn Thị Minh Khai, Lê Đức Thọ v.v... là những thế hệ đầu tiên đi theo chương trình tây học. Vào lúc đó, người Pháp đã đặt xong nền đô hộ, trước đó thì mở trường thông ngôn, nay mở trường tiểu học phổ thông ở VN, Đông Dương và ở vùng tô giới Pháp. Tất cả những người vừa kể trên đều theo học chương trình tiểu học này và được cái bằng gọi là “Cao đẳng tiểu học”, trình độ khoảng hơn

tiểu học một chút sau 5-6 năm học.

Đảng Tiểu Bình (ĐTB) đã cùng với Chu Ân Lai trong một đoàn thanh niên trẻ gồm 79 người, năm 1920, lách tàu thủy qua Pháp (Marseille) sau khi đậu tiểu học Pháp, lúc đó ông 16 tuổi. Mao Trạch Đông, tiếc rằng không có phương tiện để đi, đã ra bến tàu tiễn đưa những người này. Ở Pháp, ông cùng Chu Ân Lai làm thợ cho hãng xe hơi Renault, gia nhập CS năm 1922, dưới sự hướng dẫn của Chu Ân Lai.

Năm 1926, ông rời Pháp, qua Nga, học trường Tôn Dật Tiên, sau đó đổi thành trường Đông phương, do Lénine mở ra để đào tạo cán bộ Cộng sản. Người Cộng sản sau này tăng bốc trường này, nói rằng "Trường đại học Đông phương ở Moscow", nhưng thực ra trình độ rất là thấp, để được chấp nhận vào học, chỉ cần có chứng chỉ làm thợ ở một hãng xưởng trong vòng 2 năm.

Trường này đã đào tạo 28 cán bộ CS Tàu, mà người thứ 28 là Dương Thượng Côn, tay em của ĐTB. Sau này vào thời biến cố Thiên An Môn 1989, ông đã lên đến chức Chủ tịch nhà nước, và con trai ông là người cầm đầu đoàn quân đàn áp sinh viên học sinh ở quảng trường này.

Những người như Tôn Dật Tiên, mặc dầu có bằng bác sĩ y học, Trần Độc Tú, có học thêm về nghề đóng tàu thủy, nhưng cũng chỉ là chuyên môn, còn lại những người như Mao Trạch Đông, Lưu Thiếu Kỳ, Chu Ân Lai, ĐTB, Trần Văn v.v... ở Tàu; và ở Việt Nam như Trần Phú, Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị minh Khai, Lê Duẩn, Lê Đức Thọ v.v..., những người này, với trình độ tiểu học, nói như nhà chuyên viên nghiên cứu về Tàu, Jean Luc Domenach, hiện là giáo sư hợp tác, đang dạy ở trường Huấn luyện cán bộ cao cấp của Trung ương Đảng Cộng sản Tàu, thì những người này không đủ trình độ để hiểu rõ cái hay cái dở của văn minh đông phương, cũng như cái hay cái dở của văn minh tây phương, thấy đất nước bị liệt cường xâu xé, bị đô hộ, thì qui lỗi không những cho triều đình đương thời, mà cho cả văn minh đông phương, vội vất bỏ tất cả những cái hay của văn minh này, và nhập cảng cái cặn bã của văn hóa tây phương, đó là lý thuyết Mácxít, đã bị giới trí thức cùng thời vứt bỏ. Đó cũng chính là một trong những lý do mà cách mạng Cộng sản không xảy ra ở những nước kỹ nghệ phương tây, theo ước mơ của Marx, mà lại xảy ra ở những nước chậm tiến, ngay vào nước Nga vào thời đó.

Một điều đáng tiếc hơn nữa là ngày hôm nay các nước Nga và Đông

Âu, cái nôi của chủ nghĩa Marx, đã vứt bỏ nó, thế mà Trung cộng và Việt Nam vẫn còn bám vào, viện đủ mọi lý do nguy hiểm xảo trá.

Ngày nào mà hai nước trên còn bám vào lý thuyết của Marx, chủ trương đấu tranh giai cấp, chủ trương độc khuynh, độc đảng, ngày đó còn chưa thể theo kịp những nước tân tiến kỹ nghệ.

Ở điểm này, có người dựa vào tổng sản lượng quốc gia, cho rằng nước Tàu trong tương lai, tổng sản lượng quốc gia sẽ bắt kịp Hoa Kỳ, rồi vượt mặt và sẽ làm chủ thế giới. Công nhận rằng tổng sản lượng quốc gia quan trọng, nhưng không phải là lý do độc nhất của phát triển, còn những yếu tố khác.

Trở về lịch sử trong quá khứ ngay của nước Tàu để nhìn cho rõ: vào năm 1830, tổng sản lượng quốc gia của Tàu là 29,8%, gần 1/3 so với tổng sản lượng thế giới (Theo Paul Kennedy, The Rise and Fall of the Great Powers, tr. 190. Nhà xuất bản Random House 1988), nhưng chỉ mười năm sau, 1840, nước Tàu bị liệt cường xâu xé.

Chúng ta cũng nên nói sơ về tình hình thế giới và nước Tàu vào những năm đầu thế kỷ 20 để rõ vấn đề. Người ta có thể nói một cách tổng quát, sơ qua, những biến cố quan trọng của những năm đầu thế kỷ 20 là: Trận Thế chiến Thứ nhất (1914-1918), cuộc cướp chính quyền của Lénine 1917, Hội nghị Versailles 1919, rồi phong trào những nước thuộc địa đòi độc lập.

Trận Thế chiến này gồm 2 phe: Phe Trục gồm có Đức, đế quốc Áo Hung và đế quốc Thổ Nhĩ kỳ, phe bên kia gồm có đế quốc Pháp, Anh, Nga, sau đó có Hoa Kỳ.

Đến gần cuối thế chiến, Đức nhận thấy không thể nào đương đầu cùng một lúc 2 mặt trận lớn: mặt trận đông bắc với Nga lúc đó là vào thời Nga hoàng Nicolas 2 và mặt trận phía nam với Pháp, muốn dồn lực vào mặt trận phía nam. Chính vì vậy mà Bộ Tham mưu Đức đã giúp đỡ và đưa Lénine về cướp chính quyền năm 1917.

Sau này Mao Trạch Đông và Hồ Chí Minh cũng lợi dụng sự hoang tàn của Đế nhị Thế chiến (1939-1945) để cướp chính quyền theo chỉ thị của Đế tam Quốc tế CS. Bởi lẽ đó mà Đức Đạt Lai Lạt ma đã nói: "Cộng sản là loài cỏ dại mọc trên hoang tàn của chiến tranh, là loài trùng độc, sinh sôi nảy nở trong rác rưởi của cuộc đời".

Sau Đế nhất Thế chiến, có Hội nghị Versailles 1919, hai nước Anh và Pháp đã buộc Đức phải trả chi phí chiến tranh quá cao, làm cho nước

Đức lâm vào tình trạng khủng hoảng, một trong những nguyên do chính đưa Hitler lên nắm quyền, gây ra Đế nhị Thế chiến.

Sau Đế nhất và Đế nhị Thế chiến là Phong trào đòi độc lập của những nước bị đô hộ. Đế tam Quốc tế đã lợi dụng phong trào này cũng như phong trào quốc gia để cướp chính quyền, mặc dầu lý thuyết Cộng sản không có một tí gì là tinh thần quốc gia, mà ngược lại, chủ trương "vô gia đình, vô quốc gia và vô tôn giáo".

Trở lại nước Tàu và ĐTB.

Nhiều người cho rằng ông ĐTB là một nhà cải cách, nhưng riêng tôi, tôi có một cái nhìn hơi khác.

Đó là ông không phải là một nhà cải cách, ông chỉ được đội cái mũ cải cách, vì tất cả những chương trình cải cách đều được quyết định trước, ông chỉ thừa hưởng những chương trình này, nếu không muốn nói ông là một nhà bảo thủ, mang tất cả đặc tính của một nhà lãnh đạo Tàu: Tinh thần quân chủ phong kiến, gia tộc và chủ nghĩa đại Hán.

Chúng ta chỉ cần quan sát biến cố Thiên An Môn thì thấy rõ ông ta là một người lợi dụng thời cơ và cuối cùng là bảo thủ. Ông đứng hàng hai, lừng chừng giữa bảo thủ và cải cách trước đó, sau thấy phe bảo thủ thắng thế, thì ngả về phe bảo thủ. Cũng như chúng ta quan sát suốt cuộc đời chính trị của ông. Ông đã tiếp tay với Mao Trạch Đông, có thể nói là một người thì hành đắc lực tất cả những cuộc đàn áp dân, đàn áp trí thức, quân đội, trong thời Mao, qua những cuộc "Chỉnh quân, chỉnh Đảng", cho tới cuộc Cách mạng Văn hóa của Hồng Vệ binh 1964 thì gia đình ông trở thành nạn nhân.

Tinh chất đại Hán của ông được tiêu biểu rõ nhất qua câu nói "Cần phải cho Việt Nam một bài học", rồi xua quân tràn sang biên giới Việt Hoa 1979. Nó còn được lặp lại qua Hội nghị Thành Đô năm 1990, qua câu nói "Cộng sản Việt Nam là phường ăn cháo đá bát, tôi không thêm gặp những kẻ này".

Tinh thần gia tộc của ông được thể hiện qua chính sách cấu kết giữa các "Đại gia tộc".

Sau biến cố Thiên An Môn 1989, nhằm bảo đảm quyền hành của gia tộc, phe nhóm, ông thành lập hệ thống cai trị và cách thức chuyển quyền qua sự sắp xếp và đồng thuận của 8 đại gia đình. Đó là:

- ĐTB (Deng Xiao Ping) (1905-1997), đã từ lâu là thư ký Ban Thường vụ Bộ CT dưới thời Mao.

- Dương Thượng Côn (Yang Shanghun) (1907-1998), tay em của

ĐTĐ và cùng ông này ra lệnh cho tiến hành vụ đàn áp quảng trường Thiên An Môn 1989.

- Văn Chân (Wang Zhen) (1908–1993), người lo về vấn đề lương thực của quân đội Mao và cũng là người ủng hộ họ Đặng hết sức sau này, được họ Đặng cho một biệt danh là “Cây đại bác đáng yêu của tôi”.

- Trần Văn (Chen Yun) (1905–1995), người giữ vai trò quan trọng trong việc hoạch định kế hoạch kinh tế, tài chính của Mao, từ năm 1949.

- Lý Tiên Niệm (Li Xiannian), người giữ vai trò quan trọng trong việc kích thích Cách mạng Hồng vệ binh.

- Bành Chân (Peng Zen), người giữ vai trò quan trọng trong việc thiết lập luật pháp Cộng sản.

- Tống Nhiệm Củng (Song Renqion), đã từng giữ chức Tổ chức Đảng và giám sát việc phục hồi những cán bộ thanh trừng hồi Cách mạng Hồng vệ binh.

- Bạc Nhất Ba (Bo Hibo), Phó Thủ tướng, chết sau cùng trong 8 người, vào năm 2007, ở tuổi 98.

Theo như ĐTĐ thì 8 đại gia tộc này sẽ nắm toàn quyền từ chính trị đến kinh tế, và theo cách cha truyền con nối, từ thế hệ này qua thế hệ khác, từ cha tới con, tới cháu, tới chít v.v...

Nhiều người, phần lớn là trí thức thiên tả, Cộng sản, cho rằng “Đây là phát minh sáng kiến kỳ diệu của họ Đặng”, giúp cho việc chuyển quyền tốt đẹp trong hòa bình.

Thực ra thì chẳng có gì mới lạ, vì đây chỉ là cái rơi rớt lại của chế độ độc tài phong kiến, xưa thì phong hầu, kiến ấp cho con cháu, người nhà và hơn thế nữa cho “quân hầu, đầy tớ”; nay thì con cháu của 8 gia tộc nắm tất cả quyền hành trong đảng và làm chủ hầu hết các đại công ty. Theo báo chí quốc tế thì qua một thế hệ, 8 gia tộc này đã trở thành 44 đại gia đình, phần đông nằm trong số 50 tỉ phú đầu của nước Tàu, và hiện nay nhóm này đang sửa soạn cho thế hệ cháu lên nắm quyền, mà đa số đều được học hành đến nơi đến chốn tại các nước tây phương. Sự bất công này đưa nước Tàu đến tình trạng phân hóa cực độ: cách biệt đẳng cấp, chênh lệch giàu nghèo, cướp đoạt hiếp người vô tội vạ v.v... làm con số biểu tình, bạo động của người dân lên cả 180.000 vụ trong 1 năm.

Hơn thế nữa, chính họ Đặng đã là người đầu tiên phá hủy “giao kết” này. Chỉ hai ba năm sau đó, vào năm 1992, ông đã liên kết với Giang Trạch Dân, hạ bệ Dương Thượng Côn, mặc dù ông là tay em của họ Đặng từ khi ở Nga về và là người đã đề cử Giang

Trạch Dân lên làm Tổng bí thư đảng, sau biến cố Thiên An Môn.

Theo một số nguồn tin không chính thức, nhưng đáng tin cậy, thì sau biến cố Thiên An Môn 1989, có cuộc họp của các đại gia. ĐTĐ muốn đề nghị người thay thế Triệu Tử Dương, đương quyền Tổng bí thư lúc bấy giờ. Nhưng Dương Thượng Côn đã phản bác lại: “Đồng chí Đặng, ở đời không có chuyện tái tam 3 bận. Đồng chí đã chỉ định 2 TBT là Hồ Diệu Bang và Triệu Tử Dương, đã thất bại, nay xin nhường cho người khác đề cử”. Chính vì vậy mà có giải pháp dung hòa vào lúc đó: Dương Thượng Côn chỉ định Giang Trạch Dân làm tổng bí thư và Hồ Cẩm Đào vào ban thường vụ.

Tuy nhiên chỉ cần một vài năm sau, với tinh thần “trả thù” của họ Đặng và tinh thần “ham quyền lực” của họ Giang, hai người đã liên kết với nhau để bắt Dương Thượng Côn từ chức Chủ tịch NN vào năm 1992.

Hệ thống “Đại gia tộc” chuyển quyền lực trong hòa bình này đã mất hết hiệu lực sau khi ĐTĐ chết vào năm 1997, vì những người kế tiếp như Giang Trạch Dân, rồi Hồ Cẩm Đào không đủ uy tín để nói mọi người nghe. Đại gia tộc chỉ là nơi đám đá ngầm lẫn nhau, chia phe kết phái, bề ngoài thì có vẻ yên lặng, nhưng bên trong là “chiến tranh ngầm”. Sự việc này đã nổ bùng với vụ Bạc Hi lai, con của Bạc Nhất Ba.

Người ta nói nhiều đến Bạc Hi Lai, ngôi sao sáng của đảng Cộng sản Tàu vào những năm cuối thập niên 90 và đầu năm 2000, cho rằng đây là một người “yêu nước, có tài, đại diện cho giai tầng những ông hoàng đỏ, người mà có thể vào Ban Thường vụ Bộ Chính trị trong tương lai”. Thế rồi trái bóng bóng Bạc Hi Lai bị xẹp, người ta mới khám phá ra rằng “phe nhóm Bạc Hi Lai” chỉ là hiện thân của tổ chức Cộng sản, và xa hơn nữa là tổ chức quân chủ, phong kiến cuối trào, như cuối thời nhà Thanh hay cuối thời nhà Minh, đầy tham nhũng, âm mưu sát hại lẫn nhau; và hơn thế chỉ là một tổ chức “Mafia”, bề ngoài thì hô hào chống tham nhũng, cổ võ tinh thần yêu nước, trở về thời Mao, nhưng bên trong thì đầy tham ô và cấu kết với ngoại quốc để gửi tiền ra nước ngoài.

Vợ Bạc Hi Lai, trước đó được coi như “Người đàn bà gương mẫu” giúp chồng làm nên sự nghiệp, nhưng sau đó người ta mới rõ, đó là một người đàn bà không từ bất cứ một thủ đoạn nào để làm giàu, để chuyển tiền ra ngoại quốc, ngay cả giết người.

Bạc Hi Lai chỉ là con cờ của Giang

Trạch Dân, đưa ra để nhằm quân bình với lực của Hồ Cẩm Đào, với mục đích sẽ có thể khống chế được Tập Cận Bình. Nhưng phe Hồ Cẩm Đào, đương quyền vào lúc đó, phản công lại, đưa đến hậu quả là 2 phe đâm đá lẫn nhau, “trét cứt vào mặt nhau”, vạch áo cho người xem lưng, làm mất hết niềm tin của người dân, ngay cả giới lãnh đạo. Cho đến nỗi mà chính Tập Cận Bình, trước khi lên chức Chủ tịch đảng, cũng phải than: “Đảng Cộng sản là nơi qui tụ tất cả những thành phần tham nhũng, xấu xa nhất của xã hội Tàu hiện nay.”

Giới lãnh đạo “Gia tộc Tàu” lại hiện nguyên hình, mang đầy đủ đặc tính cổ hữu của giới lãnh đạo Tàu, ham quyền lực, độc tài phong kiến, tính gia tộc, đâm đá lẫn nhau tới chết.

Tôi không thể đi sâu vào lịch sử lãnh đạo Tàu, chỉ xin nêu 2 nhân vật tiêu biểu của đảng Cộng sản, Mao Trạch Đông và ĐTĐ, mà Yakolev, Ủy viên Bộ Chính trị Liên Xô thời Gorbachev, đã có nhận xét: “Giới lãnh đạo Cộng sản là loài sâu bọ. Con mới đẻ nằm lên xác con già. Con già đẻ lên xác con trẻ. Trong đó, có con khỏe nhất, leo lên được chỗ cao nhất. Tuy nhiên để được lên chỗ cao nhất, nó đã dẫm lên xác không biết bao con khác.”

Nếu chúng ta xét lịch sử cuộc đời của Mao và Đặng nói riêng và giới lãnh đạo Cộng sản nói chung như Lénine, Staline, Hồ, chúng ta quả thấy như vậy: chơi xấu, giết biết bao đồng chí của mình, ngay cả những người thân nhất, để được leo lên chức cao nhất.

Mao Trạch Đông đã bỏ tù, hành hạ cho tới chết Lưu Thiếu Kỳ, Bành Đức Hoài, người đã “ăn cùng mâm, ngủ cùng giường”, thời ở Diên An. ĐTĐ đã chơi xấu Dương Thượng Côn, tay em của mình trong gần suốt cuộc đời, bắt ông này phải từ chức chủ tịch nhà nước năm 1992. Giang Trạch Dân cũng vậy, được họ Côn nâng đỡ để lên chức chủ tịch đảng, nhưng sau đó lại phản liên kết với họ Đặng để chơi xấu họ Côn.

Ngoài đặc tính phong kiến, đại gia, độc tài, độc đoán, nó còn phảng phất tính chất thù hằn cá nhân, mà chúng ta không cần chứng minh sâu xa, chỉ cần nhìn qua những tiểu thuyết và phim kiếm hiệp của người Tàu, thì chúng ta cũng rõ. Đồng ý, phim và tiểu thuyết không thể nói lên tất cả, nhưng nó cũng rất tiêu biểu của một dân tộc.

Ở đây, tôi xin mở một dấu ngoặc, nói đồng thời về Tàu và VN, vì 2 nước này vẫn lấy lý thuyết Mác-Lê làm nền tảng cho việc xây dựng xã

hội, như Hiến pháp đương thời của 2 quốc gia qui định ; thêm vào đó là việc CSVN và một số trí thức đang bàn cãi về việc sửa đổi Hiến pháp.

Đồng ý rằng Hiến pháp là luật lệ căn bản cao nhất của một quốc gia, nhưng đó chỉ là trên bình diện pháp luật. Còn có những luật lệ không thành văn, nhưng cao hơn cả Hiến pháp, đó là nền tảng triết học và đạo lý. Chừng nào mà 2 quốc gia trên vẫn giữ tư tưởng Mác-Lê, cận bã của văn hóa tây phương, mà những nước này đã từ bỏ ngay từ lúc đầu, rồi sau này với Liên Xô và Đông Âu, chừng nào mà vẫn giữ quan niệm độc đảng, không chịu sửa đổi chính trị, mà chỉ sửa đổi kinh tế, thì chẳng khác nào như một người què, đi một chân. Chính hình ảnh này đã được ĐTB dùng, trước khi biến cố Thiên An Môn xảy ra.

Vào những năm của thập niên 80, khi họ Đặng đưa ra 4 hiện đại hóa : hiện đại hóa kinh tế, hiện đại hóa canh nông, hiện đại hóa giáo dục, khoa học và hiện đại hóa quân đội, lúc đó còn có báo dân trên tường ở thành phố Bắc Kinh, thì nhà tranh đấu cho dân chủ Ngụy Kinh Sinh đã nói : "ĐTB quên một hiện đại hóa quan trọng nhất, đó là hiện đại hóa chính trị, dân chủ hóa chế độ". Chính vì hành động này mà Ngụy Kinh Sinh bị chính quyền CS tù đập.

Thật vậy, chừng nào hiện đại hóa kinh tế, mà không có hiện đại hóa triết lý, chính trị, vẫn theo lý thuyết Mác-Lê, vẫn chủ trương độc đảng, thì vẫn què quặt, có tiến, nhưng không thể nào tiến như những nước dân chủ khác. Dù có sửa đổi HP đến đâu đi nữa, mà vẫn giữ nền tảng lý thuyết của Mác, vẫn theo chế độ độc đảng thì vẫn chỉ là hình thức bề ngoài.

Nước Tàu, từ ngày đảng Cộng sản cướp được chính quyền năm 1949 tới nay, chính quyền này tự nhận là tân tiến, khoa học, dân chủ, vì dựa trên tư tưởng của Mác và Mao, nhưng thực tế chỉ là mặt trái, mặt phải của chế độ quân chủ, độc tài, phong kiến trá hình. Mặt phải đó là chế độ độc tài phát xít, quân phiệt, xưa là Mussolini ở bên Ý, Hitler ở bên Đức, ngày hôm nay là những chế độ Saddam Hussein ở Irak, Khadaphie ở Lybie và Assad ở Syrie. Mặt trái, đó là chế độ Cộng sản, đã sụp đổ ở Liên Xô, Đông Âu, chỉ còn một vài nước như Tàu, VN, Bắc Hàn và Cu Ba.

Nhưng chế độ quân chủ, độc tài, phong kiến còn có phần chấp nhận được, vì nó còn có đạo đức và danh dự. Dù sao nó cũng có một giai tầng giá trị tinh thần, liêm khiết, biết lo cho

dân, cho nước.

Ngược lại chế độ CS, phần lớn giai tầng sĩ phu, trí thức, quan quyền không có một tí gì là liêm sỉ, danh dự, nhất là với quan niệm của họ Đặng "Mèo trắng, mèo đen không quan trọng. Cái quan trọng là nó biết bắt chuột" đã đi theo 1 triết lý duy vật hạ cấp, đặt nặng vật chất, quên hết giá trị nhân bản, tinh thần, theo 1 chế độ tư bản rừng rú, miễn sao có lợi, miễn sao có tiền, bất chấp liêm sỉ, danh dự, đạo đức tối thiểu của con người.

Chế độ CS này có thể có những tầng trưởng về kinh tế, nhưng nó đã bị mục nát ngay từ nền tảng, đó là quan niệm đạo đức và triết học và sớm muộn sẽ sụp đổ, không phải vì người ngoài đến làm sụp đổ nó, mà chính tự nó làm sụp đổ nó để nhường chỗ cho một chế độ dân chủ (1)

Để kết luận, tôi xin mượn lời của tướng Lưu Á Châu, vừa mới được thăng chức từ vị trí Phó Chính ủy của Lực lượng Không quân lên vị trí Chính ủy của Học viện Quốc phòng Trung cộng : «Một hệ thống tồi khiến cho một người tốt cũng hành xử tồi, trong khi một hệ thống tốt sẽ khiến ngay cả một người tồi cũng có thể hành xử tốt. Dân chủ là một hệ thống cần thiết, mà không có nó, sẽ không có sự trỗi dậy bền vững» (Theo tuanvietnam.net/2010-08-12-trung-quoc-cai-cach-hay-la-chet.)

**(1) Xin xem thêm những bài về Tàu và lý thuyết của Marx, trên <http://perso.orange.fr/chuchinam/>**  
☆☆☆☆☆☆☆☆☆☆

**Văn Bút Quốc Tế đòi trả tự do cho tù nhân lương tâm Nguyễn Hữu Cầu**

*Trong một Thông cáo/Kháng Nghị thư phổ biến toàn cầu chiều ngày 28-3-2013, Ủy ban Văn bút Quốc tế Bình vực Nhà văn bị Đàn áp và Cầm tù (International PEN CODEPWIPC) đã bày tỏ mối quan ngại sâu xa về tình trạng sức khỏe quá tồi suy yếu của ông Nguyễn Hữu Cầu. VBQT phản đối việc nhà cầm quyền CS tiếp tục giam nhốt một nhà thơ, một nghệ sĩ và một nhà tranh đấu cho Nhân Quyền.*

*VBQT đòi trả tự do tức khắc và vô điều kiện cho tù nhân chung thân Nguyễn Hữu Cầu. VBQT nêu lên lý do nhân đạo vì ông Nguyễn Hữu Cầu có cơ nguy lớn sẽ chết trong trại giam nếu không được khẩn cấp trị bệnh và được tự do tiếp nhận sự chăm sóc y tế cần thiết. VBQT còn nhấn mạnh rằng khi giam nhốt ông Nguyễn Hữu Cầu, nhà nước CS vi phạm Quyền Điều 19 Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị mà họ đã ký kết.*

*Ông Nguyễn Hữu Cầu vốn là cựu sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa, sinh năm*

*1945, nguyên quán Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Ông là một thi sĩ kiêm nhạc sĩ (bút hiệu Quảng Kiên). Tháng 4-1975, ông bị CS bắt làm tù binh giam cho đến năm 1980. Trở về quê hương bị chiếm đóng, chứng kiến xã hội thời CS đi dần lên đỉnh cao của bất công, áp bức, những lạm, ông tiếp tục sáng tác thi ca để bày tỏ tâm tư, ghi lại những chứng tích của bạo lực và tội ác. Năm 1981, ông viết đơn, làm thơ tố cáo nhiều hành vi tội ác của viện trưởng viện Kiểm sát và phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang. Tháng 10-1982, theo lệnh của hai tội đồ này, công an làm chứng cứ giả mạo để bắt ông. Ông bị đánh đập, tra tấn, bỏ đói để buộc phải nhận tội. Ngày 19-5-1983, tòa sơ thẩm Kiên Giang tuyên án tử hình ông về tội "phá hoại". Ông và gia đình, nhứt là bà mẹ, cương quyết kháng án. Cuối cùng, ngày 25-5-1985, tòa phúc thẩm cải án thành tù chung thân. Ông Nguyễn Hữu Cầu bị lưu đày, hành hạ, đối xử khắc nghiệt tại trại giam Z30A Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai cho đến nay. Bị nhốt mấy chục năm, nhứt là biệt giam, tù nhân lương tâm này mắc nhiều bệnh: đau dạ dày, áp huyết cao, tim suy yếu, mắt mờ, tai điếc, răng rụng gần hết.*

*Ba mươi năm qua, ông Nguyễn Hữu Cầu đã viết hàng trăm đơn khiếu nại về bản án tù bất công và vô nhân đạo. Thời gian gần đây, hai con của ông đã đồng thanh lên tiếng báo động công luận về tình trạng sức khỏe kiệt quệ nguy kịch -có thể chết rũ tù- của người cha thân yêu.*

**Theo Liên hội NQVN ở Thụy Sĩ**

Từ đầu năm nay 2013, quốc hội đảng cử Hà Nội đưa ra bản sửa đổi lại bản Hiến pháp cũ năm 1992 để dân cho ý kiến. Lập tức nhiều người lên tiếng đòi bỏ điều 4, đòi công nhận quyền sở hữu đất đai của nông dân, đòi phi chính trị hoá quân đội.

Hoảng sợ trước những đòi hỏi chính đáng đầy dũng khí từ những kiến nghị của nhóm 72 trí thức, Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất, Giáo hội Phật giáo Hoà Hảo, Hội đồng Giám mục Việt Nam, nhà báo Nguyễn Đắc Kiên và Tuyên bố của Công dân Tự do..., bạo quyền Hà Nội vội vàng phát động chiến dịch tuyên truyền chống lại những đòi hỏi trên và để chắc ăn, phái ngay cán bộ đến từng nhà ép dân ký đồng ý với bản Hiến pháp do chúng đưa ra.

Đang điều đứng khổ sở vì kinh tế khó khăn, đời sống cực nhọc vất vả, tham nhũng tràn lan, Tổ quốc

# SỨC MẠNH QUẦN CHÚNG VIỆT NAM

## tuyên bố thẳng với Bộ Chính trị CS Hà Nội:

### "Phải nhất thiết tiến đến bầu cử tự do Quốc Hội Lập Hiến để thảo Hiến Pháp Mới Dân Chủ cho VN"

Nguyễn Đan Quế 31-03-2013

mất đất, mất đảo..., người dân rất bất bình khi phải nghe những lời tuyên truyền áp đặt và nhất là bị ép buộc phải ký đồng ý với bản Hiến pháp mới. Bản này còn độc tài hơn bản cũ năm 1992, nhất là cho phép quan tham mặc sức lấy đất canh tác của nông dân, và bắt quân đội phải trung thành với chủ nghĩa ngoại lai Mác-Lê hơn là với Tổ quốc của mình.

Đi đâu người ta cũng nghe dân than những thủ đoạn cường bức vô lối, khinh dân của bạo quyền Cộng sản. Thế là bất chiến tự nhiên thành, thế trận nhân dân bao vây cô lập Bộ chính trị trên phạm vi toàn quốc. Càng trung ra nhiều chữ ký ép được dân đồng ý, Bộ chính trị chỉ càng đổ thêm dầu vào lửa đòi Dân chủ hoá của dân tộc ta mà thôi.

Đây là cơ hội bằng vàng để các cá nhân, hội đoàn, tổ chức, phong trào, đảng phái (kể cả bộ phận lớn tiến bộ trong đảng Cộng sản, Mặt trận Tổ quốc, Quốc hội, quân đội, Đoàn Thanh niên Cộng sản, Hội Liên hiệp phụ nữ...) lồng trong Sức mạnh Quần chúng lên tiếng khẳng định:

A- Hiến pháp tự biên tự diễn của 14 người trong Bộ chính trị (cầm đầu là Trọng, Sang, Dũng, Hùng) hoàn toàn vô giá trị đối với dân tộc ta, dù có thu gom được hàng chục triệu chữ ký. Lý do đơn giản là hầu hết những chữ ký đó bị cưỡng bức, trái với ý muốn của họ.

B- Cương quyết bác bỏ bất cứ loại Hiến pháp Cộng sản cải tiến nào.

C- Tiếp tục đấu tranh không ngừng nghỉ, đưa Sức mạnh Quần chúng lên cao hơn nữa, buộc Bộ chính trị phản động phải nhượng bộ trước ý dân, bằng cách chấp nhận những bước cải cách chính trị cần thiết nhằm tiến đến **tổ chức bầu cử tự do Quốc hội Lập hiến**.

D- Lộ trình tiến đến bầu cử tự do Quốc hội Lập hiến:

Tiến trình Dân chủ hoá Việt Nam chủ yếu diễn ra dưới sức ép Dân chủ của quần chúng nhân dân Việt Nam.

Sức thống trị của Cộng sản hiện nay càng ngày càng suy giảm, trong khi Sức mạnh Quần chúng ngày càng phát triển đi lên mạnh mẽ. Khi hai sức đối kháng này gặp nhau là lúc thực thi lộ trình tốt nhất.

Bộ chính trị đang bị cô đơn hơn bao giờ hết, chỉ vì sai lầm đã áp đặt một bản Hiến pháp mà dân không bằng lòng (dân châm biếm gọi là 'hiệp pháp'). Nhân dân ta cần tiếp tục đưa Sức mạnh Quần chúng lên cao trào, làm tê liệt mọi khả năng tham mưu của Bộ chính trị ; kéo theo buộc Quốc hội -với tư cách là cơ quan quyền lực tối cao- phải đề ra hướng đi chính trị mới cho chính quyền thi hành:

1- Tôn trọng quyền tự do tiếp nhận

thông tin của người dân,

như nói lỏng kiểm duyệt, bỏ tường lửa ngăn chặn các trang web và radio trên mạng internet, các đài quốc tế RFA, RFI, VOA.

2- Tôn trọng quyền tự do phát biểu của người dân, như tố cáo tham nhũng, chỉ trích đường lối chính sách của nhà cầm quyền, ngay cả trên những cơ quan truyền thông của nhà nước.

3- Thả hết tù nhân lương tâm, kể cả tù chính trị và tôn giáo.

4- Tôn trọng tự do tôn giáo theo những tiêu chuẩn của Liên Hiệp Quốc.

5- Quốc hội nhân danh là cơ quan quyền lực tối cao của dân tộc quyết định huỷ bỏ điều 4 Hiến pháp.

6- Quốc hội thể theo nguyện vọng và quyền lợi của dân tộc chính thức long trọng tuyên bố trước quốc dân và quốc tế là: Quốc gia Việt Nam từ nay chấp nhận dân bước trên con đường Dân chủ hoá, tôn trọng nhân quyền, dân quyền và tài quyền.

7- Quốc hội ra quyết định tách đảng Cộng sản ra khỏi chính quyền: dẹp bỏ và chấm dứt mọi hoạt động của tất cả các đảng uỷ các cấp các

ngành từ trung ương đến địa phương.

8. Quốc hội soạn thảo và thông qua luật ứng cử – bầu cử tự do, đa nguyên, đa đảng.

9. Bộ máy hành chính của chính quyền đã tách khỏi sự lãnh đạo của đảng cộng sản có nhiệm vụ tiến hành bầu Quốc hội Lập hiến để thảo Hiến Pháp Mới Dân Chủ cho Việt Nam.

Bs Nguyễn Đan Quế  
Cao Trào Nhân Bản  
31-3-2013

## HIẾN PHÁP: CON ĐAO HẠI LƯỜI

.....Nguyễn Hưng Quốc 12-03-2013.....



### Hiến pháp hay Hiệp pháp ?

Các quốc gia trên thế giới có rất nhiều điểm khác nhau. Khác về địa lý. Về diện tích. Về dân số. Về kinh tế. Về văn hoá. Về chế độ chính trị. Về sức mạnh quân sự. Về chỉ số dân chủ, minh bạch cũng như hạnh phúc. Rất nhiều. Hầu như chỉ có một điểm chung dễ thấy nhất: Nước nào cũng có hiến pháp. Không có hiến pháp thành văn thì có hiến pháp bất thành văn (như trường hợp Anh, Israel và New Zealand). Không những phổ biến, hiến pháp còn là một điều khẩn cấp và thiết yếu: Trong thời hiện đại, bất cứ quốc gia mới nào được ra đời –từ nội chiến hoặc từ sự tan rã của chế độ thực dân hay, gần đây, chế độ Cộng sản– cũng đều xem việc viết



hiến pháp là một trong những công việc được ưu tiên hàng đầu.

Tính chất phổ biến, khẩn cấp và có vẻ như thiết yếu ấy cho thấy hai mặt tích cực và tiêu cực của hiến pháp.

Tích cực: Hầu như ở đâu người ta cũng nhận ra tầm quan trọng đặc biệt của hiến pháp. Tầm quan trọng ấy thể hiện ở mấy điểm chính:

Thứ nhất, hiến pháp là khung pháp lý căn bản nhất để xây dựng cấu trúc của các thiết chế chính quyền với những cơ quan và những chức danh lớn nhất – những nơi có nhiều quyền hành nhất trong một quốc gia.

Thứ hai, hiến pháp là cơ sở tạo nên tính chính đáng của nhà cầm quyền. Nó giống như lễ rửa tội cho một chế độ. Được hiến pháp công nhận, trên nguyên tắc, là được nhân dân trong nước và được quốc tế công nhận. Có thể nói, hiến pháp và việc thực thi theo hiến pháp, làm cho giới lãnh đạo vừa có thẩm quyền (authority) vừa có quyền lực (power).

Thứ ba, hiến pháp là nền tảng và là tiêu chí để dựa theo đó nhà cầm quyền soạn thảo các bộ luật khác nhằm điều hành đất nước cả trong quan hệ đối nội cũng như đối ngoại. Không có nền tảng và tiêu chí chung ấy, không thể có sự nhất quán trong các chính sách; không có sự nhất quán, chế độ không thể có một bản sắc riêng được.

Thứ tư, hiến pháp nêu lên một số lý tưởng và giá trị mà cả dân tộc đồng thuận và theo đuổi không những trong hiện tại mà còn cả trong tương lai. Những lý tưởng và giá trị ấy vừa có chức năng tạo nên bản sắc cho quốc gia vừa có chức năng nói kết các công dân lại với nhau thành một cộng đồng. Chính ý niệm về bản sắc và sự nói kết ấy là những thành tố quan trọng trong việc tạo nên sức mạnh của đất nước.

Thứ năm, hiến pháp là khế ước giữa những người cai trị và những người bị trị. Trong khế ước ấy, những người cai trị biết được giới hạn quyền lực của mình và những người bị trị chấp nhận vị thế bị trị của mình: Một mặt, họ thừa nhận quyền lực của giới lãnh đạo; mặt

khác, họ tự nguyện tuân thủ các quy định trong hiến pháp.

Một hiến pháp lý tưởng, trong một quốc gia dân chủ thực sự, thường bao gồm các yếu tố chính:

Một, nhằm đến mục tiêu chính là giới hạn quyền lực của giới lãnh đạo. Quyền lực bao giờ cũng có khuynh hướng trở thành độc tôn và sẵn sàng chà đạp lên người khác. Hiến pháp được đặt ra, trước hết, là để ngăn chặn tình trạng lạm quyền và lạm quyền ấy. Nó ngăn chặn bằng cách đặt ra những quy trình đi đến quyền lực, sự phân bố quyền lực, những giới hạn của quyền lực và những sự kiểm soát nghiêm ngặt mà những người có quyền lực phải chấp nhận.

Hai, nhằm đến mục tiêu bảo vệ những người bị trị. Xin lưu ý: Hiến pháp, tự bản chất, được viết là để nhằm bảo vệ những người bị trị chứ không phải bảo vệ những người cai trị. Giới cai trị không cần được bảo vệ: Họ đã có sẵn mọi quyền lực để tự bảo vệ họ. Chỉ có những người bị trị, những người dân thường, những người có quyền (right) và đã ủy thác thẩm quyền (authority) cho những kẻ có quyền lực (power), mới cần được bảo vệ, trước hết và quan trọng hơn hết, bảo vệ quyền sống như một con người, quyền tự do như một cá nhân và quyền ủy thác như một công dân (thể hiện qua việc bầu cử một cách tự do, minh bạch và bình đẳng).

Ba, những giá trị được đề ra trong hiến pháp phải có tính chất phổ quát, nghĩa là đặt trên nền tảng tôn trọng nhân quyền với ba nội dung chính là: tôn trọng sự bình đẳng của con người, tôn trọng quyền tự do của cá nhân và tôn trọng quyền tham gia của mọi công dân trong quá trình điều hành đất nước.

Bốn, nó là một sự chỉ dẫn và cũng là một sự bảo đảm cho một hệ thống pháp quyền (rule of law) thực sự. Quan hệ giữa hiến pháp và pháp

quyền là một quan hệ hai chiều: Hiến pháp tăng cường sức mạnh cho pháp quyền và pháp quyền, ngược lại, làm cho hiến pháp có hiệu lực và giá trị. Không có hiến pháp (thành văn hoặc bất thành văn), pháp quyền sẽ không có nội dung cụ thể, từ đó, không có ý nghĩa. Không có pháp quyền, hiến pháp chỉ là những sự tuyên truyền suông.

Ở trên là những ý nghĩa tích cực của hiến pháp. Nhận ra ý nghĩa ấy, trong thời hiện đại, hầu như mọi chính trị gia, một cách thực lòng hay chỉ giả vờ, đều bày tỏ sự quan tâm đến hiến pháp. Đó là lý do chính giải thích tính chất phổ thông, khẩn cấp và có vẻ thiết yếu của hiến pháp ở mọi quốc gia. Tuy nhiên, chính sự kiện nước nào cũng có hiến pháp, dân chủ có hiến pháp đã đành; độc tài cũng có hiến pháp, và hiến pháp của họ có khi cũng rất hay, cho thấy là hiến pháp không nhất thiết gắn liền với dân chủ, tự do, nhân quyền và pháp quyền. Bản hiến pháp Mỹ năm 1789 đã trở thành nền tảng để xây dựng chế độ dân chủ ở Mỹ, và từ đó, ở hầu hết các quốc gia khác trên thế giới. Nhưng cũng với các bản hiến pháp dày cộm và đẹp đẽ trên tay, Stalin, Hitler và Mao Trạch Đông đã giết chết cả hàng chục triệu người, không thua kém bất cứ tên bạo chúa khát máu nào trong lịch sử nhân loại, kể cả ở các thời chưa từng có ý niệm hiến pháp. Trong ba người vừa kể, hầu hết các nạn nhân của Stalin và Mao Trạch Đông đều là

## Thấy gì trong bài viết của trung tướng Tô Lâm

.....Nguyễn Trung Chính 19-03-2013.....

chính dân chúng nước họ, những kẻ, trên nguyên tắc, được xem là đồng-tác giả của hiến pháp nước họ. Điều đó cho thấy, một, tuy trên lý thuyết, hiến pháp ra đời cùng với ý niệm dân chủ, nhưng trên thực tế, tự bản thân nó, hiến pháp không là gì cả; và hai, hiến pháp có những mặt tiêu cực: được/bị sử dụng như một công cụ để trấn áp nhân dân.

Hiện pháp được/bị sử dụng cho những mục tiêu xấu như thế nào?

Thứ nhất, nó chỉ nhắm đến mục đích trao quyền nhưng lại làm ngơ trước vấn đề phân quyền và hạn chế quyền lực. Bằng cách ấy, nó chỉ có tác dụng củng cố chế độ độc tài và toàn trị.

Thứ hai, với dân chúng, nó chỉ đặt ra vấn đề bổn phận và trách nhiệm nhưng lại không nhấn mạnh vào các quyền chính trị, xã hội và pháp lý của họ. Bằng cách ấy, nó tước đoạt các quyền căn bản của người dân, biến dân chúng thành những tên nô lệ hiện đại nhằm phục vụ cho giới cầm quyền tham lam và tàn bạo.

Thứ ba, ngay cả khi được viết bằng một thứ ngôn ngữ rất tiến bộ, phù hợp với các yêu cầu chung trên thế giới, nhưng nếu không được thi hành, một bản hiến pháp cũng không có giá trị gì trừ việc trở thành cái cơ pháp lý để chính quyền đàn áp nhân dân.

Trong ba mục tiêu trên, hai mục tiêu đầu có thể được nhìn thấy ngay trên văn bản; mục tiêu thứ ba chỉ có thể được nhìn thấy bằng cách phân tích chu cảnh chính trị (political context) của quốc gia. Ở khía cạnh này, Việt Nam cũng giống hầu hết các quốc gia độc tài khác, thường sử dụng hiến pháp như một cách để biện chính cho quyền lực của mình và để tạo thế chính đáng cho chế độ của mình. Khi họ biết dân chúng đánh mất niềm tin ở họ, khi trong nước càng ngày càng có nhiều người phản đối họ, họ bèn bày vẽ ra chuyện viết lại hoặc sửa đổi hiến pháp, sau đó, thông qua hiến pháp để có thể lu loa với mọi người, trong cũng như ngoài nước, là họ đã được nhân dân ủy thác cả thẩm quyền và quyền lực. Tệ hơn nữa, sau đó, họ có thể sử dụng hiến pháp ấy như một công cụ để trấn áp dân chúng và duy trì sự độc tài của mình.

Nói hiến pháp là một con dao hai lưỡi là vì thế. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

**“Chính thể Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình thành, phát triển gắn với Chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Hệ tư**

**tưởng của giai cấp vô sản phát huy vai trò cách mạng trong xã hội Việt Nam với thiết chế tương ứng là Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam cùng với các tổ chức khác thuộc hệ thống chính trị của đất nước.**

**Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là một trong những yếu tố cấu thành của tổ chức quyền lực nhà nước, có vai trò vô cùng quan trọng để bảo vệ chính thể, bảo vệ quyền lực nhà nước, bảo vệ chế độ Xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng Cộng sản Việt Nam, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân. Hiến pháp là đạo luật cơ bản, thể hiện tập trung ý chí, nguyện vọng của lực lượng lãnh đạo xã hội và của toàn dân, cần thiết có quy định những nội dung về bảo vệ Tổ quốc và các lực lượng vũ trang nhân dân...**

**Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập, giáo dục, rèn luyện; quá trình chiến đấu, xây dựng và trưởng thành của lực lượng vũ trang nhân dân luôn gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Bản chất cách mạng, tính chính trị của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là tất yếu, phù hợp thực tiễn cách mạng Việt Nam.”**

Từ đoạn trích dẫn trên lấy trong bài viết của Tô Lâm, Trung tướng, Phó Giáo sư, Tiến sĩ, Ủy viên Trung ương đảng, Thứ trưởng Bộ Công an, đăng trên TTXVN ngày 17-03-2013 góp ý dự thảo sửa đổi Hiến pháp 1992 với nhan đề “Cơ sở khoa học của các quy định về Lực lượng Vũ trang Nhân dân trong Dự thảo Sửa đổi Hiến pháp năm 1992” chúng ta có thể nhìn thấy một số sự thật.

#### Sự thật thứ nhất

“Hiến pháp là đạo luật cơ bản, thể hiện tập trung ý chí, nguyện vọng của lực lượng lãnh đạo xã hội...” Ngài Tô Lâm đã xác định một sự thật không thể chối cãi là hiến pháp của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được viết ra là để bảo vệ kẻ cầm quyền. Nói theo kiểu “có văn hóa” thì ĐCSVN chính là hiến pháp của toàn dân. Nói theo kiểu giang hồ, TỰI TAO CHÍNH LÀ HIẾN PHÁP CỦA TỰI BẦY. Cái đuôi “và nhân dân” chỉ là những từ vô nghĩa dùng để ngụy trang cho sự ngạo mạn và khinh bạc nhân dân của giới cầm quyền hiện nay.

#### Sự thật thứ hai

“Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là một trong những yếu tố cấu thành của tổ chức quyền lực... Bản

chất cách mạng, tính chính trị của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là tất yếu, phù hợp thực tiễn cách mạng Việt Nam.” Ngài Tô Lâm đã xác định một sự thật không thể chối cãi là quyền lực của cơ chế cai trị hiện nay là thứ quyền lực bắt đầu từ sức mạnh của bạo lực trong quá khứ và vẫn tiếp tục tựa trên sức mạnh của bạo lực trong hiện tại, do ĐCSVN dựng lên cho riêng ĐCSVN và vì quyền lợi của ĐCSVN. Hai chữ “nhân dân” chỉ là bình phong che đậy bản chất của một “băng đảng” tội ác nấp sau danh nghĩa nhân dân để khống chế toàn thể nhân dân.

#### Sự thật thứ ba:

“Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam... có vai trò vô cùng quan trọng để bảo vệ chính thể, bảo vệ quyền lực nhà nước, bảo vệ chế độ Xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng Cộng sản Việt Nam...” Ngài Tô Lâm đã xác định một sự thật không thể chối cãi là lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là một “công cụ” của ĐCSVN chỉ biết trên hết là bảo vệ ĐCSVN và bảo vệ cơ chế cai trị do ĐCSVN dựng lên. Nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc chỉ là thứ yếu so với những nhiệm vụ được cho là “vô cùng quan trọng” đó. Như vậy, với sự khẳng định của những kẻ đang cầm quyền hiện nay, cái gọi là lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam trên danh nghĩa thực ra chỉ là lực lượng vũ trang bảo vệ ĐCSVN được ngụy trang dưới danh nghĩa nhân dân. Không có gì để ngạc nhiên về thái độ “cầm người dân bày tỏ lòng yêu nước” của ĐCSVN và giới cầm quyền hiện nay.

#### Sự thật thứ tư:

“Lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam thành lập, giáo dục, rèn luyện; quá trình chiến đấu, xây dựng và trưởng thành của lực lượng vũ trang nhân dân luôn gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.” Ngài Tô Lâm đã xác định một sự thật không thể chối cãi là ĐCSVN luôn luôn coi lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là “sở hữu” của ĐCSVN và chỉ sở hữu bởi ĐCSVN, một tập thể quân sự của “những nô lệ chính trị” phải phục tùng theo mệnh lệnh của ĐCSVN (chứ không phải là phục tùng mệnh lệnh lịch sử hay mệnh lệnh nhân dân như ảo tưởng). Thái độ “ép buộc sự từng phục tuyệt đối” này của ĐCSVN không khác thái độ của những tổ chức tội phạm ép buộc sự từng phục tuyệt đối của những lực lượng vũ trang do họ lập ra và tài trợ. Nói một cách khác, nếu ĐCSVN buộc lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam nổ súng chống lại nhân dân thì

họ cũng sẽ phải làm, hoặc nếu như Bắc Kinh mua chuộc và khống chế 13 nhân vật đầu não của ĐCSVN thì lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam cũng phải tuyệt đối phục tùng dầu biết rõ họa mất nước.

**Sự thật thứ năm:**

*“Cần thiết có quy định những nội dung về bảo vệ Tổ quốc và các lực lượng vũ trang nhân dân.”* Ở đây ngài Tô Lâm đã nhắc tới hai chữ tổ quốc nhưng là thứ Tổ quốc trong ngữ cảnh *“chính thể Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình thành, phát triển gắn với Chủ nghĩa Marx-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh.”* Như vậy, ý của ngài Tô Lâm là gì? Nói một cách khác cho dễ hiểu, tổ quốc của ngài Tô Lâm và của ĐCSVN không phải là Tổ quốc Việt Nam mà là TỔ QUỐC XÃ HỘI CHỦ NGHĨA.

Hồ Chí Minh đã từng xác định khái niệm TỔ QUỐC XHCN như sau: *“Từ khi Đảng Cộng sản Đông Dương thành lập, nhân dân Việt Nam ta luôn hướng về Liên Xô, đất nước của Lenin vĩ đại và coi Liên Xô là Tổ quốc của cách mạng, Tổ quốc thứ hai của mình.”* (Nguồn: Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 11, trang 166).

Và Hồ Chí Minh cũng đã di chúc rằng đến khi chết ông ta sẽ tìm về với cái TỔ QUỐC XHCN nơi đó có Các Mác và Lênin: *“Vi vậy tôi để sẵn mấy lời này, phòng khi tôi sẽ đi gặp cụ Các Mác, cụ Lenin và các vị cách mạng đàn anh khác, thì đồng bào cả nước, đồng chí trong Đảng và bầu bạn khắp nơi đều khỏi cảm thấy đột ngột.”* (Nguồn: Di chúc Hồ Chí Minh).

Rõ ràng là cái Tổ quốc Việt Nam, nơi có Hùng Vương và bao nhiêu vị anh hùng Việt tộc đã dựng nước và giữ nước suốt mấy ngàn năm, cái Tổ quốc mà tôi và các bạn luôn yêu thương và bảo vệ, không hiện hữu trong tâm thức cũng không nằm trong trái tim của Hồ Chí Minh.

Trung tướng PGS, TS Nguyễn Tiên Bình đã từng xác định cái gọi là TỔ QUỐC XHCN trong tâm thức và định hướng của những kẻ cầm quyền ngày nay: *“Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng Tháng Mười đã dẫn đến sự ra đời của Tổ quốc XHCN – một Tổ quốc kiểu mới trong lịch sử nhân loại được đặc trưng bởi chế độ xã hội XHCN.”* Và với họ bảo vệ tổ quốc có nghĩa là *“Bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa là một quy luật khách quan, là nhiệm vụ chiến lược cơ bản, trọng yếu và xuyên suốt gắn liền với quá trình hình thành và phát triển của tổ quốc xã hội chủ nghĩa.”* (Nguồn:

TS Nguyễn Tiên Bình, *“Cách mạng Tháng Mười và một số vấn đề chiến lược bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa”*, Tạp chí Cộng sản số 19 (139) năm 2007).

Đại tá Đỗ Đức Yên cũng xác định sứ mạng của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam là phải bảo vệ TỔ QUỐC XHCN: *“Những nội dung cơ bản tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân là một thể thống nhất, phản ánh sâu sắc sự kế thừa truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, thắm nhuần học thuyết Mác-Lênin, sự tiếp thu và vận dụng kinh nghiệm cách mạng thế giới và từ chính thực tiễn công cuộc quốc phòng bảo vệ Tổ quốc của nước ta. Tư tưởng đó của Người đã được thực tế lịch sử với những chiến công lừng lẫy của dân tộc chứng minh là đúng đắn. Tư tưởng đó đã đóng góp vào sự phát triển lý luận bảo vệ Tổ quốc XHCN.”* (Nguồn: Đại tá Đỗ Đức Yên, *“Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng nền quốc phòng toàn dân”*).

Không phải chỉ có một Hồ Chí Minh hay một Trung tướng Nguyễn Tiên Bình hay một Đại tá Đỗ Đức Yên mà là toàn thể ĐCSVN đều hướng về cái gọi là TỔ QUỐC XHCN: *“ĐH lần thứ X Đảng bộ tỉnh Hà Sơn Bình diễn ra từ ngày 14 đến 20-10-1986, có 444 đại biểu tham dự. DH đã nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng thực trạng tình hình và tìm ra giải pháp khắc phục. Do chịu nhiều tác động nên chỉ 4/8 chỉ tiêu DH đề ra đạt kế hoạch. Để thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược của Đảng đề ra là xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN, DH xác định mục tiêu, năm 1986-1990”* (Nguồn: Lịch sử Đảng bộ thành phố Hà Nội giai đoạn 1930-2000, NXB Hà Nội 2004 và Các kỳ đại hội Đảng bộ tỉnh Hà Tây 1947-2005, tháng 8-2005).

ĐCSVN với cái TỔ QUỐC XHCN của những kẻ cầm quyền đất nước hiện nay đã thẳng tay khinh miệt và phủ nhận một Tổ quốc Việt Nam trải hơn bốn ngàn năm. Vậy mà, Đại tá Đỗ Đức Yên đã dám trơ trẽn lên giọng *“kế thừa truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc.”*

Suốt hơn bốn ngàn năm đó, công lao của tiền nhân Việt không thể tính bằng con số. Công lao đó không có một cuốn sử ký nào có thể diễn tả trọn vẹn và chân thật hơn được 4 chữ Tổ Quốc Việt Nam. Bất cứ một người Việt nào, dầu sống ở nơi đâu và chết ở nơi đâu, cũng phải biết tri ân công lao đó của tiền nhân Việt. Và không có một sự tri ân nào của dân Việt đối

với tiền nhân Việt thành kính hơn là biết trân trọng 4 chữ Tổ Quốc Việt Nam.

Tương lai của một dân tộc được củng cố bởi giá trị của cội nguồn cùng sự truyền thừa liên tục. Và không có một sự nối kết nào từ quá khứ khởi sinh của dân tộc tới hiện tại và tương lai của dòng sinh mệnh Việt mạnh mẽ hơn là 4 chữ Tổ Quốc Việt Nam. Vậy mà, những đũa con vong bản và bội tình, những kẻ cầm quyền đang thao túng đất nước, đã đem cái thứ TỔ QUỐC XHCN để thẳng tay phủ nhận Tổ Quốc Việt Nam lại còn dám trá trá trở mặt nhận hai chữ “nhân dân.”

Nói tóm lại ngài Tô Lâm đã xác định một sự thật không thể chối cãi là ĐCSVN và những kẻ cầm quyền hiện nay đã từ bỏ Tổ Quốc Việt Nam truyền thống. Với họ, họ đã có một tổ quốc kính yêu khác là TỔ QUỐC XHCN, nơi đó có tổ tiên của họ là Các Mác và Lênin.

**Sự thật thứ sáu:**

*“Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân.”* Ngài Tô Lâm đã khẳng định là người dân chỉ được an toàn trong giới hạn của những thứ quyền do chính họ ban phát và chỉ được hưởng những lợi ích do chính họ bố thí. Đòi hỏi những thứ vượt ngoài “vòng đai ban phát” thì mọi sinh mạng đều là “cá nằm trên thớt.” Đối với ĐCSVN và những kẻ cầm quyền hiện nay, không có cái gọi là “quyền đương nhiên của con người” và cũng không có cái gọi là “bình đẳng lợi ích cho mọi công dân.” Hai chữ “nhân dân” chỉ là ngôn ngữ bình phong để che đậy sự thật là cả một khối lớn dân tộc bị đối xử bất công, cả một khối lớn dân tộc bị chà đạp và khinh miệt bởi những người cầm quyền có cùng màu da và tiếng nói, và cả một dân tộc bị giam hãm ngay trên đất nước mình bởi một định hướng ngoại lai gọi là XHCN và bởi một nhóm người gọi là thành phần lãnh đạo của ĐCSVN.

Còn nhiều sự thật nữa trong bài viết của Tô Lâm. Nhưng thiết nghĩ chỉ với 6 sự thật này cũng đã đủ để cho chúng ta nhìn ra “nanh vuốt” của ĐCSVN và những kẻ cầm quyền hôm nay. Và trong thế giới này chúng ta chỉ có hai sự chọn lựa: tự mình tham gia định hình cái xã hội mà mình đang sống hoặc là tiếp tục để cho kẻ xấu ác áp đặt. Sự chọn lựa là của mỗi người. ♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦♦

# DỰ THẢO HIẾN PHÁP

## luật pháp hoá các tội phạm nhân quyền

Nguyễn Hội 20-03-2013

Nhân đọc được rất trễ dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 được đăng trên trang báo điện tử của Chính phủ nước CHXHCNVN cùng những nhận định, góp ý về bản dự thảo nêu trên, người viết xin được nêu ý kiến về qui định về quyền con người của người dân trên bản dự thảo này.

### Nhân quyền là gì ?

Thông thường khi nói đến nhân quyền (human rights), tức là quyền làm người mà các văn bản của Nhà nước XHCNVN gọi là quyền con người, người ta thường chỉ nghĩ đến các quyền tự do tôn giáo và chính trị. Trên thực tế nhân quyền bao gồm các quyền kinh tế, xã hội, văn hoá, dân sự và chính trị.

Theo Wikipedia, nhân quyền là những quyền căn bản mà mọi con người được hưởng bằng nhau. Nhân quyền thông thường còn được hiểu là quyền tự vệ của người dân đối với quyền lực của quốc gia nhằm bảo vệ những quyền tự do căn bản của mình. Văn bản đầu tiên qui định quyền làm người là “Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền” được Đại Hội đồng Liên Hiệp quốc cho ra đời năm 1948. Tuy nhiên Tuyên ngôn này không buộc các nước thành viên tham gia ký kết áp dụng. Do đó năm 1966 Đại Hội đồng LHQ cho ra đời “Công ước Quốc tế các Quyền Dân sự và Chính trị” và “Công ước Quốc tế các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hoá”. Khác với bản “Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền” các nước thành viên tham gia ký kết hai bản Công ước này phải cam kết tuân thủ thi hành và áp dụng các điều khoản được ghi trong Công ước vào luật pháp Quốc gia. Nước CHXHCNVN đã ký kết tham gia và cam kết tuân thủ hai Công ước nêu trên vào năm 1982.

Nhân quyền do đó có thể được

chia làm hai phần, quyền dân sự, chính trị và quyền kinh tế, xã hội. Các quyền làm người thuộc về lãnh vực kinh tế, xã hội và văn hoá được xác định trong “Công ước Quốc tế các quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hoá” sau đây :

- Quyền tự quyết: Người dân có quyền tự quyết định thể chế chính trị, đường hướng phát triển kinh tế, xã hội và văn hóa, bao gồm cả quyền tự do quyết định chính sách sử dụng đất đai, sông núi, biển và các nguồn tài nguyên trên Quốc gia của mình.

- Quyền bình đẳng mọi người dân: Không được phép phân biệt chủng tộc, màu da, giới tính, ngôn ngữ, tôn giáo, chính kiến, nguồn gốc dân tộc hoặc xã hội, tài sản, thành phần xuất thân hoặc các thân trạng khác.

- Quyền làm việc và được thù lao thoả đáng và công bằng. Điều kiện làm việc an toàn và lành mạnh.

- Quyền tự thành lập hoặc gia nhập công đoàn do mình tự lựa chọn

- Quyền được hưởng tiêu chuẩn sống phù hợp, bao gồm đầy đủ thức ăn, mặc, nơi ở.

- Quyền được hưởng an sinh xã hội, gồm cả bảo hiểm xã hội.

- Quyền tự do lập gia đình, bảo vệ các bà mẹ và trẻ em

- Quyền được hưởng tiêu chuẩn sức khoẻ về thể chất và tinh thần ở mức cao nhất như có thể.

- Quyền được giáo dục.

- Quyền được tham gia vào đời sống văn hoá và hoạt động khoa học.

Các quyền làm người thuộc về dân sự và chính trị qui định ở “Công ước Quốc tế các quyền Dân sự và Chính trị” được liệt kê như sau :

- Quyền tự quyết: cũng được qui

định ở điều 1 của “Công ước Quốc tế các Quyền Kinh tế, Xã hội và Văn hoá”. Xin xem giải thích ở phần bên trên.

- Quyền bảo vệ toàn vẹn thân thể trong đó có quyền được sống và quyền bất khả xâm phạm vào thân thể như bị đánh đập, tra tấn, bắt làm nô lệ, bắt lấy làm thí nghiệm.

- Quyền được an ninh và an toàn bản thân: không bị bắt, bị bỏ tù vì lý do không chính đáng.

- Các quyền tự do cá nhân:

+ tự do ngôn luận, bao gồm tự do báo chí và tự do phát biểu và giữ quan điểm mà không bị người khác can thiệp, ngăn cản,

+ tự do lương tâm, tự do tôn giáo,

+ tự do hội họp,

+ tự do lập hội, tự do liên kết,

+ tự do thông tin,

+ tự do đi lại, tự do du lịch,

+ quyền bất khả xâm phạm vào đời sống cá nhân, quyền được giữ bí mật đời tư.

- Quyền được xét xử bởi một toà án độc lập, vô tư với quy phạm pháp luật,

- Quyền tham gia chính trị, tham gia chính quyền, bao gồm quyền thành lập đảng phái chính trị, quyền tham gia hoặc không tham gia đảng phái chính trị, quyền bầu cử,

- Quyền không chịu hình phạt nếu chưa có pháp luật kết tội đã vi phạm (nulla poena sine lege)

- Quyền giả định vô tội (in dubio pro reo).

- Ngăn cấm những cổ vũ gây chiến tranh, cổ vũ kỳ thị chủng tộc, kỳ thị tôn giáo.

Do đó nhân quyền qui định quyền của con người trong mọi lãnh vực cần thiết trong đời sống của con người đó là Kinh tế, Xã hội, Văn hoá, Dân sự, Chính trị.

### Quyền làm người qui định bởi bản dự thảo Hiến pháp

Nhân quyền (quyền con người) của công dân Việt Nam được qui định ở chương II trong bản dự thảo Hiến pháp,

Điều 15, đoạn 1 qui định là quyền làm người được “*được Nhà nước và xã hội thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật*”. Đoạn luật này cho biết nhân quyền mà Nhà nước XHCNVN “*thừa nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm*” không phải là quyền làm người được định nghĩa theo Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền hay theo Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị của Liên Hiệp Quốc mà là quyền làm người được qui định bởi Hiến pháp và luật pháp Nước CHXHCNVN.

Điều 15, đoạn 1 được nêu trên lấy lại hoàn toàn điều 50 của bản Hiến pháp hiện hành. Hoàn toàn mới là đoạn 2 của điều 15: “*Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị giới hạn trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức, sức khỏe của cộng đồng*”.

Tuy đoạn luật được tình bày với thể văn tích cực là quyền làm người “*chỉ có thể bị giới hạn*”, nhưng nội dung đoạn luật đã định ra một môi trường giới hạn quyền con người rất rộng lớn bao gồm hầu hết các lãnh vực trong xã hội: “*quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức, sức khỏe của cộng đồng*”.

Các giới hạn quyền con người tại Việt Nam còn được nói rộng hơn nữa bởi điều 16, đoạn 2: “*Không được lợi dụng quyền con người, quyền công dân để xâm phạm lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc, quyền, lợi ích hợp pháp của người khác*”.

Các điều 15 và 16 bản dự thảo Hiến pháp cho phép chính quyền các cấp, từ trung ương đến địa phương thuộc Nước CHXHCNVN làm mọi loại luật pháp nhằm hạn chế và có thể nói là tiêu diệt quyền con người, quyền công dân tại Việt Nam.

Điều 16 còn rộng rãi hơn là cho phép cá nhân từng quan chức cùng thân bằng quyến thuộc “*khai trừ những phân tử*” mà họ không ưa thích. Có nghĩa là một ông hàng xóm “*có máu mặt*” không thích sự

hiện diện của một nhà thờ, một ngôi chùa trong khu xóm thì nhà thờ này, ngôi chùa này cũng có thể bị đóng cửa. Ông Cha, Ông Thầy trụ trì bị bỏ tù vì đã xâm phạm “*quyền, lợi ích hợp pháp của người khác*”.

Đồng thời các điều luật trong chương XI của Bộ luật Hình sự, thí dụ như các điều 79, 88, 87, 91 v.v... hiện nay đang vi hiến chiếu theo Hiến pháp hiện hành, nhưng sẽ không còn vi hiến đối với bản dự thảo Hiến pháp nữa.

*trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, giao nộp cho Nhà nước khác*”. Đoạn luật này có nghĩa là nhà nước CHXHCNVN không giao nộp bất cứ một công dân Việt Nam nào cho quốc gia khác, sau khi bản dự thảo Hiến pháp được áp dụng. Trong quá khứ nhiều công dân Việt Nam đã chạy về Việt Nam trốn sau khi vi phạm luật lệ ở ngoại quốc. Những trường hợp này trong tương lai sẽ không phải giao nộp cho quốc gia

### HOAN HÔ NHÀ NƯỚC

(*Để nhớ việc đảng cướp vườn ruộng của anh Đoàn Văn Vươn, xong đem anh ra toà về tội chống cơ quan công lực và giết người 2012-2013*)

Lạ chưa ! bọn cướp cướp nhà  
Nạn nhân chống cướp mà là tội ư ???  
Kể từ "cách mạng" Tháng Tư  
Đang đem 'LUẬT LẠ' đập như Việt Nam  
Hèn chi Thác Giốc, Ải Quan  
Hoàng Sa, hải đảo Tàu sang tung hoành  
Đang dùng thứ Luật Rừng Xanh  
Cấm dân chống bọn lưu manh cộngTàu !  
Đang khom lưng, đang cúi đầu  
Đang đem lãnh thổ dâng hầu đàn anh  
Của dân biển bạc rừng xanh  
Than ơi, nay đã hóa thành của ai  
Tàu thì đảng đặt trên ngai  
Dân thì đảng nuốt, đảng nhai cho tàn !  
Cướp dân, đảng dựng lăm màn  
Cướp xong, gán tội, vu oan, tuyệt vời !  
Đang mà muốn giết, để thôi  
Đang vu "chống đảng" là đời dân tiêu  
Hoan hô nhà nước thật nhiều  
Cướp anh Vươn đoạn tuyệt chiếu la làng !!!  
**Ngô Minh Hằng 4-2013**

### PHIÊN TÒA QUÁI GỞ

Tòa án xử dân "tội giết người".  
Giết không ai chết thật buồn cười!  
Nhớ nhãng đến độ thành trơ trên,  
Trơ trên không còn biết hổ người.  
Bất chợt nguyên đơn xin giảm án (1)  
Khiến cho bồi thẩm lộn lên trời.  
Số là đảng tính gia hình nặng,  
Lại bị lòng dân bẻ khóa chơi.

**Uyên Trang 05-04-2013**

(1) Tòa Việt cộng tính kỳ này quyết án chung thân cho Đoàn Văn Vươn. Ai ngờ giờ phút chót hai tên công an bị anh Vươn bắn súng hoa cải xin tòa giảm án cho anh Vươn với lý do anh Vươn là nạn nhân bị cướp nên sinh ra "bức xúc"!



Ngoài ra, nhằm “*bảo vệ công dân Việt Nam*” một qui định mới được nêu ở đoạn 2 của điều 18 là: “*Công dân Việt Nam không thể bị*

*noi hung thủ đã phạm tội nữa.*

**Nguyễn Hội**

# TRÍNÔKÝ SINH

.....**Bác sĩ Ngọc 15-03-2013**.....

Nhờ có chuyện góp ý cho Hiến pháp 1992 chúng ta mới nhìn rõ hơn trình độ của các giáo sư, tiến sĩ như thế nào. Nói thẳng cho dễ hiểu: dốt. Dốt đến mức khó tưởng tượng nổi. Nhưng tại sao họ dốt như thế? Tôi cho rằng vì nền giáo dục tồi. Chỉ có một nền giáo dục tồi mới sản xuất ra những con người vừa dốt vừa trơ tráo như chúng ta thấy trong thời gian vừa qua.

Chúng ta đã thấy qua “*Bên thắng cuộc*” của Huy Đức các chính khách Việt Nam dốt như thế nào. Nhưng phải đợi đến vụ góp ý cho Hiến pháp chúng ta mới thường lãm được sự dốt nát của thành phần giáo sư, tiến sĩ, tướng tá. Cái dốt của họ được bộc lộ qua những lập luận ấu trĩ, những lý giải ngụy biện, và những quan điểm mang tính xu nịnh. Xu nịnh rất trắng trợn. Tôi gọi họ là những “trí nô ký sinh”. Tức là những kẻ có chút học thức nhưng là thứ học thức nô lệ. Họ là ký sinh vì phải sống bám vào một thứ chủ nghĩa đã bị cả thế giới ruồng bỏ và lên án.

Nhưng để biết loại trí nô ký sinh này ra sao, chúng ta cũng cần phải biết họ nói những gì. Bối cảnh của câu chuyện là bản dự thảo Hiến pháp. Hai điểm mấu chốt trong bản dự thảo và vai trò của đảng CSVN và quân đội. Điều 4 Hiến pháp ghi là đảng CSVN là lực lượng duy nhất lãnh đạo đất nước. Bản dự thảo Hiến pháp còn ghi thêm rằng quân đội phải trung thành với đảng CSVN.

Một nhóm nhân sĩ trí thức đưa ra một bản dự thảo khác, mang tính phản biện. Bản dự thảo của nhóm nhân sĩ được hàng ngàn người đủ thành phần xã hội ký tên ủng hộ. Sự ủng hộ của người dân làm cho những người cầm quyền thấy lo ngại. Những lãnh đạo cao cấp nhất lên tivi tố cáo những người góp ý là “cơ hội”, là “thế lực thù địch”. Thật ra, đó là những phát biểu được sao chép từ sách của Trung Quốc mà Việt Nam đã chuyển ngữ. Đó là những luận điệu Trung Quốc đã dùng 20 năm trước đây. Có thể nói rằng các lãnh đạo ta chẳng có sáng kiến gì mà chỉ lập lại những gì Trung Quốc sáng chế ra. Có thể xem đó là một sự rập khuôn tư tưởng.

Nhà nước lo ngại còn vì lý do khác. Bởi vì khi so sánh hai bản dự thảo, bất cứ ai có chút lương tri cũng có thể nhận ra sự kém cỏi của nhóm soạn thảo ấu lương Nhà nước. Thật ra, phải nói là quá kém cỏi. Kém cỏi

từ cách sử dụng từ đến tính hợp lý. Thế là Nhà nước huy động một lực lượng giáo sư, tiến sĩ, tướng tá ra quân phản biện lại những phản biện.

Thế là chúng ta chứng kiến một cảnh *phản phản biện*.

Khởi đầu là một nhà văn, trung tá, phó giáo sư, tiến sĩ tên là Nguyễn Thanh Tú đăng đàn phát biểu. Ông lý giải rằng “*việc đòi bỏ điều 4 Hiến pháp vừa phi lý, vừa chẳng hợp tình. Phi lý ở chỗ với vai trò lịch sử của mình không một ai có thể làm thay Đảng ta công cuộc đưa đất nước phát triển, lớn mạnh*” và ông hồn nhiên kết luận rằng bỏ điều 4 Hiến pháp là đồng nghĩa với “*đe dọa sự tồn vong của cả dân tộc*”!

Chỉ tiếc một điều là ông nhà văn - trung tá - phó giáo sư - tiến sĩ Nguyễn Thanh Tú không thuộc sử. Dân tộc Việt đã tồn tại trên 2000 năm nay mà có cần đến đảng CSVN đâu! Dân tộc Nga và các dân tộc Đông Âu có bị diệt vong khi đảng Cộng sản ở những nước đó bị truất phế?

Phải nói ngay rằng chính sự thống trị của đảng CSVN đã dẫn đất nước này và dân tộc này đến bờ nguy cơ mất căn cước tính. Đảng CSVN đã du nhập một chủ nghĩa ngoại lai và dựng nên một chế độ công an trị để phá nát nền văn hoá dân tộc. Chính đảng CSVN đã ký công hàm dâng đảo cho Trung Cộng. Chính đảng CSVN đã để mất đất trên vùng biên giới phía Bắc. Chính đảng CSVN đã cho bọn Tàu cộng vào quấy phá đất nước này. Đến đây thì chúng ta đã thấy ông nhà văn - trung tá - phó giáo sư - tiến sĩ Nguyễn Thanh Tú dốt như thế nào.

Tiếp theo lập luận của Nguyễn Thanh Tú là “GSTS” Hoàng Chí Bảo, Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương. Tôi phải để GSTS trong ngoặc kép vì tôi nghĩ trình độ lý luận của ông này chưa qua khỏi tú tài. Ông Hoàng Chí Bảo nói: “*Tuy nhiên, Đảng với nhân dân là thống nhất, với nhà nước là thống nhất. Phủ nhận vai trò của Đảng tức là phủ nhận vai trò của nhân dân, phủ nhận ý chí, nguyện vọng của nhân dân, phương hại đến nền độc lập tự do của Tổ quốc. Phương hại đến quyền sống, quyền tự do hạnh phúc của nhân dân. Vì bảo vệ dân mà phải bảo vệ Đảng. Vì bảo vệ dân mà phải hiến định nó*”. Tôi phải thốt lên: wow! Ông lập luận theo kiểu tam đoạn luận:

- A với B là một,
- A với C là một,

- Bỏ A tức là bỏ B và C,
- Bảo vệ B và C thì phải bảo vệ A.

Vấn đề ở đây là ông đã sai be bét ngay từ định đề đầu tiên. Đảng CSVN với người dân Việt Nam không phải là một, không thống nhất được. Đảng CSVN chỉ có 3 triệu người, nhưng Việt Nam có đến 91 triệu dân. Đảng CSVN cướp chính quyền, chứ người dân đâu có bầu cho đảng. Nếu ông thành thật tin rằng đảng CSVN thật sự được sự ủng hộ của người dân, thì tại sao không cho người dân tự do lập đảng và tranh cử nghiêm minh?

Đến lượt ông Phó Giáo sư, tiến sĩ Nguyễn Tấn Phát, nguyên Ủy viên Trung ương đảng, nguyên Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát biểu thì chúng ta mới thấy sự thâm hại của tư duy. Ông vẫn khẳng định điều 4 trong Hiến pháp là “*yêu cầu tất yếu của lịch sử đương đại Việt Nam*”, nhưng đề nghị viết lại cho... hay hơn. Hay như thế nào? Ông muốn sửa thành: “*Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong đồng thời là đại biểu trung thành của giai cấp công nhân, của nhân dân lao động và của dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam hành động, lãnh đạo đất nước dựa trên nền tảng liên minh công nhân, nông dân và đội ngũ trí thức*”. Nếu các bạn hiểu được ý của ông này tôi nghĩ các bạn không thành thật. Đây là kiểu nói của một con vẹt. Con vẹt nói chỉ nói chứ nó không hiểu nó nói gì.

Thật ra, đây là một sự đạo văn. Câu “*Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam hành động*” là lấy từ trong tài liệu của Đại hội đảng lần thứ 7.

Nhưng đó là một kiểu nói nhập nhằng. Đã đại diện mà còn đội tiên phong? Lãnh đạo dựa trên “*nền tảng liên minh công nhân, nông dân, và đội ngũ trí thức*” là cái gì? Cái chủ nghĩa Mác-Lênin đó đã bị cả thế giới ghê tởm và phỉ nhổ. Chính đất nước khai sinh ra cái chủ nghĩa đó cũng đã vứt nó vào thùng rác. Thật ra, cái chủ nghĩa gọi là Mác-Lê đó không có thật, nó chỉ là sản phẩm tưởng tượng của tên đồ tể Stalin để triệt hạ những ai chống đối hay tranh giành quyền lực với hắn. Nay các đồ đệ của Stalin ở Việt Nam lại làm sống cái chủ nghĩa đó để trấn áp người dân Việt. Thật là trớ trêu!

Ông Hồ Chí Minh không hề có tư tưởng gì cả. Chính ông nói như thế. Xin trích một đoạn trong hồi ký của ông Nguyễn Văn Trấn như sau:

“*Trong tư cách Tổ trưởng Đại biểu Đảng CSVN năm 1951, lúc ấy vừa tái công khai dưới cái tên Đảng Lao động VN, tôi đã gặp ông HCM. Tôi*

báo cáo tình hình, anh em trong tổ nói bộ hết duyên rồi sao mà lấy tư tưởng Mao Trạch Đông làm kim chỉ đạo cho Đảng ta. Nhưng anh em giao là nói trong tổ cho nhau nghe thôi chứ không phát biểu ở hội trường. Và đã lỡ miệng nói ở đây một điều như vậy, trong quan hệ quốc tế này thì ngậm miệng đừng nói là hơn.

HCM nhắm hí mắt như Stalin khi gặp vấn đề khó nghĩ, vì tìm chữ. Tôi thưa tiếp: "Có đồng chí nói hay là ta viết 'tư tưởng Mao Trạch Đông và tư tưởng Hồ Chí Minh' có phải hay không!"

Câu nói của tôi làm cho mắt ông già rạn lên theo lời đáp cấp kỳ: "Không, tôi không có tư tưởng gì khác ngoài tư tưởng chủ nghĩa Mác-Lênin. [...] Chớ còn tư tưởng là quan niệm về vũ trụ, về thế giới xã hội con người thì tôi là học trò của Mác, Anghen, Lênin, chớ làm gì tôi có tư tưởng ngoài triết học Mác".

Đấy, chính ông cụ Hồ nói ông không có tư tưởng gì cả. Ông chỉ là học trò của mấy ông râu xồm kia mà thôi. Mà chưa chắc là học trò giỏi vì tiếng Pháp của ông còn khá hạn chế, như có lần được biểu hiện qua một bài phỏng vấn ([www.youtube.com/watch?v=LsNJ28qM0vU](http://www.youtube.com/watch?v=LsNJ28qM0vU)). Những bài viết và phát biểu của ông có thể nói là nhỏ nhặt, linh tinh, có khi chẳng đầu vào đầu. Cách ông trả lời cũng có khi khá buồn cười. Ví dụ như khi được hỏi thế nào là dân chủ tập trung, ông nói một cách hồn nhiên: "Như các cô, các chú có đồ đạc tài sản gì đó thì các cô chú là chủ, đó là dân chủ. Các cô chú không biết giữ, tôi giữ dùm cho. Tôi tập trung bỏ vào rương. Tôi khóa lại, bỏ chìa khóa vào túi tôi đây. Đó là dân chủ tập trung"! Một tư tưởng gia mà lý luận ngô nghê như thế hay sao? Ấy thế mà các đàn em của ông lại gán ghép và nâng tầm những câu nói của ông thành "tư tưởng"! Tất cả chỉ là một sự giả tạo.

Nếu xem những giáo huấn của ông là tư tưởng và đáng học tập thì tại sao không làm theo câu sau đây: "Nếu chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi chính phủ". Chính phủ hiện nay đã làm cho người dân hết đau khổ này đến đau khổ khác. Cải cách Ruộng đất. Nhân văn Giai phẩm. Mậu Thân 68. Cải tạo. Vượt biên. Buôn bán người qua biên giới. Cướp nhà, cướp đất. Đó là vài "sản phẩm" tiêu biểu của đảng CSVN. Chính phủ do đảng CSVN điều khiển đã làm cho Việt Nam nghèo nàn và tụt hậu cả trăm năm so với Tân Gia Ba và Đại Hàn, đi sau 50 năm so với Thái Lan và Mã Lai Á. Đó là một nỗi nhục! Ấy thế mà đảng lại không biết

nhục, còn đòi quyền lãnh đạo!

Nếu làm theo lời dạy của cụ Hồ thì tại sao không nhớ câu này của ông cụ: "Quân đội ta trung với Nước, hiếu với dân". Ấy thế mà có ông tiến sĩ nọ dám sửa lời ông cụ rằng "Quân đội ta trung với Đảng, hiếu với dân"! Ngoài miệng họ nói làm theo lời ông cụ, nhưng khi viết xuống thì họ chỉ lợi dụng ông cụ cho những toan tính cá nhân.

Tôi nghĩ nếu họ là trí thức thật sự và có tự trọng, họ không thể nào ăn nói trơ tráo như thế. Chỉ có thể kết luận đây là một đám xu nịnh và sống vì cái "chủ nghĩa sỗ hù" của Trần Đăng Thanh, chứ chẳng trí thức gì cả. Đùng là ăn cơm chúa, múa tôi ngày. Quả là một loại trí nô ký sinh.

Nhưng tất cả những trò gọi là góp ý Hiến pháp chỉ là một màn kịch. Đó là một màn kịch vụng về. Cái gọi là Hiến pháp chỉ là một cách hiển định hoạt động của đảng CSVN mà thôi. Chính vì thế mà những trí nô ký sinh phải gân cổ lên biện minh cho điều 4. Tôi thấy thiếu tướng tiến sĩ Nguyễn Xuân Mươi thành thật nhất nhất khi ông nói: "Hiến pháp và pháp luật nước ta chính là sự thể chế hóa Cương lĩnh, đường lối, chủ trương của Đảng. Thực chất của việc tuân thủ nghiêm minh Hiến pháp, pháp luật chính là sự thực hiện Cương lĩnh, đường lối của Đảng trong mọi hoạt động của Nhà nước, trong đời sống xã hội và như vậy mới bảo đảm giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng". Thế là đã quá rõ: vì sự tồn vong của đảng chứ đâu phải tồn vong của dân tộc. Nhưng sự tồn vong của đảng lại là một đe dọa đến sự tồn vong của dân tộc. Đó mới chính là bi kịch!

Tôi tự hỏi tại sao có những con người trí nô ký sinh như thế? Tại sao có những người mang danh giáo sư, tiến sĩ mà phát biểu chẳng có một chút hàm lượng trí thức nào cả? Tôi nghĩ có thể tìm câu trả lời trong cái hệ thống giáo dục hiện nay. Trong một nền giáo dục mà văn bằng tiến sĩ là một thứ đồ trang sức (xem [Vietnamnet](http://Vietnamnet)) thì chúng ta biết hệ quả như thế nào. Yếu tố làm nên những đồ trang sức đó là những luận án mà đọc lên chúng ta chỉ biết lắc đầu ngao ngán. Luận án về tấm giặt cho quân nhân. Lấy nghị quyết của đảng làm luận án tiến sĩ. Hay thử đọc vài tựa đề luận án tiến sĩ:

- *Quan điểm của C. Mác về phát triển con người và sự vận dụng ở Việt Nam hiện nay.*
- *Hoàn thiện chính sách tài chính đối với ngành công an Việt Nam.*
- *Hoàn thiện chính sách phát triển giáo dục đại học Việt Nam hiện nay.*

- *Giải pháp xóa đói giảm nghèo nhằm phát triển kinh tế-xã hội ở các tỉnh Tây Bắc Việt Nam.*

- *Hoàn thiện quản lý nhà nước đối với thị trường chứng khoán Việt Nam.*

- *Vai trò của Nhà nước đối với hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.*

- *Văn vân.*

Với những "nghiên cứu" như thế thì hẳn nhiên chúng ta không thể nào đòi hỏi trí thức từ những "tiến sĩ". Nhưng những con người đó, những tiến sĩ đó sẽ trở thành giáo sư, phó giáo sư. Họ sẽ đóng vai thầy để đào tạo thêm một thế hệ "tiến sĩ" khác. Thế hệ "tiến sĩ" mới sẽ trở thành "giáo sư", thành tướng, thành tá. Và cứ thế, đất nước này sẽ có nhiều thế hệ tiến sĩ giấy và giáo sư dỏm. Chính họ vừa là sản phẩm vừa là tác nhân làm cho nền giáo dục nước nhà suy thoái. Một đất nước có truyền thống giáo dục cả ngàn năm mà bây giờ phải bị ô nhiễm bởi những kẻ dỏm như thế thì quả là một nỗi nhục với tiền nhân.

Nếu những kẻ dỏm này ngồi yên một góc xó nào đó thì sẽ không có gì để nói. Nhưng ở đây, họ lại cất tiếng nói về những chuyện quốc gia đại sự và đó là điều đáng quan ngại. Quan ngại vì với danh xưng hoa mỹ họ có thể thuyết phục vài người nghe theo. Và đó là một điều nguy hiểm. Càng nguy hiểm hơn khi những kẻ dỏm đó dùng quyền lực trong hệ thống quân đội và công an để trấn áp những tiếng nói của những nhà trí thức chân chính. Nhưng trên hết, sự có mặt của họ là một nỗi nhục cho nền học thuật của nước ta.

Trong một xã hội hưng thịnh, giới trí thức là những tinh hoa của xã hội. Xin hiểu ở đây "trí thức" không có nghĩa là những người có bằng cấp cao mà là những người có khả năng sáng tạo tri thức mới và dấn thân vì xã hội. Nói như GS Cao Huy Thuần, trí thức là những người không để cho xã hội ngủ. Hiểu như thế mới thấy những người chủ trương trang bauxitevn là trí thức. Và nếu hiểu trí thức như vừa nói thì có lẽ những người mang danh giáo sư, tiến sĩ của Chính phủ đang ra rả trên đài, trên báo không phải là trí thức mà chỉ là những trí nô ký sinh.

Theo blog BS Ngọc



Đề xuất của Bộ Công an trong

# CHỐNG THI HÀNH CÔNG VỤ: BÀN HAY KHÔNG?

.....**BBC Thứ sáu 15-03-2013**.....

đó cho phép cán bộ thi hành công vụ được nổ súng vào người và phương tiện vi phạm tiếp tục gây nhiều tranh cãi.

Được đưa ra trong Dự thảo Nghị định quy định các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ, đề xuất này đã gây ra nhiều ý kiến trái chiều trong cả giới chức trách lẫn người dân trong nước những ngày qua.

## Có cần thiết?

Lý do của đề xuất trên, được Bộ Công an diễn giải là do "tình trạng chống người thi hành công vụ diễn biến phức tạp": từ năm 2002 đến tháng 6-2012 cả nước đã xảy ra 8.513 vụ việc chống người thi hành công vụ, với 13.706 đối tượng vi phạm.

Trong khi đó, theo cơ quan này, "chưa có quy định đầy đủ, đồng bộ về các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý hành vi chống người thi hành công vụ".

Tuy nhiên lời giải thích này gặp phản đối ngay cả giới chức trách ở cơ quan hành pháp trong nước.

Báo Tuổi Trẻ ngày 15/3 dẫn lời ông Trần Đông Chu, kiểm sát viên cao cấp Viện Kiểm sát nhân dân tối cao khu vực 3 Tp. HCM nói số liệu trên "không nói rõ có bao nhiêu vụ đối tượng dùng dao, súng, hung khí nguy hiểm gây ảnh hưởng đến tính mạng và sức khỏe của lực lượng thi hành công vụ, tính chất mức độ như thế nào". "Rất khó để nói rằng tình hình chống người thi hành công vụ gia tăng và nguy hiểm." ông Chu nói thêm.

## "Làm thay tòa án"

Ông Phạm Công Hùng, thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thành phố Hồ Chí Minh thì cho rằng đề xuất này đồng nghĩa với việc người thi hành công vụ đã được cho quyền phán xét tính mạng của người khác thay tòa án.

"Bất kể một công dân nào từ lúc có hành vi vi phạm pháp luật đến lúc bị kết tội đều phải trải qua nhiều bước khác nhau: điều tra, xét hỏi, truy tố, xét xử, thậm chí không chỉ

xét xử một lần mà còn rất nhiều lần. Thậm chí điều tra, truy tố, xét xử rồi mà vẫn còn oan sai," ông Hùng nói. "Trong khi đó dự thảo cho phép lực lượng chức năng có "quyền bắn" chỉ bằng nhận định chủ quan duy ý chí! Mà bản thân người thi hành công vụ lúc đó không đủ tinh táo sáng suốt để phán đoán xem hành vi ấy đã đủ cấu thành tội nguy hiểm hay chưa bởi đối tượng chống đối rất dễ khiến cho người thi hành công vụ bức xúc".

Trong một cuộc phỏng vấn với BBC hôm 11/3, luật sư Trần Vũ Hải nói: "trong Dự thảo Hiến pháp mới đang được thảo luận, có nhắc đến quyền sống. Cơ quan công an hình như chưa nghiên cứu dự thảo Hiến pháp," ông Hải nhận xét.

"Mọi người đều có quyền sống, vậy anh phải hành động như thế nào để người ta không bị chết, đây là điều đầu tiên."

Hiện tại Việt Nam đã có Pháp lệnh, được Quốc hội thông qua, về việc sử dụng vũ khí, trong đó có quy định về các trường hợp được nổ súng.

Nhưng có luồng dư luận cho rằng dường như dự thảo nghị định của Bộ Công an vượt quá giới hạn của Pháp lệnh.

Một điểm gây tranh cãi ở dự thảo là làm thế nào xác định đối tượng đang có hành vi "nghiêm trọng, rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng" để công an phải nổ súng.

"Khi gặp đối tượng, trong khoảnh khắc làm sao họ phân biệt thế nào là tội phạm nghiêm trọng?"

## "Định nghĩa thi hành công vụ"

"Phải làm rõ thế nào là thi hành công vụ". Bà Lê Hiền Đức cho rằng phải làm rõ định nghĩa của "thi hành công vụ" trước khi cho phép bắn người chống đối.

Trả lời phỏng vấn BBC ngày 15-3, Bà Lê Hiền Đức, người cũng từng hoạt động trong ngành công an cho rằng phải làm rõ định nghĩa của "thi hành công vụ" trước khi cho phép bắn người chống đối.

"Bây giờ bảo chống người thi

hành công vụ thì phải xác định làm nhiệm vụ gì thì mới gọi là thi hành công vụ," bà nói với BBC.

"3000 công an kéo đến để đàn áp dân Văn Giang ngày 24-4-2012 để cướp đất của dân, tôi không gọi là thi hành công vụ."

"Công an ở Tiên Lãng Hải phòng đến để cướp đầm tôm, cướp đất của ông Đoàn Văn Vươn, tôi không gọi là thi hành công vụ."

"Nếu đi làm thuê cho bọn cướp đất thì người dân chống lại là điều không sai, người ta có quyền tự vệ." Ông Trần Đông Chu cũng nhận xét: "Đa số vụ chống người thi hành công vụ chủ yếu trong lĩnh vực đất đai và giao thông, tụ tập đông người. Tất cả những đối tượng này đều không cần thiết phải dùng tới súng để đối phó."

## Người dân nghĩ gì?

Các ý kiến trái chiều cũng xuất hiện khắp nơi trên thế giới mạng. Trên trang Facebook của BBC Vietnamese, nhiều ý kiến phản đối đề xuất của Bộ Công an.

Ý kiến của nick Viet Hack, được nhiều người tán đồng ('likes') nhất, cho rằng không nên đồng ý vì "cán bộ công an thi hành công vụ được học võ, được đào tạo các kỹ năng cần thiết trước khi nhận nhiệm vụ công tác rồi, khi thi hành nhiệm vụ thì có còng số 8, có dùi cui điện"

"Chỉ nên dùng súng khi gặp các nhóm cướp có vũ trang, các tên tội phạm nguy hiểm, còn đối với người dân không nên chút nào, nếu trao quyền được bắn người chống đối thì vô hình chung sẽ trao quyền lực quá lớn cho người thi hành công vụ, dễ phát sinh tiêu cực khi quyền quá lớn".

Nick Ti Zeen thì cho rằng "ở một quốc gia mà nhân dân chưa được bảo vệ những quyền chính đáng mà đáng lẽ phải có, tình trạng người dân chết oan vì người thi hành công vụ đang ngày một gia tăng những mâu thuẫn xã hội ngày một lớn dần như Việt Nam thì đề xuất này sai lầm hơn cả cần thiết"

"Chúng chỉ làm tăng thêm nỗi oán sợ của dân với bộ máy công quyền nơi mà những chiến công "Tốt khoe xấu che" hơn là giảm tình trạng tội phạm như hiện nay."



Các ý kiến khác thì dẫn lời Thiếu tướng Trần Văn Vệ nói: "Việc nổ súng bắn người đầu có dễ, từng có cán bộ thi hành án bắn trượt do quá run... nên không lo việc xảy ra lạm quyền" để chỉ trích độ an toàn đối với người dân xung quanh nếu công an nổ súng.

Tuy nhiên cũng có ý kiến ủng hộ như của nick Dương Minh Ngọc Nguyễn: "Đây là đề xuất hay, nhất là khi gặp những thể loại máu mặt và nên mở rộng cho cả kiểm lâm nữa."

[http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2013/03/130315\\_police\\_force\\_shooting\\_proposal.shtml](http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2013/03/130315_police_force_shooting_proposal.shtml)

Thoạt nhìn, chuyện đề xuất dự thảo cho phép công an được phép bắn vào người chống đối không ăn nhập gì với việc đặt ra chuyện "sửa đổi Hiến pháp". Cũng có người nói đây là cách tung hỏa mù để người dân và dư luận bức xúc, đặng quên đi những chuyện lũng túng xung quanh nỗ lực khẳng định vai trò lãnh đạo tuyệt đối của đảng Cộng sản. Dự đoán như vậy có thể đúng, cũng có thể chưa chuẩn. Nhưng cả hai việc, một ở tầm vĩ mô, một ở tầm cụ thể, đều thể hiện một điều hết sức rõ ràng: Trong một xã hội mà luật pháp không thực sự được coi trọng, luật chơi thường được quyết định bởi kẻ mạnh.

Hiến pháp vốn dĩ không phải là thứ có thể tùy tiện đưa lên đặt xuống để thêm bớt vài điều theo ý chí và sự tùy hứng của một phe nhóm. Hiến pháp, về bản chất, là sự thể hiện quyền lực và lợi ích quốc gia, thể hiện ý chí của những chủ nhân của nó: Nhân dân. Quyền lực nhà nước, không gì hơn chỉ là một quyền pháp sinh, một thứ chỉ có được khi những chủ nhân của quốc gia quyết định hy sinh từ quyền năng tự nhiên và tuyệt đối của họ một phần tự do để đổi lại sự bảo vệ trên cơ sở công bằng khỏi những sự tấn công bản năng. Có thể hình dung rằng: nhân dân là chủ nhân, là cha mẹ sinh ra quyền lực và phó thác nó vào một đứa con chung là Nhà nước. Do sự nhượng đáp của nhiều người, dĩ nhiên đứa con có tầm vóc và sức khỏe hơn mỗi cha mẹ của nó.

Tuy nhiên, tùy thuộc vào sự thông thái, cha mẹ có thể tiên lượng trước rằng sự tùy tiện khi đưa con chung sử dụng quyền lực sẽ là thảm họa cho họ và cho chính nó. Ở một số nơi,

người ta buộc đứa con phải ký vào một khế ước để đảm bảo quyền phế truất và thu hồi lại quyền pháp sinh đã cho đi. Khế ước đó chắc chắn rằng: Với quyền lực được tạo ra từ quyền năng tự nhiên của loài người, Nhà nước chỉ được phép làm những gì nó được cho phép. Ngược lại, bằng quyền năng tự nhiên, cha mẹ của nhà nước sẽ chỉ không can thiệp vào quá trình thi nghiệm túc của Nhà nước. Nhưng giới hạn đó là duy nhất. Nếu sự nghiêm túc đó bị coi thường, đồng nghĩa khế ước bị vi phạm, Nhà nước pháp sinh sẽ bị tiêu diệt. Điều này hình thành nên quy luật kinh điển của nền Pháp quyền: "*Nhà nước chỉ được làm những gì pháp luật CHO PHÉP. Người dân được làm tất cả những gì pháp luật KHÔNG CẤM!*".

Nhưng xã hội loài người không luôn tuân theo một khuôn mẫu một cách dễ dàng. Quái thai của một loại nhà nước là những kiểu chính thể độc tài, toàn trị. Đó là khi đứa con hoang tưởng về sức mạnh của mình. Nó say mê quyền lực khi so sánh nó với mỗi người dân đơn lẻ. Và khi không bị ràng buộc, nó tự hào về cơ thể tráng kiện của mình và chắc chắn rằng gã nông dân lụm thuộm kia không phải là cha mẹ nó. Bằng cách áp đặt, nó bắt gã lại hoặc giết gã đi. Những biến dị khác tạo nên tính quái thai của các hình thái nhà nước mà quyền lực tối cao nằm trong tay một hay một nhóm người. Và tất cả biểu hiện dễ nhận thấy là nó thường chà đạp lên các giới hạn mà lẽ ra nó phải tôn trọng.

Quá trình làm và sửa Hiến pháp của Việt Nam được thực hiện bởi đảng Cộng sản rõ ràng là một kịch bản kinh điển của tình trạng **con bức từ cha mẹ** vì tin rằng không ai để ra nó ngoài nó. Một Hiến pháp không bao giờ được thực hiện bởi Quốc hội mà không tuân thủ những nguyên tắc nhất định. Hiến pháp, thêm nữa, chỉ có thể được làm ra trên nguyên tắc thỏa thuận, nghĩa là hai bên đều được ngồi vào đàm phán ở một vị thế ngang bằng, và hiểu rõ mình có thể được gì và mất gì trong quá trình đó. Do vậy, việc lấy ý kiến đóng góp dựa trên một bản dự thảo "bất di bất dịch" là điều không công bằng. Thêm nữa, **không ở một quốc gia có pháp luật thượng tôn nào mà việc sửa đổi Hiến pháp được thực hiện từ một nghị quyết do một đảng cầm quyền ấn xuống**, từ một nghị quyết của một quốc hội bù nhìn, và bởi một nghị quyết của chính phủ là công cụ của chính đảng cầm quyền đó.

Đảng phái, tự bản chất của nó, không

bao giờ đại diện và đủ khả năng đại diện cho quyền lực. Mỗi tương quan giữa đảng phái, chính phủ và quốc gia rõ ràng cũng không phải là một logic hợp lý theo cách áp dụng ở Việt Nam. Và chuyện một đảng phái đại diện cho quyền lợi của một quốc gia càng là một chuyện không tưởng và lỗi bịch. Bởi vì một nguyên do thật đơn giản: có chung mục đích và quyền lợi thì người ta mới trở thành một nhóm hoặc một đảng. Và khi được gọi là một đảng (ví dụ đảng Cộng sản), tự nó đã tách biệt lợi ích với phần còn lại. Có nghĩa là cho đến khi nó còn tên gọi, vẫn luôn luôn và song hành tồn tại các nhóm lợi ích khác. Sự tách biệt này phản ánh xu hướng xung đột luôn luôn có thể xảy ra. Đảng phái cũng là thứ luôn theo đuổi các lợi ích của mình, nên nếu nó sáp nhập quyền lực nhà nước vào làm công cụ để kiếm tìm lợi ích, thì quyền lợi của các nhóm khác tự khắc sẽ bị triệt tiêu hoặc bắt giam. Đây là sự lưu manh hóa, lợi ích nhóm hóa quyền lực.

Như vậy, nếu như đảng phái theo đuổi một mục tiêu lợi ích và có tham vọng riêng biệt thì nó không thể đồng nhất với Chính phủ, và nhất là không đồng nhất với Lợi ích quốc gia. Lợi ích quốc gia là thứ lợi ích đảm bảo và chia sẻ cho mọi thành viên trong quốc gia đó, bao hàm cả lợi ích của cái đảng kia. Trong bối cảnh đó, Chính phủ luôn là một công cụ đảm bảo rằng nó duy trì được trật tự xã hội sao cho mọi đảng phái, mọi người dân đều có một vị thế công bằng trong công cuộc theo đuổi các lợi ích của riêng mình. Và cho đến khi cái Chính phủ được lập ra vẫn giữ được tính trung lập (nó có thể bị chi phối bởi nhóm lợi ích lớn nhất) trước lợi ích của các nhóm, sự vận hành của nó vẫn buộc phải tuân thủ những giới hạn mà đại diện của quyền lực tuyệt đối (đại diện của nhân dân, là Nghị viện hoặc Quốc hội) và bản thân sự giám sát của Xã hội dân sự (thông qua báo chí, truyền thông tự do) đặt ra.

Thật khó mà lý giải được tính có lý của việc áp đặt vị thế của một đảng có xu hướng chính trị hay một nhóm lợi ích lên trên Lợi ích quốc gia. Nhưng như thế vẫn chưa phải đã định ra một nguyên tắc chung cuộc. Vì đứa con cứ luôn hoang tưởng rằng từ khi nó được sinh ra thì tổ tiên ông bà của nó, những người đã chết và những kẻ đang còn sống, đều phải là nô lệ, đều bị phủ nhận bởi sức mạnh và quyền lực của nó. Bằng mọi cách, nó thủ đắc thứ quyền lực ảo tưởng của mình với một niềm tin bất diệt về



sự vĩ đại vĩnh hằng và một tín niệm quái thai rằng chỉ có một kẻ vĩ đại duy nhất đã sinh ra nó: Chính là Nó! Và khi nó thừa hiểu những kẻ vô biên, những tay lái lợn và những đũa đao phủ được trao vào tay mọi quyền lực để nhỏ nước dãi quỷ dữ vào Sự thật, tất cả những gì chúng cần làm là áp đặt.

Sự thật về mọi đế chế được đảm bảo bởi bạo lực, tham vọng vô văn hóa đều đã tỏ tường, cho dù khi ở đỉnh cao, chúng làm mọi cách để thể hiện sự bất diệt và vĩ đại. Và trên thực tế, chẳng cần là người ham bàn luận hay uyên thâm lý thuyết mới có thể nhận ra giữa một xã hội vô luật và một quy định cho phép công an trở thành trang bị của chính quyền được phép bắn dân tùy tiện là một mối liên hệ Nhân-Quả. Chỉ có điều, nếu dự định này được chuẩn y, con quỷ dữ sẽ được khoác thêm áo giáp. Ai dám đảm bảo rằng mỗi khi những kẻ mặc áo đeo sao kia bắn một người bất kỳ là lúc chúng đang thi hành công vụ? Ai sẽ đứng ra làm trọng tài cho những cuộc tranh cãi giữa lẽ phải của những người dân bị buộc phải phản kháng như hoàn cảnh của những người nông dân lấn biển mở đất ở Tiên Lãng? Và phải chăng, Đảng quyết định trang bị cho lực lượng tự xưng "còn Đảng còn mình", "tuyệt đối trung thành với Đảng" siêu quyền đồ sát, vượt trên cả bộ máy tư pháp, tòa án, công tố để kết tội chết cho tất cả người dân và tuyên chiến với lợi ích quốc gia, dân tộc?

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN.

**Quyết tâm chống lại trò "lấy ý kiến đồng thuận với Hiến pháp 1992 sửa đổi" do Cộng sản tung ra với nhiều màn lừa**

## MỆNH ĐỀ BỊP: "ĐẤT ĐAI LÀ SỞ HỮU TOÀN DÂN"

.....**Đỗ Thúy Hương 19-03-2013**.....

### **gạt và cưỡng bức**

Luật Đất đai: Thực chất nằm ở hai chữ Quản lý

**Tám áo rách bươm, vẫn cố vá**

Trong vòng 25 năm, Luật Đất đai đã thay mới 3 lần, sửa 5 lần, năm nay lại "sửa". Trung bình, chưa tới 3 năm đã phải thay đổi. Dưới

đây là những lần vá vúi:

+ Luật Đất đai nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 1988

+ Luật Đất đai nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 1993

- Luật sửa đổi bổ sung Luật Đất đai nước CHXHCNVN 1998

- Luật sửa đổi bổ sung Luật Đất đai nước CHXHCNVN 2001

+ Luật Đất đai nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2003

- Luật sửa đổi bổ sung Luật Đất đai nước CHXHCNVN 2008

- Luật sửa đổi bổ sung Luật Đất đai nước CHXHCNVN 2009

- Luật sửa đổi bổ sung Luật Đất đai nước CHXHCNVN 2010

Năm nay (2013) vá vúi lần thứ 9: Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi 2013

Hãy xem vì sao một bộ luật quốc gia liên quan tới toàn dân (ai cũng sống trên một diện tích đất) trong đó tới 2/3 dân "sống nhờ đất" mà phải thay đổi dữ vậy?

Câu hỏi đương nhiên: Nó thay đổi "vì dân" hay là để đối phó với sự chống đối của dân?

Thì ra, dù đã rách bươm, nhưng Luật vẫn giữ lại cái câu cốt lõi; gồm 2 mệnh đề: Mệnh đề "bịp": **Đất đai là sở hữu toàn dân**. Và mệnh đề "tim đen của luật": **Do nhà nước thống nhất quản lý**.

**Luật đầu tiên: 1988**

Có một số yếu tố chi phối luật này.

- Trước hết, luật thể hiện tinh thần Hiến pháp 1980: "Tiền nhanh, tiền mạnh" lên CNXH (tính từ XHCN xuất hiện 82 lần trong HP này). Coi trọng hàng đầu là tốc độ và quy mô công hữu hóa.

- Trong HP 1980, ngay Lời Nói đầu (dài dòng 1700 từ), VN chính

thức coi TQ là kẻ thù vì trước đó 1 năm (1979) 600.000 quân "tuyệt đối trung thành với ĐCS TQ" đã đập biên giới, sang ác chiến đẫm máu với "quân đội tuyệt đối trung thành với ĐCS VN". VN chỉ còn cách ngả hẳn về Liên Xô với hy vọng dựa vào sự hào hiệp của nước bạn mà

"tiền thẳng", "tiền nhanh" lên XHCN. Dẫu sao, Luật Đất đai 1988 (sau Đổi mới, 1986) đã thừa nhận "khoán hộ" và kinh tế thị trường.

- Lần đầu tiên, VN coi "đất đai thuộc sở hữu toàn dân" (ghi ngay ở Chương 1, điều 1) nhưng thông thêm "do Nhà nước thống nhất quản lý". Dân Việt đã quá thuộc, quá hiểu hai mệnh đề này.

Đảng vô sản khi thành lập không có tác đất nào, nay nhờ Điều 1 (nói trên) bỗng dưng có quyền ban phát đất đai (trong luật gọi là "giao đất"). Và khá hào phóng. Trong luật này, từ "giao đất" xuất hiện 40 lần, từ "thu hồi" 11 lần. Dẫu sao, chưa có từ "cưỡng chế".

Nhưng đảng CS ban phát đất cho ai? Xin đọc tiếp Điều 1: Nhà nước giao đất cho các nông trường, lâm trường, hợp tác xã, tập đoàn sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, xí nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân, cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và cá nhân... Nói khác, đồng bào nông dân chỉ được "giao" những mảnh ruộng chính mình đang sở hữu, không thêm chút nào (đã đành), nhưng hoàn toàn không thể lường trước các hiểm họa tiềm ẩn.

Thời thế xoay vần: Thị trường tự do bị bóp nghẹt 30 năm, nay trở dậy mãnh liệt, đồng thời phe XHCN sụp đổ; do vậy, Luật 1988 chỉ tồn tại 5 năm, buộc thay bằng Luật 1993.

**Dưới đây, chỉ điểm qua các luật kế tiếp**

Luật 1993. Câu «Đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do Nhà nước thống nhất quản lý» vẫn ngự vị trí số 1 đề nói lên đặc trưng XHCN của kinh tế thị trường. Dẫu sao, cái từ "nhà nước" (ở câu trên) vẫn thể hiện cả 3 nhánh quyền lực xúm lại quản lý đất. Có tòa án, quốc hội, ít nhiều cũng khó lạm quyền hơn. Nhưng Điều 8 lại viết: Chính phủ thống nhất quản lý đất đai trong cả nước. Thế là, từ nay riêng hành pháp toàn quyền quản lý đất đai. Tai họa lộng hành bắt đầu từ đây. Sự chống đối tăng lên, luật 1993 phải sửa 2 lần, rồi vẫn phải phé bỏ nó, làm luật mới.

Luật 2003. Câu "nguyên lý" được sửa, để hành vi tước đoạt đất

thêm phần “chính danh”: «Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước thống nhất quản lý» nay được sửa thành: «Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu».

Chẳng có gì phải che đậy: Các đảng Đầy Tớ (nhà nước) từ chỗ chỉ quản lý tài sản của Ông Chủ. Nay, các đảng giành lấy quyền “đại diện sở hữu”, thì tình cảnh Ông Chủ sẽ càng thê thảm.

Và quả nhiên: Lần đầu tiên xuất hiện cái từ “cưỡng chế” trong luật này. Nhưng sự chống đối vẫn ngày càng quyết liệt, khiến luật này phải sửa 4 lần trong vòng 10 năm, chưa kể hàng ngàn nghị định, thông tư... giải thích. Cứ như mớ bòng bong. Nay 2013, lại sửa: Càng rối rắm...

### Quản lý là gì? Mong đồng bào ghi nhớ

Luật ngày càng rườm, dài. Nhưng “tim đen” của luật lại rất đơn giản. Nó nằm ở nội hàm của từ “quản lý”. Xin đừng tra cứu các Từ điển. Điều này rất không hợp với chế độ ta. Mặt khác, “quản lý” (chung chung) rất khác với “quản lý đất đai” (và “quản lý nhà nước” trong một câu “nguyên lý” khác: Đảng lãnh đạo; Nhà Nước quản lý, dân làm chủ). Kinh nghiệm cả đời người đây ạ.

Vậy cứ tra cứu ngay trong các bộ Luật Đất đai sẽ rõ. Té ra, các đảng đầy tớ được giao “quản lý” đất đai chỉ gồm vền vẹn 4 quyền, có ghi hẳn hoi trong Luật. Nhưng có 4 quyền này, đầy tớ mới là “chủ thật”, còn “toàn dân” chỉ là chủ danh nghĩa. Thậm chí thành kẻ “ngừa tay” van xin.

1) Quyền Giao đất. Nông dân chẳng xơ múi gì, mà còn mất đất. Số người trở thành “đại gia” nhờ được ban phát đất đai ngày càng đông đảo và phè phỡn... Họ đang hô “đảng muôn năm”...

2) Quyền Thu hồi đất. Chủ yếu là “thu hồi” của nông dân trao cho cánh hâu... Xin khỏi nói nhiều.

3) Quyền Tự ý định giá bồi thường. Trường hợp may mắn nhất, người dân mất đất nhận được số tiền bằng 50% giá thị trường; nhiều khi chỉ bằng 5% giá thật.

4) Quyền Cưỡng chế. Áp dụng

lập tức khi Ông Chủ không chấp nhận cái giá do Đầy Tớ định ra.

### Sản phẩm của Luật Đất đai

1- Bản thân luật này là sản phẩm đặc trưng của chế độ XHCN với hàng tỷ nạn nhân trên thế giới (công hữu hóa, tước đoạt). Do vậy, có thể nói luật này cũng là sản phẩm của lối tư duy phản động, vì nó chống lại một quyền con người rất cơ bản: Quyền Tư Hữu – tức là điều kiện tất yếu để mỗi con người có thể mưu cầu hạnh phúc.

2- Tham nhũng: phát triển với tốc độ không chống nổi. Khôi dân oan ra đời –triệu lần nhiều hơn dưới chế độ tư bản, tỷ lệ thuận với tham nhũng. Năm 1998 phải sửa luật, năm 2000 phải chỉnh đốn đảng, năm 2001 lại sửa luật. Vẫn không ổn. Và năm 2003 phải ra “luật mới”.

3- Xuất hiện trở lại chế độ phong kiến (trá hình). Dù leo lẻo “nhà nước là đầy tớ; người dân là ông chủ” nhưng vạch trần sự lừa dối không khó. Chỉ cần thay thế 2 từ ngữ trong cái câu “nguyên lý”.

**Câu của đảng:** Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước thống nhất quản lý.

Nếu thay toàn dân bằng ông chủ; nhà nước bằng đầy tớ, câu trên sẽ thành “câu đúng nghĩa”:

**Câu đúng nghĩa:** Đất đai thuộc sở hữu ông chủ, nhưng phải để đầy tớ thống nhất quản lý.

Thậm chí sẽ thành: **Từ nay, đầy tớ toàn quyền “đại diện chủ sở hữu” về đất đai.**

### Phản bội, bắt lương, bắt nhân với nông dân

- Nông dân nô nức theo đảng, hy sinh tài sản và tính mạng nhiều nhất. Đó là do họ tin vào khẩu hiệu Người Cày Có Ruộng. Luật Đất đai khiến nông dân mất ruộng. Càng sửa luật, càng bị ức hiếp. Gọi là gì? Liệu có phải là phản bội lời hứa danh dự, phản bội giai cấp đồng minh?

- Chỉ bằng một câu viết trên giấy “Đất đai (về hình thức) là sở hữu toàn dân, (nhưng thực chất) do nhà nước toàn quyền quản lý”... Thế là, lập tức 50-60 triệu nông dân đang có ruộng, phút chốc biến ngay thành tá điền của đảng. Gọi là gì cho đúng bản chất? Lừa đảo vĩ mô !

- Thật sự không hề có đất “phát ra” mà dám đưa từ “thu hồi” vào luật. Gọi là gì? Liệu có phải là thiếu lương thiện? Nếu lương thiện, người ta chỉ có quyền thu hồi những gì đã thật sự phát ra.

- Tự cho mình quyền định giá, kèm theo đó là quyền cưỡng chế. Liệu có phải là bất nhân?

- Huy động cả một dàn “trí thức” –đủ học vị, danh vị– và cả một hệ thống truyền thông đồ sộ để át tiếng khóc than, gào thét của nạn nhân. Gọi là gì? Liệu có phải tàn bạo, táng tận lương tâm?

Đảng ơi! Nếu còn chút lương tri nào, xin hãy tỉnh lại đi. Ít nhất, đừng vu cho tôi là thế lực thù địch.

Kẻ thù nhan nhản thế thì đảng sống sao nổi?

Sửa luật năm nay (2013) đảng ta muốn gì?

Hoàn toàn không khó để thấy rõ. Nhưng xin tạm dừng, vì bài đã dài quá.

<http://tienggoicongdan.wordpress.com/2013/03/19/do-thuy-huong-menh-de-bip-dat-dai-la-so-huu-toan-dan/>



### 1. Sự kiện và truyền thông

Câu chuyện thầy bói xem voi cho ta một chiêm nghiệm thú vị về lĩnh vực sự kiện và truyền thông. Mỗi thầy bói đã truyền thông cho mọi người biết con voi nó thế nào? Thầy thì cho rằng con voi như cái quạt nan, thầy cho như cái cột đình, thầy cho như cái chổi xẻ,....và tất nhiên các thầy đều nói thật. Hoàn

# CẢI NHAU MÀ LÀM GÌ ?

Nguyễn Văn Thanh 24-03-2013 Tạp Chí Ngôn Luận \* Bán Nguyệt San

toàn các thầy không có động cơ gian dối chi phối. Vậy tại sao một con voi mà có nhiều hình dạng vậy? Bởi vì mỗi thầy có một cách “nhìn” và cảm nhận khác nhau.

Con voi là một sinh vật hữu hình, tuy bị truyền thông chưa đúng nhưng con người vẫn biết các thầy muốn nói đến cái gì, và con voi đầy đủ như thế nào. Nếu “con voi” là một “vật” vô hình, rộng lớn như hiện tượng xã hội thì người ta chỉ có thể cảm nhận nó qua truyền thông và sự suy luận logic, kết nối các vấn đề mà thôi. Do vậy, nếu một bên có ưu thế truyền thông mạnh thì có thể tác động lên nhận thức xã hội. Xã hội có thể lầm tưởng rằng đó là cả “con voi”. Ví dụ một thế lực muốn bêu xấu “con voi”, họ chỉ cần zoom thật gần ống kính truyền thông vào đít “con voi”, và truyền thông hình ảnh đó phủ khắp xã hội. Khi đó cả xã hội sẽ ngộ nhận mà cho rằng “con voi” là một cái gì đó rất xấu xí, ghê tởm. Họ đâu biết rằng dù đó là sự thật chân thực nhưng là một phần vô cùng nhỏ của “con voi”.

Một số khác lại thấy “con voi” ở góc độ khác và xảy ra tranh cãi. Ai cũng có cái lý của mình, khó mà bác bỏ. Trong một xã hội mà thông tin bị kiểm soát, dân trí thấp thì sẽ dẫn đến mất phương hướng, không biết nên tin ai, theo ai. Xã hội không tập trung được sức mạnh để giải quyết vấn đề.

## 2. Động cơ của con người

Con người là một sinh vật có lý trí, luôn có động cơ trong hành động. Động cơ nào thúc đẩy con người hành động thì vô vàn: vì miếng ăn, vì tiền, vì tình yêu, vì lý tưởng, vì sự ngây thơ trong sáng,... Chỉ riêng chuyện này mà nhiều người cãi nhau bất tận và nguyên nhân cãi nhau có thể cũng vì động cơ khác nhau. Ví dụ người CS cho rằng họ muốn lãnh đạo đất nước là vì động cơ yêu nước, muốn mang lại hạnh phúc cho muôn dân, trong khi người chống đối thì cho rằng động cơ lãnh đạo là muốn bảo vệ quyền lợi, bồng lộc phe nhóm. Đó, cuộc đời vô cùng phức tạp.

Suy khi chiêm nghiệm, tôi cho rằng động cơ chính thúc đẩy con người hành động là quyền lợi. Cũng

vì quyền lợi mà cuộc sống không có kẻ thù mãi mãi hay tình bạn mãi mãi.

Tôi từng tham gia nhiều cuộc tranh luận và nhận thấy rằng tranh luận với người ngộ nhận, chưa hiểu biết hay tự ái bao giờ cũng dễ chịu hơn tranh luận với người bị động cơ quyền lợi thúc đẩy. Họ tranh luận bằng mọi giá, miễn sao bảo vệ quyền lợi của mình là được. Nhiều khi rất phi lý và chày cối. Nếu phải tranh luận với người mà họ buộc phải nói, phải bảo vệ điều đó cho một “ông chủ” cao hơn đứng sau cánh gà, trong khi ông chủ có quyền đập bẻ nồi com gia đình họ bất cứ lúc nào thì khổ nữa. Bảo đảm dù bạn có dùng đến nguyên lý Einstein, bạn không thuyết phục được họ. Đơn giản họ chỉ là lưỡi gỗ. Ấu cũng là vì nồi com mà họ phải làm thế.

Tranh cãi với những đối tượng như vậy chỉ tốn công sức mà thôi, nếu có thắng thì cũng không vì thế mà chân lý được thực thi. Chúng ta cần phải thông minh hơn, tìm kiếm giải pháp khác.

## 3. Bài học từ Nga

Nước Nga sau khi Xô Viết sụp đổ, tình hình hết sức rối ren. Các vị nhân sĩ trí thức suốt ngày tranh luận nhau: thế nào là dân chủ, thế nào là một bản hiến pháp tốt, nên có câu nào, nên bỏ câu nào,... trong khi một nhóm nhỏ âm thầm thâm tóm hoặc bán rẻ mặt đồng tài sản quốc doanh đang suy sụp. Cả xã hội, ít ai chú đến vấn đề này, họ mãi cãi nhau chuyện cao đẹp hơn. Cuối cùng họ cũng có bản hiến pháp, có bầu cử, có tranh cử tự do,... nhưng dân chủ thì mãi không đến với họ. Đơn giản là ai giữ “nồi com”, người đó có quyền. “Nồi com” của cả dân tộc rơi vào tay một nhóm nhỏ. Bản hiến pháp đẹp rõ ràng không mang lại được dân chủ.

Dân tộc Nga vĩ đại nhưng lẫn quân vì có nhiều trí thức lớn mà có ít trí thức thực tế. Dân tộc nào có nhiều trí thức lớn nhưng không thực tế thì luôn lạc lối vì mơ mộng. (Nhiều trí thức ủng hộ CNCS thuộc trí thức lớn nhưng “ngây thơ” trước thực tế cuộc đời).

Tình hình nước Nga lúc đó đúng là “muôn dân không nhìn ra thế

trận, trí thức sa đà chuyện viên vông”.

## 4. Kết luận

Thời gian rồi, trên diễn đàn nóng chuyện góp ý sửa đổi hiến pháp của 72 vị nhân sĩ trí thức, các vị đã làm rất bài bản theo một qui trình mà công dân được quyền làm. Lương tâm trí thức buộc họ phải lên tiếng. Họ còn vận động được hơn 10.000 chữ ký ủng hộ qua mạng để gia tăng trọng lượng tiếng nói, gây sự chú ý của dư luận. Phương pháp này cũng như các quá trình điều tra dư luận xã hội khác, luôn có độ chính xác ở một mức nhất định.

Phát hiện sự hạn chế, chính quyền đã dùng cơ quan truyền thông khổng lồ, zoom vào “**đít con voi**”. Công chúng thì hoang mang, không biết đâu là thực vì dân, đâu là ảo vì động cơ khác?

Không phải tự nhiên mà nhà cầm quyền lại mở hội “góp ý sửa đổi hiến pháp” lúc này. Tình hình Việt Nam hiện nay gần giống như Xô Viết năm xưa. Các tập đoàn kinh tế nhà nước thi nhau sụp đổ, quá trình bán đổ bán tháo là khó tránh khỏi. Nhiều đại gia quốc tế chuyên “ăn xác chết doanh nghiệp” đã **đổ đôn** về Việt Nam. Nhiều thương vụ đã được **xác lập**. Nồi com của muôn dân có thể được bán đi rất rẻ mạt, miễn có chút tiền qua con hoạn nạn này.

Gameshow “Góp ý sửa đổi hiến pháp” có thể là một chiêu thức của giới cầm quyền nhằm đánh lạc hướng dư luận, kéo trí thức vào một cuộc tranh luận bất tận để rảnh tay thâm tóm nốt phần nồi com còn lại của dân.

Các vị trí thức hãy dùng trí tuệ của mình để hướng dẫn dân nghèo cách thức giữ lại được nồi com, không bị bọn cá mập trong nước hoặc bọn kên kên ngoài nước cướp mất. Đừng mãi sa đà cãi nhau, quên mất nồi com.

Giữ được nồi com cho muôn dân thì không lo gì dân chủ không đến! Dân có tiền, chắc chắn dân có quyền!

*P.S: Bài viết thể hiện một góc nhìn khác của tác giả về thời cuộc. Tác giả ủng hộ mọi hành động, dù là hình thức gì để góp phần thúc*

đầy dân chủ. Tác giả có tham gia ký tên vào bản kiến nghị 72.

N.V.T.

Tác giả gửi trực tiếp cho BVN

# BAUXITE

## "Thí điểm" thành "Thí mạng"

.....Lê Diễn Đức 20-03-2013.....

Dự án khai thác bauxite Tân Rai-Nhân Cơ do Tập đoàn Công nghiệp Than-Khoáng sản (Vinacomin) làm chủ đầu tư đã và đang gây ra một làn sóng tranh cãi trong xã hội.

Dự án đầu tư không thuộc loại dự án trình Quốc hội phê duyệt, nhưng liên quan đến nhiều thứ nghiêm trọng, ngoài hiệu quả kinh tế, còn có các vấn đề môi sinh, an ninh quốc phòng, nên có nhiều người phản ứng.

Trong năm 2009, tướng Võ Nguyên Giáp ba lần viết thư ba lần can ngăn. Một số tướng lĩnh khác trong quân đội, công an cũng lên tiếng.

Ngày 26-05-2009, các đại biểu Dương Trung Quốc, Nguyễn Lân Dũng, Nguyễn Minh Thuyết, tại kỳ họp của Quốc hội cũng đã có những ý kiến thẳng thắn, đề nghị xem xét kỹ lại dự án.

Cùng lúc đó, kiến nghị ngưng khai thác bauxite Tây Nguyên do Giáo sư Nguyễn Huệ Chi đề xướng đã thu hút hàng ngàn ý kiến ủng hộ của trí thức trong và ngoài nước.

Bất chấp mọi ý kiến phản đối, Nguyễn Tấn Dũng, thủ tướng CSVN, vẫn "triều kiến" (chữ của Finance Times) Trung Cộng trọn gói thầu (EPC), giao cho công ty Chalieco thực hiện. Tháng 11 năm 2008, nhà thầu Chalieco tiến hành khởi công, dự kiến cuối năm 2010 hoặc đầu năm 2011 có thể đi vào sản xuất.

Theo kế hoạch, "Tổ hợp bauxite Lâm Đồng sẽ thu hút khoảng 2,200 lao động, đóng góp cho ngân sách nhà nước mỗi năm khoảng 700 tỷ đồng, sẽ là động lực lớn thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tỉnh Lâm Đồng nói riêng và cả nước nói chung".

Gói thầu EPC thuộc dự án Bauxite Tây Nguyên là gói thầu lớn nhất và quan trọng nhất của dự án, được đầu tư theo 2 giai đoạn: Từ 2007-2010 có công suất 600,000 tấn alumin/năm và giai đoạn 2 sau năm 2015 sẽ nâng công suất lên 1.2-1.8 triệu tấn/năm.

Nhưng sau rất nhiều lần "hứa" và "dời", đến cuối tháng 12 năm 2012 dự án Tân Rai mới hoàn thành và cho

chạy thử, ngày 26-12-2012 ra sản phẩm alumin đầu tiên và đang nỗ lực hoàn thiện quá trình chạy thử để đưa vào sản xuất trong quý 2/2013.

Tối 10 tháng 3, Bộ trưởng Bộ

Công thương Vũ Huy Hoàng trả lời trên VTV1 về dự án bauxite Tây Nguyên và khẳng định rằng: không như sự lo ngại của nhiều người, việc triển khai các dự án bauxite là "chủ trương đúng đắn, cần thiết, được đảng và nhà nước xem xét thận trọng".

Chủ trương lớn của đảng, "được xem xét thận trọng", nên dự án được Vinacomin đưa ra số tiền đầu tư ban đầu là 628 triệu USD, không kể tiền đầu tư đường, cảng tới hàng ngàn tỷ đồng, nhưng khi bắt tay thực hiện đã điều chỉnh, lên tới 740 triệu USD. Còn theo ban quản lý dự án Tân Rai thì tỉ giá quy đổi là 800 triệu USD và mới đây, Bộ Công thương nói là tăng thêm trên 30% so với dự toán ban đầu, như vậy là trên 900 triệu USD.

Con số 900 triệu USD đã vượt quá xa mức mà Quốc hội phải chuẩn thuận (dưới 600 triệu USD), nhưng thực tế Quốc hội cũng chỉ là cơ quan bù nhìn, làm sao cản được dự án nhân danh "chủ trương lớn của Bộ Chính trị"! Tiền bạc cho dự án tăng ào ào, "không thể nói là rủi ro nữa mà là tính hiệu quả đã không còn, hay có thể nói là sự thất bại của dự án bauxite".

"Thí điểm" Tân Rai với số tiền khổng lồ như thế có thể xem là quá đủ, nhưng Bộ Công thương và Vinacomin vẫn quyết tâm "thí điểm" thêm Nhân Cơ nữa, cho khởi công ngày 28-2-2010, "đã triển khai thực hiện 72/73 hạng mục, toàn bộ thiết bị chủ yếu đã tập kết đến chân công trình, nhà thầu đang tiến hành lắp đặt thiết bị, khối lượng hoàn thành đạt khoảng 51%".

Ông Nguyễn Thành Sơn, giám đốc công ty Năng lượng Sông Hồng thuộc Vinacomin, nói thẳng: "Bộ Công thương và Vinacomin đã mắc nhiều sai lầm. Có thể Vinacomin đã bỏ sung vào nợ công của Việt Nam hơn 1.2 tỉ USD. Và nếu làm nốt Nhân Cơ thì nợ công sẽ tăng thêm gần 2 tỉ USD..."

Ông Vũ Huy Hoàng huênh hoang nói dự án là mở đầu cho ngành công nghiệp nhôm Việt Nam, nhưng để luyện alumin thành nhôm đòi hỏi một

lượng điện rất lớn, mà điện giá rẻ hiện nay là vô phương. "Việt Nam mơ đến công nghiệp nhôm cũng giống như mơ về giá điện 600 đồng/KWh; hàng năm phải chi hơn 1 tỉ USD để nhập nửa triệu tấn nhôm, nhưng nếu Vinacomin tự làm ra được nửa triệu tấn nhôm như loại đang phải nhập thì sẽ tốn hơn 2.5 tỉ USD/năm... tiền điện!"

Vinacomin cũng đang xin chính phủ giảm tiền đền bù, giảm phí môi trường, giảm thuế xuất khẩu... thì không biết "hiệu quả tổng hợp về kinh tế-xã hội" mà ông Vũ Huy Hoàng nói là cái gì? Lê Trung Thành, cây bút đã từng vạch ra nhiều chuyện sau hậu trường của vụ Vinashin, với bài "Chuyện chưa biết nhiều về dự án Bauxite Tây Nguyên", kết luận: "Đã không phải trả tiền thuê đất, nay lại đòi giảm tiền thuế xuất khẩu nữa thì đào quặng bauxite lên làm gì nữa???"

Việc triển khai làm đường vận chuyển bauxite với vốn đầu tư hơn 4 ngàn tỷ đồng. Bài "Đường vận chuyển bauxite chỉ là... chuyện nhỏ" trên tờ Lao Động hôm 1-10-2011 viết: "Ngay sau khi kiến nghị điều chỉnh đường vận chuyển bauxite qua trung tâm thị xã Gia Nghĩa, ủy ban tỉnh Đắk Nông còn đề nghị Bộ Công thương xem xét lại quy hoạch phân vùng thăm dò, khai thác, sử dụng bauxite Việt Nam đến năm 2020 có xét đến năm 2030. Theo đó, quy hoạch này không phản ánh đúng quan điểm của tỉnh, triết tiêu nguồn lực phát triển, phá vỡ các quy hoạch kinh tế-xã hội mang tính chiến lược của địa phương".

Ngưng dự án cảng Kê Gà tại Bình Thuận do chọn lựa sai địa điểm, quá tốn kém (1 tỉ USD), cũng như về mặt chính thức, việc cung ứng không như dự tính ban đầu, cũng gây hậu quả nghiêm trọng cho kinh tế địa phương. Suốt 5 năm, cả một khu vực rộng lớn được đầu tư cả ngàn tỷ đồng làm resorts, nhà ở... bị bỏ hoang phế, nay chưa biết số phận sẽ ra sao.

Lãnh đạo Vinacomin thanh minh rằng nhà máy Alumin Tân Rai đưa ra sản phẩm đầu tiên với mức dưới 340 USD/tấn (giá sản xuất thấp nhất cũng 375 USD/tấn) là do bối cảnh kinh tế thế giới khủng hoảng và giá các khoáng sản nói chung trên thế giới đều giảm. Vinacomin nằm mơ giá alumin trên thị trường thế giới đến năm 2020 sẽ dao động trung bình nhôm tại nhà kho của sàn London cho thấy tình trạng bi quan hơn nhiều.

Mức giá bán 450 USD/tấn hay có thể lên thêm nữa không phải vấn đề

chính mà là giá thành một tấn alumin mà Vinacomin sản xuất ra là bao nhiêu? “Vinacomin đang lập lờ, che đậy mức giá thành tính đúng, tính đủ trên 1 tấn alumin bởi hàng loạt chi phí chưa được tính hết, nhất là chi phí vận tải. Cần có cơ quan kiểm toán độc lập về giá thành alumin ở Tây Nguyên” – ông Sơn nói.

Ông Cao Sỹ Kiêm, ủy viên Ủy Ban Kinh Tế của Quốc hội phát biểu: “Vô cùng đáng tiếc là sau đó, Vinacomin vẫn quyết làm dự án. Đến nay thì thực tế cho thấy năng suất quá thấp, chi phí tăng, đường vận chuyển huyết mạch để tăng hiệu quả kinh tế của cả dự án lại không rõ ràng và hệ quả là lỗi lớn. Cảng Kê Gà phải dừng lại là đúng nhưng đây là dừng hẳn và giải pháp thay thế là gì và có quyết định sự thành bại của 2 nhà máy alumin Tân Rai và Nhân Cơ?” Theo ông, “việc alumin được vận chuyển qua cảng Gò Dầu (Đồng Nai) và sẽ xây dựng cảng Vĩnh Tân (Bình Thuận) để lấp chỗ trống không phải là phương án cơ bản, lâu dài”.

“Dự án đã tiêu tốn nhiều tỉ đồng và tới đây còn tiêu tốn nhiều tỉ đồng khác để làm đường, cảng, chưa kể những hệ lụy khác. Đây không chỉ là vấn đề của dự án mà là vấn đề kinh tế chung của đất nước. Chúng ta phải tổ thái độ dứt khoát với dự án để hạn chế được rủi ro và không gây thêm hậu quả”. “Nếu tù mù, mò mẫm không biết khi nào có lối thì rõ ràng phải xem lại. Có ai đi đầu tư, làm ăn mà chẳng nghĩ đến lối? Đúng là do kinh tế khó khăn, giá nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển tăng lên hay việc dự báo cũng có xác suất nhưng phải nghe được, sát thực tế. Còn nếu ngại biện cho hành động quyết làm sai, làm trái, đây rủi ro là không được.” – ông Kiêm nhấn mạnh.

Phó Thủ tướng Hoàng Trung Hải có văn bản yêu cầu VAST cùng các bộ, ngành đẩy nhanh tiến độ thực hiện đề tài nghiên cứu công nghệ sản xuất thép và vật liệu xây dựng từ nguồn thải bùn đỏ tại Tây Nguyên ở quy mô thử nghiệm sản xuất bán công nghiệp, phần đầu cuối năm 2013 có kết quả nghiên cứu, chỉ là ước vọng viễn vông. Từ thí nghiệm dẫn đến sản xuất không đơn giản, đặc biệt là giá thành.

Nhận chức thủ tướng từ 2006, Nguyễn Tấn Dũng trực tiếp lãnh đạo gần 20 tập đoàn và tổng công ty doanh nghiệp nhà nước. Dự án bauxite không phải là gói thầu EPC đầu tiên mà chỉ là một trong số hơn 90% gói thầu EPC lọt vào tay của Trung Cộng.

Đưa công nghệ lạc hậu vào Việt

Nam, tiến độ thi công bị chậm trễ, chất lượng công trình kém, đường như là phổ biến với những công trình do Trung Cộng đầu tư. Tuy nhiên, nhà thầu chưa bao giờ bị phạt về tiến độ chậm, thay vì đó là những giải thích vòng vo đổ lỗi cho khách quan. Thật khó chứng minh đúng sai cho tin đồn 150 triệu USD được lót tay cho ông Dũng từ dự án này, nhưng

cao 800 mét so với mặt nước biển. “Chủ trương lớn của đảng” trở thành chủ trương lớn phá hoại nền kinh tế quốc dân.

“Thí điểm” thành ra “thí mạng”, nhưng mạng đây là của 90 triệu người. Thế hệ tương lai sẽ ôm hậu quả nặng nề mà không biết phải làm gì.

Lê Diễn Đức.

## ĐIỀU LẠ Ở VĨNH YÊN

.....*Nguyễn Lễ, BBC 25-03-2013*.....

Suốt mấy ngày qua có lẽ Vĩnh Yên là địa danh được nhắc đến nhiều nhất trên báo chí trong nước. Trước đó, nhiều người còn không biết có một thành phố có tên là Vĩnh Yên nằm cách Hà Nội không xa.

Đã hơn một tuần lễ nhưng những gì xảy ra ở đô thị tỉnh lẻ này vẫn chưa hết nóng với dư luận.

Dẫu sao người chết cũng đã chết – khơi gợi lại nỗi đau của gia đình nạn nhân là điều tôi thật sự không mong muốn. Mạng người hết sức quý giá, nhất là của một người đàn ông đang ở tuổi gánh vác giang sơn, chèo chống gia đình như anh Nguyễn Tuấn Anh.

Một gia đình bỗng dưng đổ sập, một người vợ bụng mang dạ chửa không còn nơi nương tựa, một đứa trẻ mãi mất đi tình thương của cha và một đứa trẻ nữa sắp ra đời không bao giờ được gọi bố.

Trước hết tôi xin chia sẻ nỗi đau này với gia đình anh Nguyễn Tuấn Anh và cầu mong hương hồn anh được yên nghỉ nơi chín suối.

### Hỏi hướng chính trị

Theo kịch bản mà chính quyền đưa ra, có vẻ vụ việc bắt đầu từ khi rượu vào lời ra rồi xích mích dẫn đến hành hung và cuối cùng là án mạng. Nếu đúng như thế thì vụ án gây chấn động Vĩnh Yên không phải là điều gì lạ lùng ở Việt Nam mà chỉ là một vụ án hình sự bình thường nếu không muốn nói là rất thường.

Thế nhưng, chỉ sau một đêm từ một công nhân không ai biết, Nguyễn Tuấn Anh vụt trở thành cái tên nổi tiếng được nhiều người bàn luận và tìm kiếm. Nổi tiếng kiểu này này chắc chắn là điều mà bản thân Tuấn Anh, gia đình và đặc biệt là chính quyền không mong muốn.

Điều gì đã khiến cho một vụ án bình thường trở thành ‘kỳ án’ gây xôn xao dư luận cả nước như vậy? Chính quyền rất nhanh chóng có câu trả lời.

những đang điều xảy ra cho thấy một cái gì đó phi lý.

Tiền vẫn tiếp tục được bơm vào, vượt xa mức Quốc hội phê duyệt và rồi, dù có quan tâm, cũng sẽ không được đưa ra Quốc hội bàn bạc, nếu có cũng chỉ là để lấy lệ.

Trong khi đó, một cuộc khảo sát gần đây cho thấy “có khoảng 41% số doanh nghiệp trả hoa hồng cho cán bộ nhà nước để đảm bảo giành được hợp đồng”, theo VNExpress ngày 14 tháng 3.

Nhân Cơ vẫn sẽ tiến hành và may ra năm 2014 cho ra sản phẩm. Đầu tư cho vận chuyển bauxite xuất khẩu sẽ ngốn nhiều ngàn tỷ nữa. Cái lỗ nằm ngay chực trước mắt, chưa kể thảm họa môi trường việc thải bùn đỏ được xử lý bằng công nghệ “uớt” lỗi thời áp dụng từ năm 1960, trên độ

### Diễn Đàn Thế Kỷ

Phát biểu với báo chí hôm 18/3, tức là chỉ một ngày sau khi xảy ra vụ việc ‘quan tài điều phố’, Đại tá Hồ Sỹ Tiên, cục trưởng Cục Cảnh sát hình sự, người được Bộ Công an cử về Vĩnh Yên để kiểm soát tình hình, đã giải thích về ‘điều lạ’ trong vụ án này.

Theo lời ông Tiên được báo chí trong nước thuật lại rộng rãi thì ‘điều không bình thường’ là gia đình nạn nhân đã ‘bị một số đối tượng kích động’. Chỉ với hai chữ ‘kích động’ này, một vụ án hình sự bình thường bỗng chốc trở thành có hơi hướng chính trị.

Bản thân chữ ‘kích động’ có hàm

ý là động cơ xấu, ý đồ xấu. Ý đồ xấu mà Đại tá Tiên muốn ám chỉ ở đây là gì nếu không phải là ‘chống phá Nhà nước’ mà kẻ chủ mưu không ai khác hơn chính là ‘các thế lực phản động, thù địch’?

Một vụ việc bộc phát ở một tỉnh lẻ như thế mà cũng có sẵn ‘thế lực phản động’ chờ sẵn để lợi dụng thời cơ tấn công. Thật lợi hại!

Nghe lời ông Tiên tôi có cảm giác các lực lượng ‘chống Nhà nước’ nhan nhản ở khắp nơi – giống như virus HIV đã bộc phát không thể dùng thuốc để kiểm soát được nữa mà chỉ còn chờ chết.

### Làm sao mới đúng?

Hành động mang quan tài đi diễu phố của gia đình nạn nhân để gây áp lực thật ra đáng được cảm thông hơn là lên án. Chính quyền không thể nói là thông cảm với nỗi đau của dân khi huy động số lượng công an ‘nhiều chưa từng thấy’ trong ngày an táng, theo lời kể của em trai của nạn nhân với BBC. Rõ ràng nỗi ám ảnh ‘thù địch’ khiến chính quyền nhìn đâu cũng thấy kẻ thù chứ không thấy nỗi đau đớn và oan khiên của người dân.

Ở đây tôi muốn hỏi Đại tá Tiên rằng nếu con trai ông chết thảm thương như thế, một cách không rõ ràng như thế, cơ thể không còn nguyên vẹn như thế mà ra công đường phán quan bảo là ‘tự nó chết’ thì ông có phần uất hay không?

Kinh động thi thể của người thân vừa nằm xuống là đi ngược lại tình cảm thiêng liêng của người Việt. Phải làm một việc cực chẳng đã – đó chính là đình điểm của sự phần uất. Tức nước phải vỡ bờ.

Nếu hành động đó đáng bị lên án thì chính quyền cũng nên chỉ ra gia đình nạn nhân phải làm sao mới đúng? Đi kiện ư? Kêu oan có thấu khi đã có nghi ngờ vụ việc có liên quan đến người nhà tỉnh trưởng? Pháp y chẳng đã nói là ‘say rượu, té công, ngạt nước’ rồi đó sao?

Với lại, một khi đã chôn cất người thân rồi đi kiện thì thế nào cũng sẽ quật mồ lên khám nghiệm lại. Có đành lòng không?

Ai dám chắc rằng nếu không làm áp lực thì nạn nhân sẽ không mang theo nỗi oan khuất xuống đất mồ

sâu? Rõ ràng chỉ hôm trước hôm sau công an đã bắt chum năm nghi phạm trong khi từ lúc nạn nhân được báo mất tích chẳng nghe thấy kết quả điều tra gì.

Cho dù chính quyền có coi đó là hành vi gây mất trật tự nghiêm trọng, nhưng xét kỹ gia đình nạn nhân không còn lựa chọn nào khác.

Nếu Đại tá Tiên coi hành động phản kháng của gia đình nạn nhân là không bình thường, thì cách nghĩ như thế mới là không bình thường.

### Lần sóng người

Điều không bình thường ở đây, nếu có, là làm sao mà chuyện của một cá nhân, một gia đình lại biến thành hành động của cả ngàn người – đông hơn cả những cuộc biểu tình chống Trung Quốc ngay ở thủ đô Hà Nội.

Tôi tin chắc đại đa số cả ngàn người bước theo quan tài Nguyễn Tuấn Anh hôm ấy không có lợi ích hay liên quan gì đến gia đình nạn nhân. Trong một đất nước có bộ máy an ninh hùng mạnh để sẵn sàng trấn áp bất cứ sự phản kháng nào, ‘biểu tình’ là một từ luôn đi với sự sợ hãi mà lâu nay ít người dân dám nghĩ bàn.

Không liên quan gì đến mình, cũng không phải là chuyện lớn quốc gia, hà cớ gì cả ngàn người làm thành làn sóng phía sau quan tài đối mặt với công an đang dàn trận? Không thể cho rằng họ là những người hiếu kỳ đi theo hóng chuyện. Thấy công an người hiếu kỳ tức khắc sẽ tan.

Còn nếu nói theo kiểu Đại tá Hồ Sỹ Tiên thì cả ngàn người không liên quan kia chắc hẳn là những người kích động gia đình nạn nhân? Nếu có ai đó kích động được một đám đông như thế thì quả tài ‘dân vận’ không thua chính quyền và lẽ ra đã bị công an tóm cổ khởi tố từ khuya rồi.

Thế mới thấy khi lương tri con người bị đánh động trước một việc tày đình thì sự phần uất sẽ đưa họ đi đến đâu. Tuy nhiên, để người dân sẵn sàng xuống đường đối đầu với nhà chức trách thì trong thâm tâm họ ắt đã có sự bất mãn với chính quyền.

Vì uất ức bạo quyền mà người

bán hoa quả Bouazizi đã thiêu mình để phản đối. Ngọn lửa Bouazizi đã thổi bùng ngọn lửa phần uất trong lòng người dân Tunisia, đưa họ xuống đường để khởi đầu Mùa xuân Ả Rập làm sụp đổ các chế độ cường quyền.

Ở Việt Nam gần đây vẫn hay nghe nói đến ‘những bài học’ từ Mùa xuân Ả Rập. Tuy nhiên sự kiện ở Vĩnh Yên và nhiều vụ việc khác cho thấy chính quyền vẫn thiếu nhạy cảm trước tình cảm của nhân dân.

### Pháp y ở đâu?

Ông Tiên chỉ ra điều kỳ lạ trong hành xử của người dân, nhưng không rõ liệu ông có thấy những điều kỳ lạ trong cách ứng xử của chính quyền? Đầu dây mối nhợ của sự bùng nổ ở Vĩnh Yên trong ngày 17-3 là cái pháp y gì đấy nói rằng nạn nhân té công ngạt nước chết.

Tôi xin lỗi dùng từ ‘pháp y gì đấy’ vì không biết đây là cái pháp y gì. Chính quyền bảo chỉ là ‘biên bản pháp y’ còn gia đình nạn nhân thì khẳng định là ‘kết quả pháp y’ nên chẳng biết tin ai.

Nếu cái pháp y gì đấy là nguồn gốc của mọi sự phần uất của người dân thì ngay từ đầu khi vụ việc bùng nổ và nếu pháp y không làm gì sai, lẽ ra đã phải xuất hiện trước công chúng để giải thích cho mọi người hiểu.

Đằng này, các bác sỹ pháp y trực tiếp khám nghiệm tử thi dường như biệt tích trước dư luận để mặc cho công an nói thay lời. Công chúng còn không được biết các bác sỹ pháp y đây là ai.

Mãi đến ngày 23/2, tức là một tuần lễ sau vụ việc, thì bác sỹ Kim Văn Mừng, người được cho là đã đứng đầu ê-kíp trực tiếp khám nghiệm tử thi nạn nhân, mới thấy lên tiếng trên trang mạng Dân Việt.

Bác sỹ Mừng khẳng định lại điều mà công an đã nhắc đi nhắc lại trước đó là chưa hề có kết quả giám định mà chỉ có biên bản khám nghiệm tức là tình trạng khách quan của nạn nhân như thế nào thì ghi lại thế đó.

Một dấu hỏi ở đây là nếu ‘biên bản pháp y’ chỉ ghi đúng sự thật khách quan là nạn nhân được tìm

thấy dưới gương nước thì làm cách nào mà gia đình nạn nhân có thể hiểu lầm thành kết luận ‘nạn nhân ngạt nước chết’ được?

Lại nữa, chiếu theo quy định của Luật Tố tụng hình sự thì việc khám nghiệm tử thi là ‘phát hiện dấu vết của tội phạm’ và ‘làm sáng tỏ các tình tiết có ý nghĩa đối với vụ án’ thì các dấu vết chấn thương trên người nạn nhân và việc ‘mất bị lỗi ra’ theo mô tả của gia đình nạn nhân có được ghi lại trong ‘biên bản pháp y’ không? Nếu có thì làm sao gia đình lại bức xúc đến vậy?

Cũng theo lời kể của vị bác sỹ này thì buổi khám nghiệm có mặt đầy đủ công an, viện kiểm soát, tổ trưởng tổ dân phố và người nhà nạn nhân. Nếu thế thì sau khi có ‘biên bản pháp y’, chắc chắn người nhà nạn nhân sẽ bức xúc ngay tại chỗ, thì tại sao không có ai giải thích cho gia đình nạn nhân hiểu cơ chứ?

Viện Pháp y Trung ương cũng vào cuộc thể theo yêu cầu của gia đình nạn nhân và kết quả được loan báo là ‘không khác gì với lần khám nghiệm trước’.

Kết quả ‘không khác gì’, theo như tường thuật của truyền thông trong nước, nghe rất tù mù. Pháp y Trung ương cho biết tử thi không bị chấn thương gì bên ngoài nhưng lại kết luận ‘nạn nhân bị đánh chết’.

Thử nghĩ nếu Pháp y Trung ương kết luận khác với lần khám nghiệm trước thì vụ việc sẽ đi theo hướng nào?

### Chủ tịch phân trần

Cho đến nay cơ quan điều tra vẫn khẳng định không có bằng chứng gì chứng tỏ sự liên quan của người con rể của Chủ tịch tỉnh Phùng Quang Hùng trong vụ sát hại Nguyễn Tuấn Anh theo như lời đồn đại.

Người con rể này cũng đã được công an mời đến làm việc hôm 19/3. Đây cũng là việc bình thường để xác định sự liên quan hay không liên quan của đương sự.

Tuy nhiên lời phân trần của ông Hùng lại có chỗ không bình thường. Trả lời BBC ngay hôm 17/3 khi vụ việc còn đang sôi sục ở Vĩnh Yên, ông Hùng đã nói rất rõ ràng về vụ án, như xảy ra lúc nào (11, 12g

đêm), ở đâu (Nhà nó -vợ chồng con gái- ở cách xa mấy chục mét cơ, không ở gần đó) và cả chi tiết (uống rượu, đánh nhau).

Cũng có thể cơ quan công an đã báo cáo cho ông Hùng kết quả điều tra nên ông biết chẳng? Nhưng nên nhớ lúc đó công an tỉnh Vĩnh Phúc đang tập trung toàn lực để xử lý vụ biểu tình.

Tuy nhiên, chi tiết bí ẩn nhất mà ông Hùng nói là ‘cái phòng nó (vợ chồng con gái) gần đó thì cũng có lúc đánh nhau chạy tán loạn vào thì nghi ngờ như vậy’. Nói vậy thì hóa ra nhà con rể ông Hùng là nhà hoang vô chủ à? Làm sao mà con đồ đang ấu đả có thể chạy ra chạy vào dễ dàng như vậy được?

Chi tiết đáng ngờ nhất trong toàn bộ vụ việc là ‘đầu mối quan trọng’ Nguyễn Văn Hiệp, người đi cùng nạn nhân trong đêm xảy ra án mạng.

Điều gút mắc là tại sao khi Tuấn Anh bị đánh hội đồng, Hiệp chạy thoát được lại không kêu người đến cứu? Và rồi sáng hôm sau Hiệp không sang nhà nạn nhân xem nạn nhân đã về chưa mà phải đợi đến khi người nhà nạn nhân hỏi mới nói?

Có dấu hiệu cho thấy đây không chỉ là một vụ ấu đả bình thường như lời công an tuyên bố.

### Dân sai 'toàn tập'

Ở đây tôi nói những điều bất thường của chính quyền như thế có công bằng không khi mà chính quyền đã nói ‘không làm gì sai’ rồi mà?

Cũng Đại tá Hồ Sỹ Tiến được truyền thông trong nước dẫn lời nói: “Qua kiểm tra thấy công an tỉnh Vĩnh Phúc đã thực hiện đúng và đầy đủ trình tự.” Vụ việc ‘diễn biến phức tạp, làm mất an ninh trật tự xã hội nghiêm trọng’ là do người hiểu sai ‘biên bản pháp y’, và ‘không hiểu biết pháp luật’ nên hành động sai trái.

Vậy là chính quyền không sai còn người dân thì sai toàn tập. Không biết người dân có đồng ý là mình đã sai hay không. Thôi thì chính quyền nói sao thì chịu vậy. Nếu có không đồng ý thì cũng không dám cãi vì sẽ bị ghép vào tội

‘phản động’ như chơi.

Có thể thấy là người dân Việt Nam thật yếu ớt trước một chính quyền quá uy quyền!

Ở các nước mà chính quyền do người dân bầu lên, đó ai dám nói là người dân sai. Sẽ mất phiếu bầu ngay.

Ở trên tôi có nói là chính quyền thiếu nhạy cảm với nhân dân. Nhưng mà nhạy cảm được không khi mà họ không có liên hệ với nhân dân thông qua bầu cử.

Nhưng như vậy chính quyền cũng có lợi thế là không cần sợ dân. Lợi thế đó, biết đâu, cũng có thể là tử huyệt.

Từ huyệt đó là mặc nhiên rằng người dân đã quen được lãnh đạo, được dạy dỗ nên sẽ không có chuyện phản kháng và phản kháng nếu xảy ra là ‘bất bình thường’.

Từ huyệt đó cũng ở chỗ coi thường người dân, không tôn trọng người dân đúng mức nên mới có chuyện dễ dàng nói người dân sai mà không cần hiểu tâm tư tình cảm của người dân

Sự việc ở Vĩnh Yên cho thấy không có gì là tuyệt đối. Người dân bình thường vẫn hiền lành nhưng nếu gặp chuyện cùng cực thì cũng sẽ tức nước vỡ bờ.

[http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2013/03/130325\\_vinhuyen\\_0ddity.shtml](http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2013/03/130325_vinhuyen_0ddity.shtml)

